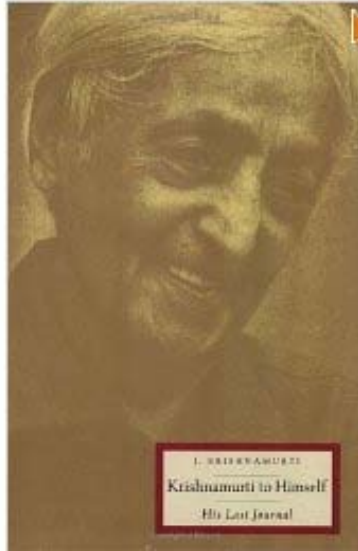


J. KRISHNAMURTI

Click to **LOOK INSIDE!**



KRISHNAMURTI ĐỘC THOẠI

– Ghi Chép Cuối Cùng Của Ông –

KRISHNAMURTI TO HIMSELF

– His Last Journal –

Lời dịch: Ông Không

[Dịch 2006 – Sửa 3-2013]

[\[www.jkrishnamurtionghong.com\]](http://www.jkrishnamurtionghong.com)

– Tháng 3-2013 –

Krishnamurti
to Himself
– His Last Journal –

J. KRISHNAMURTI

HarperSanFrancisco
A Division of HarperCollins Publishers

J. Krishnamurti

Một chân dung

J. Krishnamurti, sống và những lời giảng của ông trải dài trong phần lớn thế kỷ hai mươi, được nhiều người tôn vinh là một người có ảnh hưởng sâu sắc nhất vào ý thức của nhân loại trong thời đại hiện nay. Là một hiền nhân, triết gia và tư tưởng gia, ông khai sáng sống của hàng triệu người khắp thế giới: những người trí thức và những người bình thường, cả người già lẫn người trẻ. Ông tạo ra ý nghĩa căn bản và mới mẻ cho tôn giáo bằng cách chỉ rõ một cách sống vượt khỏi tất cả những tôn giáo có tổ chức. Ông can đảm đối diện những vấn đề của xã hội hiện nay và phân tích bằng sự rõ ràng có khoa học những hoạt động của cái trí con người. Tuyên bố rằng sự quan tâm duy nhất của ông là “làm cho con người được tự do một cách tuyệt đối và không điều kiện”, ông tìm kiếm sự giải thoát con người khỏi tình trạng bị quy định thẳm thẳm của tánh ích kỷ và đau khổ.

Jiddu Krishnamurti (11-05-1895 – 17-02-1986) được sinh ra trong một gia đình giai cấp trung lưu ngoan đạo ở thị trấn vùng quê Mandanapalle thuộc miền nam Ấn độ. Ông được “phát hiện” trong thời niên thiếu bởi những người lãnh đạo của tổ chức Theosophical Society, Bà Anne Besant và Giám mục Leadbeater, những người công bố rằng ông là “Thầy Thế giới” mà những người thần học đang mong đợi. Khi còn trẻ, Krishnamurti trải qua những trải nghiệm kỳ bí đã

cho ông một thay đổi cơ bản và một tầm nhìn mới mẻ về sống. Sau đó ông tách khỏi tất cả những tôn giáo có tổ chức và những học thuyết để bắt đầu nhiệm vụ cô đơn của ông, gặp gỡ và nói chuyện cùng mọi người, không phải như một đạo sư nhưng như một người bạn.

Từ đầu những năm 1920 đến năm 1986, Krishnamurti đi khắp thế giới cho đến cuối đời lúc 91 tuổi, tổ chức những nói chuyện, những bàn luận, viết sách hay ngồi yên lặng cùng những người đàn ông và phụ nữ đang tìm kiếm sự hiện diện đầy nhân ái và an ủi của ông. Những lời giảng của ông không dựa vào những hiểu biết thuộc sách vở và kinh điển nhưng dựa vào sự thấu triệt về tình trạng bị quy định của con người và quan điểm của ông về sự thiêng liêng. Ông không giới thiệu bất kỳ “triết thuyết” nào, trái lại nói về những sự việc liên quan đến tất cả chúng ta trong sống hàng ngày: những vấn đề khi đang sống trong xã hội hiện đại cùng sự phân hóa và bạo lực của nó, sự tìm kiếm của cá thể để có an toàn và hạnh phúc, và sự đòi hỏi của con người để được tự do khỏi những gánh nặng tâm lý của tham lam, bạo lực, sợ hãi và đau khổ.

Mặc dù ông được công nhận ở cả phương Đông lẫn phương Tây như một trong những bậc thầy tôn giáo vĩ đại nhất của mọi thời đại, nhưng chính Krishnamurti lại không lệ thuộc vào bất kỳ tôn giáo, giáo phái, hay quốc gia nào. Ông cũng không tán thành bất kỳ trường phái suy nghĩ thuộc học thuyết hay chính trị nào. Trái lại ông quả quyết rằng những trường phái này chính là những yếu tố phân chia con người với con người và tạo ra xung đột lẫn chiến tranh. Ông nhấn mạnh vào thời gian và lặp lại liên tục rằng chúng ta là những con người cao quý và quan trọng nhất, rằng mỗi người chúng ta là phần còn lại của nhân loại và không khác biệt gì cả. Ông

vạch ra sự quan trọng phải sáng tạo sống hàng ngày của chúng ta một chất lượng thiền định và tôn giáo thăm thẳm. Ông nói chỉ có một thay đổi cơ bản mới có thể sáng tạo một cái trí mới mẻ, một văn minh mới mẻ. Vẫn vậy lời giảng của ông vượt khỏi tất cả những biên giới do con người tạo ra của những niềm tin tôn giáo, những tình cảm quốc gia và những quan điểm giáo phái. Cùng lúc, chúng cho một ý nghĩa và một phương hướng mới vào sự tìm hiểu của con người hiện đại về sự thật, về thiêng liêng. Những lời dạy của ông, không chỉ liên quan đến thời đại hiện nay, mà còn có tính tổng thể và không thời gian.

Krishnamurti Foundation India

Lời tựa

Quyển sách này đặc biệt vì nó là quyển duy nhất trong những sách xuất bản của ông được viết ra từ những lời nói thâu trong máy thâu băng khi chỉ có mình ông.

Sau sự thành công của quyển “*Ghi chép của Krishnamurti*”, xuất bản năm 1982, mọi người thúc giục ông tiếp tục viết nhưng vì lúc đó tay của ông đã bị run [ông đã tám mươi bảy tuổi], mọi người gợi ý rằng thay vì viết nó, việc đó sẽ làm ông mệt, ông nên tự nói nó. Gợi ý này làm ông quan tâm. Tuy nhiên ông không thể bắt đầu ngay được vì ông sắp sửa đi máy bay đến Ấn độ nơi ông không còn thời gian cho riêng mình. Sau khi quay trở về California, tháng hai năm 1983, ông nói bài đầu tiên của quyển này vào một máy thâu băng mới hiệu Sony.

Ngoại trừ một bài, tất cả những bài còn lại đều được thâu băng tại nhà của ông, Pine Cottage, trong thung lũng Ojai Valley, khoảng tám mươi dặm phía Bắc Los Angeles. Ông thường nói vào buổi sáng, trong khi ở trên giường sau bữa điểm tâm, không bị ai quấy rầy.

Krishnamurti lần đầu tiên ở tại Pine Cottage cùng người em trai vào năm 1922, khi nó được một người bạn cho mượn, và chính ở đó vào tháng tám năm 1922, ông đã trải qua một thể nghiệm tâm linh và thay đổi hết cuộc đời ông. Chẳng bao lâu sau, tổ chức Trust được thành lập và quyên góp tiền mua căn nhà với sáu mẫu đất chung quanh. Năm

1978 một ngôi nhà mới đẹp đẽ được xây dựng lên kế cận căn nhà nhỏ và Krishnamurti giữ lại y nguyên căn phòng ngủ và một phòng khách nhỏ.

Những bài nói của ông không chấm dứt như những bài viết, và thỉnh thoảng giọng nói của ông thường lan man khỏi máy thu băng và trở nên khá xa xôi, vì thế, không giống như quyển “*Sổ tay*” và “*Ghi chép*”, một ít sửa đổi nhỏ nhỏ được thêm vào để làm rõ ràng ý nghĩa.

Độc giả trở nên rất gần gũi Krishnamurti trong những bài nói này – gần như, có vẻ từng khoảnh khắc, vào sâu trong ngay tâm thức của ông. Ở một vài bài nói ông đưa vào một người khách tưởng tượng hiện diện để đặt những câu hỏi và khuyến khích ông diễn tả thông suốt thêm.

Điểm chính những lời giảng của Krishnamurti đều ở đây, và những miêu tả về thiên nhiên mở đầu trong hầu hết những bài nói có lẽ đối với nhiều người, mà nghĩ rằng ông vừa là một thi sĩ lẫn một triết gia, đã làm tĩnh lặng toàn thân tâm của họ đến độ tự nhiên họ sẵn sàng nghe tiếp bài nói. Có những đoạn lặp lại, nhưng trong chừng mực nào đó có vẻ cần thiết để nhấn mạnh ý tưởng của ông, và chúng thể hiện rõ ràng mỗi ngày hoàn toàn là một ngày mới mẻ với ông, tự do khỏi mọi gánh nặng của quá khứ.

Lạ thay, bài nói cuối cùng, và có lẽ là bài hay nhất, nói về sự chết. Đây là lần cuối chúng ta nghe Krishnamurti luận bàn cùng chính ông. Hai năm sau ông qua đời trong cùng căn phòng ngủ tại Pine Cottage.

M.L

OJAI, CALIFORNIA

Thứ sáu, ngày 25 tháng 2, năm 1983

Có một cái cây bên cạnh con sông và chúng tôi nhìn ngắm nó ngày này sang ngày khác suốt nhiều tuần lễ khi mặt trời sắp sửa mọc. Khi mặt trời chậm chậm trên đường chân trời, trên cây cối, cái cây đặc biệt này bỗng nhiên biến thành màu vàng rờng. Tất cả những chiếc lá rục lên sức sống và vì bạn quan sát nó suốt nhiều tiếng đồng hồ, cái cây đó mà cái tên của nó không quan trọng lắm – điều gì quan trọng là cái cây đẹp để đó – một chất lượng lạ thường dường như lan tỏa khắp đất đai, khắp con sông. Và khi mặt trời lên cao một tí những chiếc lá bắt đầu đong đưa, nhảy múa. Và mỗi tiếng đồng hồ dường như dâng tặng cho cái cây đó một chất lượng khác hẳn. Trước khi mặt trời mọc nó có một cảm giác u sầu, bất động, xa cách, cao quý. Và khi ngày bắt đầu, những chiếc lá cùng ánh sáng trên chúng nhảy múa và dâng tặng người ta cảm thấy kỳ lạ của vẻ đẹp lạ thường. Vào giữa trưa bóng của nó đậm đà hơn và bạn có thể ngồi ở đó để được che chở khỏi ánh nắng mặt trời, không bao giờ cảm thấy cô độc, cùng cái cây làm bầu bạn. Khi bạn ngồi ở đó có một sự liên hệ của an toàn sâu đậm vĩnh cửu và một tự do mà chỉ cây cối có thể hiểu được.

Hướng về chiều tối khi bầu trời phía tây sáng lên bởi mặt trời hoàng hôn, cái cây dần dần trở nên sâu thẳm, ủ rũ và

thu rút lại. Bầu trời chuyển sang màu đỏ, vàng, xanh lá cây, nhưng cái cây vẫn bất động, ẩn mình, và đang nghỉ ngơi qua đêm.

Nếu bạn thiết lập được một liên hệ với cái cây đó vậy thì bạn có được sự liên hệ với con người. Và rồi bạn có trách nhiệm với cái cây đó cùng mọi cây cối của thế giới. Nhưng nếu bạn không có liên hệ với những sự vật đang sống trên quả đất này bạn có lẽ mất đi mọi liên hệ mà bạn có với nhân loại, với những con người. Chúng ta không bao giờ quan sát kỹ càng chất lượng của một cái cây; chúng ta thực sự không bao giờ hiệp thông nó, cảm giác cái khối của nó, cái vỏ xù xì của nó, và nghe âm thanh mà cũng là bộ phận của cái cây. Không phải âm thanh của gió qua những chiếc lá, không phải con gió hiu hiu của một buổi sáng lay động những chiếc lá, nhưng âm thanh riêng của nó, âm thanh của thân cây và âm thanh yên lặng của những cái rễ. Bạn phải rất nhạy cảm để nghe âm thanh. Âm thanh này không là sự ồn ào của thế giới, không là sự ồn ào của cái trí huyền thuyên, không là sự ồn ào thô tục của con người đang ãi c ọ hoặc đang chiến tranh nhưng âm thanh như là bộ phận của vũ trụ.

Thật lạ lùng khi chúng ta chẳng có liên hệ chút nào với thiên nhiên, với những con côn trùng và con ếch đang vọt nhảy và con cú đang gọi bạn tình giữa những quả đồi. Dường như không bao giờ chúng ta có một cảm thấy cho tất cả những sự vật đang sống trên quả đất. Nếu chúng ta có thể thiết lập một liên hệ mật thiết và vĩnh cửu cùng thiên nhiên, chúng ta sẽ không bao giờ giết chết một con thú để thỏa mãn sự thèm khát ăn uống, chúng ta sẽ không bao giờ gây tổn hại, những thí nghiệm trên động vật sống, một con khỉ, một con chó, một con chuột bạch vì lợi ích của chúng ta. Chúng ta sẽ tìm ra những phương cách khác để chữa trị những vết thương

của chúng ta, hồi phục cơ thể của chúng ta. Nhưng chữa trị cái trí là một điều gì đó hoàn toàn khác hẳn. Chữa trị đó dần dần xảy ra nếu bạn hòa cùng thiên nhiên, hòa cùng quả cam đó trên cây, hòa cùng cọng cỏ nhú lên khỏi nền xi măng, và hòa cùng những quả đồi bị bao phủ, bị giấu giếm, bởi những đám mây.

Đây không là sự tưởng tượng lãng mạn hay cảm tính nhưng là một sự thật của một liên hệ với mọi sinh vật đang sống và chuyển động trên quả đất. Con người đã giết hàng triệu con cá voi và vẫn còn đang giết chúng. Tất cả những thứ chúng ta nhận được qua việc giết chóc tàn nhẫn có thể tìm được từ những nguồn khác. Nhưng rõ ràng con người yêu thích sự giết chóc, con nai phóng nhanh qua, con linh dương nhỏ xinh xinh và con voi to lớn. Chúng ta yêu thích giết chóc lẫn nhau. Hành động giết chết những người khác không bao giờ chấm dứt qua suốt lịch sử sống của con người trên quả đất này. Nếu chúng ta có thể và chúng ta phải, thiết lập một liên hệ bền vững lâu dài và sâu đậm với thiên nhiên, với cây cối thực sự, các lùm bụi, những bông hoa, bãi cỏ và những đám mây đang trôi nhanh, vậy thì chúng ta sẽ không bao giờ giết chết một con người dù bởi bất kỳ lý do nào. Giết người có tổ chức là chiến tranh, và dù chúng ta biểu tình chống lại một chiến tranh đặc biệt, chiến tranh hạt nhân, hay bất kỳ loại chiến tranh nào, chúng ta không bao giờ phản đối chống lại chiến tranh. Chúng ta không bao giờ nói rằng giết chết một người khác là tội lỗi lớn nhất trên quả đất.

Thứ hai, ngày 28 tháng 2, năm 1983

Đang đi bằng máy bay tại độ cao 41000 feet từ một lục địa này sang một lục địa khác, bạn không thấy gì cả ngoại trừ tuyết, hàng dặm tuyết; tất cả núi non và những quả đồi phủ đầy tuyết và những con sông cũng bị đóng băng lại. Bạn thấy chúng trôi giạt lang thang, ngoằn ngoèo không mục đích, khắp mặt đất. Và ở xa phía dưới, những nông trại xa xăm phủ đầy băng và tuyết. Một chuyến bay mệt nhọc kéo dài mười một tiếng đồng hồ. Hành khách đang chuyện vãn với nhau để quên lãng thời gian. Có một cặp vợ chồng ngồi phía sau người ta và họ không bao giờ ngừng nói chuyện, không bao giờ nhìn thấy vẻ đẹp lạ thường của những quả đồi và núi non, không bao giờ nhìn thấy những hành khách khác. Rõ ràng họ mê mải trong suy nghĩ riêng của họ, trong những vấn đề riêng của họ, trong những huyền thoại của họ. Và cuối cùng, sau chuyến bay êm ả lâu và mệt, trong không khí của mùa đông, bạn đặt chân xuống một thị trấn trên biển Thái bình dương.

Sau những ồn ào và náo nhiệt, bạn bỏ lại thành phố thô tục, la hét, lan rộng, xấu xí và đầy những cửa hàng gần như bán cùng những loại hàng hóa. Bạn bỏ lại tất cả những thứ đó đằng sau khi bạn đi quanh đường xa lộ ven biển Thái bình dương xanh, theo bờ biển, trên một con đường đẹp, lang thang qua những quả đồi, thường xuyên gặp gỡ biển; và khi bạn bỏ lại biển Thái bình dương đằng sau rồi vào vùng quê,

khúc khuỷu uốn quanh vô số những quả đồi nhỏ, thanh bình, yên lặng, đầy trang nghiêm lạ lùng của vùng quê, bạn vào thung lũng. Bạn đã sống ở đó suốt sáu mươi năm qua và mỗi lần bạn lại kinh ngạc khi vào thung lũng này. Nó rất an bình, hầu như không bị con người tác động. Bạn vào cái thung lũng có hình thể gần giống một cái tách bao la, một cái tổ chim. Sau đó bạn rời ngôi làng nhỏ và leo lên khoảng 1400 feet, qua hàng dãy và hàng dãy vườn cam cùng những cánh rừng nhỏ. Không khí tràn ngập hương thơm do hoa cam nở rộ. Toàn thung lũng đầy hương thơm đó. Và hương thơm của nó ở trong cái trí của bạn, trong quả tim của bạn, trong toàn cơ thể của bạn. Có một cảm giác kỳ lạ nhất khi sống trong một hương thơm kéo dài khoảng ba tuần lễ hay nhiều hơn. Và có một yên lặng trong núi non, một cao quý. Và mỗi lần bạn nhìn những quả đồi đó và hòn núi cao, trên 6000 feet, bạn rất ngạc nhiên khi thấy rằng một vùng đất như thế vẫn còn hiện diện. Mỗi lần bạn đến cái thung lũng thanh bình và yên tĩnh này đều có một cảm giác của sự xa cách lạ lùng, của sự tĩnh lặng thăm thẳm và sự lan rộng mê mẩn của thời gian chậm lại.

Con người đang cố gắng làm hư hỏng thung lũng này nhưng nó đã được bảo tồn. Và những hòn núi sáng hôm đó quá lạ thường. Gần như bạn có thể chạm vào chúng. Về uy nghi, ý thức vô hạn của vĩnh cửu ở đó trong chúng. Và bạn yên lặng bước chân vào ngôi nhà nơi bạn đã sống trên sáu mươi năm và bầu không khí, bầu khí quyển, nếu người ta có thể dùng từ ngữ này, thiêng liêng; bạn có thể cảm thấy nó. Hầu như bạn có thể hiệp thông được. Vì đã có mưa khá nhiều, bây giờ đang là mùa mưa, tất cả những quả đồi và những khe nhỏ của hòn núi đều xanh tươi, um tùm, tràn trề

nhựa sống – quả đất đang mỉm cười đầy mãn nguyện, cùng hiểu rõ tịch mịch và thăm thẳm về sự hiện diện riêng của nó.

“Ông đã lặp đi lặp lại rằng cái trí, hoặc nếu ông thích hơn, bộ não, phải bất động, phải tự làm trống không chính nó khỏi mọi hiểu biết mà nó đã thu lượm, không chỉ để được tự do mà còn để hiểu rõ trọn vẹn một điều gì đó không thuộc thời gian hoặc không thuộc suy nghĩ hoặc không thuộc bất kỳ hành động nào. Ông đã nói về điều này bằng nhiều phương cách khác nhau trong hầu hết những nói chuyện và tôi thấy rằng điều này khó khăn ghê lắm, không những nắm bắt ý tưởng, chiều sâu của nó mà còn cảm thấy của trống không tĩnh lặng, nếu tôi có thể sử dụng từ ngữ đó. Tôi đã không bao giờ có thể cảm thấy được sự thâm nhập của tôi trong nó. Tôi đã cố gắng dùng nhiều phương pháp khác nhau để chấm dứt sự huyền thuyên của cái trí, sự bận tâm vô tận bởi một sự việc này hay một sự việc khác, chính sự bận tâm này tạo ra những vấn đề của nó. Và khi người ta sống người ta bị trói buộc trong tất cả sự việc này. Đây là sống hàng ngày của chúng tôi, sự buồn chán, những câu chuyện xảy ra trong một gia đình, và nếu không nói chuyện lại luôn luôn có truyền hình hay một quyển sách. Dường như cái trí luôn luôn đi hỏi được bận tâm, được di chuyển từ một sự việc này qua một sự việc khác, từ hiểu biết này đến hiểu biết kia, từ hành động này sang hành động khác cùng chuyển động không ngừng nghỉ của suy nghĩ.”

‘Nhu chúng ta đã vạch rõ, suy nghĩ không thể chấm dứt được bởi sự cương quyết, bởi một quyết định của ý muốn, hay bởi sự khao khát mãnh liệt để thâm nhập vào cái chất lượng của trống không tĩnh lặng, bất động đó.’

“Tôi phát giác chính bản thân tôi khao khát một sự việc gì đó mà tôi nghĩ, mà tôi cảm thấy, là sự thật, mà tôi muốn có, nhưng nó luôn luôn lẩn tránh tôi, nó luôn luôn vượt khỏi tầm tay tôi. Tôi đã đến, như tôi vẫn thường đến, để nói chuyện cùng ông: tại sao trong sống hàng ngày của tôi, trong sống bốn phận của tôi, lại không có sự ổn định, sự bao dung của tình lặng đó? Tại sao không có cái này trong sống của tôi? Tôi đã tự hỏi chính mình là tôi sẽ phải làm gì đây. Tôi cũng nhận ra rằng tôi không thể làm gì nhiều lắm, hoặc là tôi không thể làm bất kỳ điều gì về nó. Nhưng nó cứ ở đó đeo đẳng kẻo nài. Tôi không thể gạt nó đi được. Ước gì tôi có thể trải nghiệm nó một lần, rồi thì chính trải nghiệm đó sẽ áp ủ tôi, và chính hồi tưởng đó sẽ cho một ý nghĩa đến một sống khá ngu xuẩn. Vì thế tôi đã đến để thâm nhập, để xem xét kỹ lưỡng vấn đề này: tại sao cái trí – có lẽ từ ngữ bộ não nghe hợp lý hơn – lại cả quyết khẳng định rằng nó phải được bận tâm?”

Thứ năm, ngày 10 tháng 3, năm 1983

Vào một ngày khi người ta đang dạo bộ trên con đường rừng hẻo lánh xa khỏi mọi ồn ào và hung bạo lẫn vô vị của nền văn minh, không ồn mọi sự việc mà con người đã gom góp vào, có một cảm thấy của tĩnh lặng bao la, đang ôm trọn mọi sự vật – thanh thản, xa xôi, và tràn đầy âm thanh của quả đất. Khi bạn yên lặng bước đi, không làm kinh động những sự vật của quả đất quanh bạn, những lùm bụi, cây cối, những con ve sầu và chim chóc, bỗng nhiên tại khúc quanh có hai sinh vật bé tí đang cãi cọ nhau, đang đánh nhau bằng phương tiện nhỏ nhoi của chúng. Một con đang cố gắng đẩy lùi con kia. Con kia đang tìm cách xâm nhập, đang cố gắng chun vào cái lỗ nhỏ xíu của con còn lại, và con chủ nhà đang chiến đấu để tống nó đi. Đến lúc này con chủ nhà thắng thế và con kia chạy đi. Lại nữa có tĩnh lặng, cảm thấy của cô đơn thăm thẳm. Và khi bạn ngược lên, con đường lên cao vào những hòn núi, thác nước đang thì thầm nhỏ nhẹ bên cạnh con đường; có vẻ đẹp bao la và uy nghi vô hạn, không phải uy nghi được thực hiện bởi con người mà có vẻ quá hão huyền và hãnh tiến. Sinh vật nhỏ bé kia đã gắn kết nó với cái lỗ nhỏ, cũng giống như con người. Chúng ta đang luôn luôn cố gắng gắn kết chặt chẽ chính chúng ta với chủng tộc của chúng ta, với văn hóa của chúng ta, với những sự việc kia mà chúng ta tin tưởng, với một bóng hình huyền bí nào đó, hoặc một đảng cứu rỗi nào đó, một loại quyền lực siêu nhiên nào đó. Gắn kết với một cái gì đó dường như là bản chất của con

người. Có thể chúng ta thừa hưởng đặc tính đó từ sinh vật nhỏ bé kia.

Người ta lấy làm lạ tại sao thềm khát, ao ước này, để có được sự gắn kết lại hiện diện. Người ta chỉ có thể hiểu được sự gắn kết với những nhu cầu vật chất của người ta – những đồ vật cần thiết, quần áo, thực phẩm, chỗ ở và vân vân. Nhưng ở bên trong, phía trong lớp da bọc, chúng ta cố gắng gắn kết chúng ta với quá khứ, với truyền thống, với một hình ảnh lãng mạn ưa thích nào đó, một biểu tượng được áp ủ nhiều. Và chắc chắn rằng trong gắn kết này có một cảm giác an toàn, yên tâm, một cảm giác sở hữu và được sở hữu. Việc này tạo ra sự thanh thản lớn lao. Người ta nhận được an ủi, an toàn, trong mọi dạng ảo tưởng. Và dĩ nhiên con người cần nhiều ảo tưởng.

Ở xa xa có tiếng kêu của một con cú và có tiếng đáp lại bằng giọng trầm trong cuống họng từ bên kia thung lũng. Vẫn còn bình minh. Sự ồn ào của ban ngày vẫn chưa bắt đầu và mọi sự vật đều yên lặng. Có một sự việc gì đó lạ lùng và thiêng liêng nơi mặt trời mọc. Có một lễ cầu kinh, một nguyện cầu cho buổi sáng, cho cái ánh sáng mới mẻ này. Sáng sớm đó, ánh sáng đã chinh phục, không có gió và tất cả đời sống thực vật, cây cối, lùm bụi đều yên lặng, bất động, đang chờ đợi. Đang ngóng trông mặt trời mọc. Và có lẽ mặt trời sẽ không ló dạng trong nửa tiếng đồng hồ hay hơn thế, và bình minh trong sự yên lặng lạ thường đang từ từ tràn đầy quả đất.

Dần dần, chậm chậm, hòn núi cao nhất đang rực sáng hơn và mặt trời đang chạm vào nó, vàng óng, rõ ràng và tuyệt thật tinh khiết, lãnh đạm với ánh sáng ban ngày.

Khi bạn leo lên, bỏ lại phía dưới những con đường làng nhỏ bé, sự ồn ào của quả đất, những con ve sầu, những con chim cú và những loại chim khác bắt đầu bài ca buổi sáng, nhịp điệu đều đều của chúng, lời ca tôn kính ban ngày phong phú của chúng. Và khi mặt trời đã mọc bạn là một phần của ánh sáng đó và đã bỏ lại đằng sau mọi thứ mà suy nghĩ đã tập hợp vào. Bạn đã hoàn toàn quên bằng chính mình. Quả tim đã trống rỗng không còn những vật lộn của nó và những đau đớn của nó. Và khi bạn bước đi, leo lên, không còn ý thức của tách rời, thậm chí không còn cả ý thức của một con người.

Làn sương mai đang từ từ tập hợp trong thung lũng, và làn sương đó là bạn, mỗi lúc một dày đặc hơn, mỗi lúc một vào trong sự tưởng tượng, sự lãng mạn, sự ngu xuẩn thuộc sống riêng của người ta. Và sau một khoảng thời gian thật lâu bạn đi xuống. Có tiếng thì thầm của gió, của những con côn trùng, những tiếng hót của nhiều chim chóc. Và khi bạn đi xuống làn sương đang tan dần. Có những đường phố, những cửa hàng, và vẻ huy hoàng của bình minh đang phai tàn nhanh. Và bạn bắt đầu bỏ phận hàng ngày của bạn, bị trói chặt trong thói quen của công việc, những tranh giành giữa con người và con người, những phân chia của nhận dạng, những phân chia của những học thuyết, những chuẩn bị cho những chiến tranh, sự đau khổ bên trong riêng của bạn và sự đau khổ vĩnh viễn của con người.

Thứ sáu, ngày 11 tháng 3, năm 1983

Sáng nay thời tiết mát mẻ, trong lành và có ánh sáng mà chỉ California có được, đặc biệt ở vùng đất phía nam của nó. Một ánh sáng quá khác thường.

Có thể chúng tôi đã đi khắp thế giới, ít ra cũng là hầu hết mọi vùng trên thế giới, đã trông thấy vô số những ánh sáng và những đám mây khác nhau trong nhiều vùng đất của quả đất. Những đám mây ở Hà Lan rất thấp; ở đây California những đám mây tương phản bầu trời xanh dường như ôm trọn vĩnh cửu ánh sáng – cái ánh sáng mà chỉ những đám mây khổng lồ mới có được, với hình thể và chất lượng vượt trội của chúng.

Một buổi sáng rất đẹp và mát mẻ. Và khi bạn leo lên con đường núi đá đến một độ cao đáng kể rồi nhìn xuống về phía thung lũng bạn trông thấy từng dãy này sang dãy khác những cây cam, cây mơ và những quả đôi vây bọc thung lũng, nó như thể là bạn ở ngoài thế giới này, bạn hoàn toàn không còn lệ thuộc vào tất cả mọi sự vật, vào sự rã rời, vào những hành động và những phản ứng xấu xa của con người. Bạn bỏ lại tất cả những thứ này đằng sau khi bạn leo lên và leo lên con đường đầy đá đỏ. Bạn bỏ lại đằng sau xa thật xa phía dưới bạn sự ngạo mạn, sự hãnh tiến, sự thô tục của những bộ đồng phục, những đồ trang trí lủng lẳng khắp lồng ngực bạn, và sự hão huyền lẫn những trang phục kỳ dị của các vị giáo sĩ. Bạn bỏ lại tất cả những thứ này đằng sau.

Và khi bạn lên cao thêm nữa bạn suýt giảm lên con cú mẹ và một tá hoặc nhiều hơn những con con bé xíu và chúng vừa kêu chíp chíp vừa chạy tán loạn vào mọi lùm cây. Khi bạn cứ tiếp tục lên cao và ngoái nhìn trở lại, con mẹ đã quây những con con lại và chúng cảm thấy được bảo bọc hoàn toàn dưới đôi cánh của con mẹ.

Bạn phải leo nhiều tiếng đồng hồ để đến được một độ cao đáng kể. Trong một số ngày bạn trông thấy một con gấu chạy qua và nó không thèm chú ý. Và những con nai bên kia đường rãnh, nhưng chúng cũng không thèm quan tâm. Cu ối cùng bạn đến được độ cao của một đoạn bằng phẳng có đá và qua những quả đồi hướng tây nam bạn trông thấy biển ở xa, quá xanh, quá lặng lẽ, quá lặng đặng. Bạn ngồi trên một tảng đá, bằng phẳng, bị nứt rạn, nơi mặt trời trong thế kỷ này tiếp nối thế kỷ khác, không một chút thương xót, chắc là đã làm rạn nứt nó. Và trong những khe nứt nhỏ xíu bạn trông thấy những sinh vật bé tí chạy lon ton chung quanh, và có sự tĩnh lặng hoàn toàn, tuyệt đối và vô hạn. Một con chim lớn – họ gọi nó là con kên kên – đang lượn quanh trên bầu trời. Ngoại trừ chuyển động đó, không còn thứ gì khuấy động ngoài những con côn trùng bé tí này, nhưng ở 1 ặng đó chỉ hiện diện nơi trước đó con người chưa hiện diện; thật thanh bình.

Bạn bỏ lại mọi thứ đằng sau trong ngôi làng nhỏ rất xa dưới bạn. Tuyệt đối mọi thứ: nhận dạng của bạn, nếu bạn có, những của cải của bạn, sở hữu về những trải nghiệm của bạn, những kỷ niệm của bạn về những sự vật mà có một ý nghĩa nào đó với bạn – bạn bỏ lại tất cả mọi thứ đằng sau, thật xa dưới đó giữa những cánh rừng và những vườn cam rục rở. Ở đây có tĩnh lặng tuyệt đối và bạn hoàn toàn cô đơn.

Sáng nay quá tuyệt vời và không khí mát mẻ mỗi lúc lại lạnh lẽo hơn bao bọc quanh bạn, và bạn không còn bị tác động bởi mọi thứ. Không gì cả và vượt khỏi không gì cả.

Bạn nên quên ngay từ ngữ thiền định. Từ ngữ đó đã bị làm sai lạc ý nghĩa. Nghĩa chung của từ ngữ đó – suy xét kỹ càng, cân nhắc, nghĩ về – khá tầm thường và chung chung. Nếu bạn muốn hiểu được bản chất của thiền định bạn nên thật lòng quên ngay từ ngữ đó vì bạn không thể đo lường bằng những từ ngữ cái không thể đo lường, cái vượt khỏi mọi đánh giá. Không một từ ngữ nào có thể chuyển tải được cái đó, cũng không có bất kỳ mọi hệ thống, mọi khuôn mẫu của suy nghĩ, rèn luyện hay kỷ luật. Thiền định – hay một từ ngữ nào đó nếu chúng ta có thể tìm được một từ ngữ khác mà không bị biến dạng quá, đã bị bóp méo thành tầm thường, hư hỏng, và đã trở thành phương tiện để kiếm thật nhiều tiền – nếu bạn có thể gạt đi từ ngữ đó, vậy thì bạn bắt đầu yên lặng và nhẹ nhàng cảm thấy một chuyển động không thuộc thời gian. Lại nữa từ ngữ chuyển động ám chỉ thời gian – điều gì được hàm ý là một chuyển động không khởi đầu hay kết thúc. Một chuyển động trong ý nghĩa của một con sóng: sóng này tiếp nối sóng khác, không khởi đầu từ đâu và không có bờ biển nào để vào. Nó là một con sóng vô tận.

Thời gian, dù chậm thế nào chẳng nữa, gây phiền toái. Thời gian có nghĩa tăng trưởng, tiến hóa, để trở nên, để thành tựu, để học hỏi, để thay đổi. Và thời gian không là phương thức của cái đó vượt khỏi từ ngữ thiền định. Thời gian không có liên quan gì với cái đó. Thời gian là hành động của ý muốn, của ham muốn, và ham muốn bằng mọi cách không thể [một từ hay những từ không thể nghe được ở đây] – cái đó vượt khỏi từ ngữ thiền định.

Ở đây, ngòi trên tảng đá đỏ, cùng bầu trời xanh – xanh kinh ngạc – không khí thật tinh khiết, không bị ô nhiễm. Ra xa dãy núi này là sa mạc. Bạn có thể thấy nó, hằng dặm dài. Đó thực sự là một nhận biết không thời gian của cái là. Chỉ có nhận biết đó mới có thể nói được nó là.

Bạn đang ngồi đó ngóng chờ cái gì dờng như nhiều ngày, nhiều năm, nhiều thế kỷ. Khi mặt trời đang đi xuống biển bạn leo xuống thung lũng và mọi sự vật quanh bạn sáng ngời, cọng cỏ đỏ, cây sơn đỏ [một loại cây dại], cây khuynh diệp vút cao đỏ và quả đất đang nở hoa. Phải mất thời gian để đi xuống cũng như đã phải mất thời gian để leo lên. Nhưng cái đó không thời gian không thể đo lường được bởi những từ ngữ. Và thiên định chỉ là một từ ngữ. Cội gốc của thiên đàng ở trong bất động vĩnh cửu và thăm thẳm.

Ngày 11 tháng 3, năm 1983 [tiếp tục]

Sáng nay thật đẹp, rất thoáng đãng và thú vị. Có sương trên mỗi chiếc lá. Và khi mặt trời mọc chậm chậm, lặng lẽ lan tràn khắp mảnh đất đẹp đẽ, có thanh bình vô hạn trong thung lũng này. Những cây cam đầy quả, những quả nhỏ nhưng nhiều lắm. Dần dần mặt trời chiếu sáng mỗi cái cây và mỗi quả cam. Khi bạn ngồi trên mái hiên nhìn ra thung lũng, có những cái bóng dài của buổi sáng. Cái bóng cũng đẹp như cái cây. Chúng tôi muốn đi ra ngoài, không phải trong một chiếc xe hơi, nhưng dạo chơi giữa cây cối, cảm nhận không khí trong lành và hương thơm của nhiều quả cam và những bông hoa, và nghe âm thanh của quả đất.

Sau đó người ta leo thẳng lên đỉnh đồi, nhìn xuống thung lũng rộng. Quả đất không thuộc bất kỳ người nào. Nó là quả đất mà tất cả chúng ta phải sống trong nhiều năm, cày bừa, gặt hái và tàn phá.

Bạn luôn luôn là một vị khách trên quả đất này và có sự mộc mạc của vị khách. Mộc mạc còn sâu xa hơn chỉ sở hữu một ít đồ dùng. Từ ngữ mộc mạc đã bị làm sai lạc ý nghĩa bởi những thầy tu, bởi những khát sĩ, bởi những ẩn sĩ. Ngồi trên quả đồi cao đó một mình trong sự cô đơn của nhiều sự vật, nhiều tảng đá và những động vật nhỏ lẫn những con kiến, từ ngữ đó không còn ý nghĩa gì cả.

Qua những quả đồi ở khoảng cách rất xa là biển cả rộng lớn và sáng lấp lánh. Chúng ta đã đi khắp quả đất này

thành quả đất của bạn và quả đất của tôi – quốc gia của bạn, quốc gia của tôi, lá cờ của bạn và lá cờ của anh ấy, tôn giáo đặc biệt này và tôn giáo của con người ở nơi nào khác. Thế giới, quả đất, bị phân chia, bị đập vỡ. Và ủng hộ cho nó chúng ta chiến đấu và cãi cọ, và các chính trị gia thụ hưởng trong quyền lực của họ để duy trì sự phân chia này, không bao giờ nhìn thế giới như một tổng thể. Họ không có cái trí toàn cầu. Họ không bao giờ cảm thấy được cũng như không bao giờ nắm bắt được cái khả năng vô hạn của không dân tộc, không phân chia, họ không bao giờ có thể hiểu rõ sự xấu xa của quyền lực, của địa vị và của cảm thấy quan trọng của họ. Họ đều giống như bạn hay một người khác, chỉ vì họ chiếm giữ chỗ ngồi của quyền lực cùng những tham vọng và ham muốn nhỏ nhen tầm thường, và vì thế duy trì, hiển nhiên là một thái độ bộ tộc với sống, từ khi con người hiện diện trên quả đất này. Họ không có cái trí không cam kết vào bất kỳ vấn đề nào, vào bất kỳ những lý tưởng, những học thuyết nào – một cái trí hành động vượt khỏi sự phân chia của chủng tộc, văn hóa, và những tôn giáo mà con người đã sáng chế ra.

Những chính phủ phải hiện diện chừng nào con người không là một ngọn đèn cho anh ấy, chừng nào anh ấy không sống sống hàng ngày của anh ấy bằng trật tự, trân trọng, làm việc chăm chỉ, quan sát, học hành. Anh ấy thích được sai bảo phải làm việc gì hơn. Anh ấy đã được sai bảo phải làm việc gì bởi những người thời cổ xưa, bởi những giáo sĩ, bởi những vị thầy, và anh ấy tuân phục những mệnh lệnh của họ, những kỷ luật tự hủy hoại khác thường của họ như thể họ là những thần thánh trên quả đất này, như thể họ biết tất cả những hàm ý của sống quá phức tạp này.

Đang ngồi ở đó, cao hơn tất cả cây cối, trên một tảng đá có âm thanh riêng của nó giống như mọi sự vật đang sống trên quả đất này, và nhìn ngắm bầu trời xanh, khoáng đãng, không hoen ố, người ta tự hỏi không hiểu con người sẽ phải mất bao lâu nữa để học hành cách sống trên quả đất này mà không còn những cãi cọ, những mắng nhiếc, những chiến tranh và xung đột. Con người đã tạo ra xung đột bởi sự phân chia quả đất của anh ấy, theo ngôn ngữ, theo văn hóa, theo bề mặt thiên cận. Người ta tự hỏi không hiểu con người, mà đã tiến hóa qua quá nhiều thế kỷ của thương đau và sầu khổ, khác khoái và vui thú, sợ hãi và xung đột, sẽ phải mất bao lâu nữa để hưởng được một sống hoàn toàn khác hẳn.

Khi bạn ngồi bất động, không nhúc nhích, một con mèo rùng, một con linh miêu, leo xuống. Vì gió đang thổi lên từ thung lũng nó không nhận thấy mùi của con người đó. Nó vừa kêu gừ gừ vừa cào xát cơ thể vào một tảng đá, cái đuôi nhỏ cong lên, và tận hưởng điều kỳ diệu của quả đất. Sau đó nó biến mất xuống quả đồi vào trong những bụi thấp. Nó đang bảo vệ chỗ ẩn náu của nó, hang động của nó hay là nơi ngủ của nó. Nó đang bảo vệ cái gì nó cần, đang bảo vệ những con linh miêu con của nó, và đang canh chừng nguy hiểm. Nó sợ hãi con người nhiều hơn mọi thứ khác, con người mà tin tưởng vào thần thánh, con người mà cầu nguyện, con người của sự giàu có cùng khẩu súng của anh ấy, cùng giết chóc bừa bãi của anh ấy. Bạn hầu như có thể nghĩ thấy mùi của con linh miêu khi nó đi ngang qua. Bạn không cự quậy, hoàn toàn bất động đến nỗi thậm chí nó không bao giờ thèm nhìn bạn; bạn là bộ phận của tảng đá đó, bộ phận của chung quanh.

Tại sao, người ta tự hỏi, con người không nhận ra rằng người ta có thể sống hòa bình, không có những chiến tranh,

không có bạo lực; con người sẽ phải mất bao nhiêu thời gian, bao nhiêu thế kỷ này sang thế kỷ khác để nhận ra điều này? Từ những thế kỷ quá khứ của một ngàn ngày hôm qua, anh ấy đã không học được gì cả. Cái gì anh ấy là lúc này sẽ là tương lai của anh ấy.

Đang quá nóng trên tảng đá đỏ. Bạn có thể cảm giác sức nóng đang gom tụ lại qua quần của bạn vì vậy bạn đứng dậy và đi xuống và theo đường đi của con linh miêu đã bị ền mất từ lâu rồi. Cũng có những sinh vật khác: con chuột chũi, con rắn chúa và một con rắn rung chuông. Chúng lặng lẽ đi loanh quanh để làm công việc của chúng. Không khí buổi sáng đã không còn; từ từ mặt trời ở phía tây. Sẽ phải mất một hoặc hai tiếng đồng hồ trước khi mặt trời lặn đằng sau những quả đồi kia với hình thể tuyệt vời của đá và những màu sắc xanh, đỏ, vàng của hoàng hôn. Sau đó đêm tối sẽ bắt đầu, những âm thanh của ban đêm sẽ tràn đầy không gian, chỉ khi đêm đã khuya sẽ có sự tĩnh mịch hoàn toàn. Cội gốc của thiên đàng thuộc về trống không mênh mang, vì trong trống không có năng lượng, vô hạn, bao la và thăm thẳm.

Thứ ba, ngày 15 tháng 3, năm 1983

Ở phía này của thung lũng, đặc biệt vào buổi sáng thanh bình, dễ thương này, thật yên lặng, không có âm thanh của xe cộ. Những quả đồi ở sau bạn và những hòn núi cao nhất trong vùng này trên 6000 feet. Ngôi nhà này được vây quanh bởi những vườn cam, những quả cam vàng bóng rục, và bầu trời trong xanh không một đám mây. Bạn có thể nghe được tiếng vo ve của những con ong giữa những bông hoa vào một buổi sáng yên tĩnh. Cây sồi* già cỗi ở sau ngôi nhà có tuổi tác rất lớn; những cơn gió mạnh đã bẻ gãy nhiều cành khô. Nó đã sũng sốt sau nhiều trận bão, nhiều mùa hè cực nóng và những mùa đông giá buốt. Có thể nó muốn kể cho bạn nhiều điều nhưng sáng nay nó rất yên lặng, không một cơn gió nhẹ. Mọi thứ quanh bạn được phủ màu xanh và những quả cam bóng loáng và đầy sức sống, có màu vàng và chói sáng, và hương thơm tỏa đầy không khí – hương thơm của hoa nhài.

Thung lũng này tách khỏi mọi ồn ào và náo nhiệt của xe cộ, của con người, của mọi sự việc xấu xa đang xảy ra trên thế giới. Những cây cam vừa bắt đầu nở những bông hoa non nớt và tinh khiết. Hương thơm của nó sẽ lan đầy thung lũng trong một hoặc hai tuần nữa và sẽ có tiếng vo ve của hàng ngàn con ong. Một buổi sáng an bình và khi ra khỏi tất cả sự

* Loại cây sồi xanh quanh năm ở California

vật này đã có sẵn cái thể giới ghê tởm, một thể giới mỗi lúc một trở nên nguy hiểm hơn, mỗi lúc một thoái hóa hơn, quá tối tăm khi im ki ếm nguồn giải trí, thuộc tôn giáo và hình thức khác. Sự giả tạo của hiện diện đang hưng thịnh. Tiền bạc dường như là giá trị lớn nhất trong sống, và dĩ nhiên theo cùng nó là quyền lực, địa vị và đau khổ của tất cả sự việc đó.

“Vào một buổi sáng đẹp như thế này tôi muốn nói chuyện cùng ông về một đề tài khá buồn thảm, kinh hãi, một ý thức sợ hãi thâm nhập nhân loại và chính bản thân tôi. Tôi thực sự muốn hiểu không chỉ bằng trí năng hay bằng diễn tả, tại sao, giống như rất nhiều người khác, tôi sợ hãi sự kết thúc của sống.”

Chúng ta giết chóc quá dễ dàng – nó được gọi là thể thao đổ máu, bắn chết chim chóc vì giải trí để khoe khoang tài nghệ của con người, rượt đuổi những con cáo, giết chết hàng triệu sinh vật của đại dương; chết chóc dường như ở khắp mọi nơi. Ngồi trên mái hiên yên ỉnh này, nhìn vào những quả cam vàng óng kia, rất là khó khăn – hay thực tế hơn có vẻ không phù hợp – khi bàn luận về sự việc nào đó gây quá nhiều kinh hãi. Con người xuyên suốt mọi thời đại đã không bao giờ thực sự giải quyết hay hiểu rõ sự việc được gọi là chết.

“Theo tự nhiên tôi đã tìm hiểu vô số những lý giải thuộc khoa học và tôn giáo, những niềm tin, và chúng giả thiết những sự thật; một số trong chúng hợp lý, an ủi, nhưng vẫn còn một thực tế là luôn luôn có sợ hãi cái không biết được.

Tôi đã bàn luận vấn đề này với một người bạn có vợ vừa mới qua đời. Ông ấy là một người khá cô độc và ông ấy có ý định không chỉ sống trong những kỷ niệm của ông ấy mà còn tìm ra cho ông ấy qua sự cầu hồn, những ông đồng bà cốt và tất cả công việc đó, liệu người vợ ông ấy, người mà ông ấy thực sự yêu quý, đã vờ tan biến vào làn không khí mỏng manh, hay vẫn còn có một tiếp tục của bà ấy trong một kích thước khác, trong một thế giới khác hẳn thế giới này?”

Ông ấy nói, ‘Lạ lùng làm sao khi tôi phát giác rằng tại một trong những buổi cầu hồn này bà đồng đã đề cập đến tên của tôi và nói rằng bà có một lời truyền lại từ người vợ của tôi. Và lời truyền đó là một câu chuyện bí mật nào đó chỉ được biết giữa vợ tôi và tôi. Dĩ nhiên bà đồng cốt có lẽ đã đọc được suy nghĩ của tôi hoặc vợ tôi có lẽ còn hiện diện. Cái suy nghĩ đó vẫn còn trong không gian, cái suy nghĩ của điều bí mật đó giữa hai chúng tôi. Tôi đã từng hỏi nhiều người về những kinh nghiệm của họ. Tất cả những sự việc đó có vẻ rất mơ hồ và khá ngu xuẩn, gồm cả lời truyền từ vợ tôi nghe ra rất tầm thường, không có ý nghĩa sâu sắc lắm’. Tôi không muốn bàn luận cùng ông liệu có một thực thể của một con người tiếp tục sau khi chết không. Đó không là điều quan tâm của tôi. Một số người nói rằng có một tiếp tục, những người khác lại nói rằng có sự hủy diệt hoàn toàn. Mâu thuẫn này – hủy diệt hoàn toàn, kết thúc toàn bộ của một con người hay tiếp tục của cá thể đó – tất cả đều ở trong văn chương, từ thời xa xưa đến ngày nay. Nhưng đối với tôi, tất cả sự việc này không có giá trị gì cả. Giá trị của nó vẫn còn trong lãnh vực của suy đoán, mê tín, niềm tin và khao khát để có an ủi, hy vọng. Tôi thực sự không quan tâm đến tất cả việc đó. Tôi thực sự có ý như thế. Ít nhất tôi cũng hoàn toàn chắc chắn về việc đó. Nhưng tôi muốn có một đối thoại cùng ông, nếu tôi

được phép, về vấn đề cái gì là ý nghĩa của tất cả việc đó – toàn bộ sự việc của sống và chết này. Liệu tất cả việc đó là hoàn toàn vô nghĩa, mơ hồ, không có bất kỳ chiều sâu nào, không có bất kỳ tầm quan trọng nào cả? Hàng triệu người đã chết và hàng triệu người sẽ được sinh ra và tiếp tục và chết. Tôi là một người trong số họ. Tôi luôn luôn tự hỏi chính mình: ý nghĩa của sống và chết là gì? Quả đất này đẹp quá, tôi đã đi rất nhiều, nói chuyện với nhiều người được gọi là thông thái và có học, nhưng họ cũng phải chết.

Tôi đã đi từ rất xa đến đây vì thế có lẽ ông sẽ sẵn lòng dành thời gian và có đủ kiên nhẫn bình tâm để nói chuyện với tôi về đề tài này.”

‘Nghỉ ngơi là một điều quý báu. Nó tẩy sạch, tinh lọc cái trí. Chính là nghỉ ngơi, chính là sự kiện cái hạt giống nghỉ ngơi ở trong người ta, giúp đỡ làm rõ ràng sự thâm nhập của chúng ta. Không những phải nghỉ ngơi điều gì tất cả những người khác đã nói, gồm cả toàn bộ ý tưởng về sự tái sinh, và niềm tin lẫn giáo điều của Thiên chúa giáo về sự sống lại, nhưng cũng phải nghỉ ngơi điều chấp nhận của thế giới Á châu rằng có sự tiếp tục. Trong nghỉ ngơi, tra xét tất cả sự việc đó, có một tự do nào đó rất cần thiết cho sự thâm nhập của chúng ta. Nếu người ta có thể gạt bỏ tất cả điều đó, thực sự, không chỉ bằng lời nói nhưng phủ nhận tất cả việc đó sâu thật sâu bên trong chính người ta, vậy thì người ta không còn ảo tưởng. Và rất cần thiết phải được tự do hoàn toàn khỏi mọi loại ảo tưởng – những ảo tưởng được áp đặt vào chúng ta và những ảo tưởng chúng ta tự tạo ra cho chính mình. Tất cả những ảo tưởng là những sự việc mà chúng ta chơi đùa, và nếu người ta nghiêm túc thì chẳng còn ảo tưởng nào cả, và cũng chẳng còn trung thành với tất cả sự việc này.

Vì thế sau khi đã gạt bỏ tất cả sự việc đó, không phải trong chốc lát nhưng thấy sự giả dối của tất cả sự việc đó, cái trí không còn bị trói buộc trong những lừa gạt mà con người đã sáng chế về chết, về chúa, về tất cả những nghi lễ mà suy nghĩ đã tạo ra. Phải có tự do khỏi mọi quan điểm và đánh giá, vì chỉ sau đó con người mới có thể thật trọng, trung thực, từ tốn để thâm nhập thăm thẳm vào ý nghĩa của sống và chết hàng ngày – hiện diện và kết thúc của hiện diện. Nếu người ta sẵn sàng cho việc này, hay nếu người ta sẵn lòng, hoặc thậm chí tốt lành hơn nếu người ta thực sự, quan tâm thăm thẳm muốn khám phá sự thật của vấn đề [sống và chết là một vấn đề rất phức tạp, một vấn đề đòi hỏi phải xem xét rất cẩn thận] chúng ta nên bắt đầu từ đâu? Với sống hay chết? Với đang sống hay với sự kết thúc của cái mà chúng ta gọi là đang sống?’

“Tôi đã trên năm mươi, và đã sống khá thái quá, liên tục mê đắm nhiều, nhiều thứ. Tôi nghĩ tôi muốn bắt đầu – tôi khá do dự, tôi khá ngờ vực về vấn đề nào và từ đâu tôi nên bắt đầu.”

‘Tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu bằng sự khởi đầu của hiện diện, sự hiện diện của con người, bằng sự hiện diện của người ta như một con người.’

“Tôi được sinh ra trong một gia đình khá sung túc, được giáo dục và nuôi nấng cẩn thận. Tôi đã qua nhiều công việc kinh doanh và tôi có thừa tiền bạc; hiện giờ tôi là một người độc thân. Tôi đã lập gia đình, có hai người con, tất cả đều bị chết trong một tai nạn xe hơi. Và tôi không bao giờ lập gia đình nữa. Tôi nghĩ tôi nên bắt đầu từ thời niên thiếu của

tôi. Từ khởi đầu, giống như mọi đứa trẻ khác trên thế giới này, nghèo khổ hay giàu có, có một tinh thần phát triển tốt, hoạt động tự cho mình là trung tâm. Thật lạ lùng, khi bạn nhìn lại nó, rằng là điều đó bắt đầu từ ngay thời niên thiếu, cái tiếp tục sở hữu của tôi như là J.Smith. Anh ấy trải qua những bậc học ở trung học, phát triển, hung hăng, ngạo mạn, chán nản, sau đó vào cao đẳng và đại học. Và vì cha tôi đang kinh doanh thành đạt nên tôi làm việc trong công ty của ông ấy. Tôi đạt đến đỉnh cao, và vì có cái chết của vợ và con cái tôi, tôi bắt đầu sự tìm hiểu này. Như nó xảy ra với tất cả mọi người, nó là một chấn động, một đau đớn – sự mất mát của ba người, những kỷ niệm gắn liền với họ. Và khi chấn động của nó chấm dứt tôi bắt đầu tìm hiểu, đọc sách, hỏi han, đến nhiều vùng đất của thế giới, bàn luận về vấn đề này với một số những người tạm gọi là lãnh đạo tinh thần, các vị đạo sư. Tôi đã đọc sách báo nhiều nhưng tôi không bao giờ thỏa mãn. Vì thế tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu, nếu tôi được phép đề nghị, bằng tình trạng đang sống thực sự, đang xây dựng hàng ngày của cái trí bị trói chặt, bị nuôi dưỡng của tôi. Và tôi là cái đó. Ông thấy không, sống của tôi đã là sự việc đó. Sống của tôi không có gì ngoại lệ. Có thể tôi được đánh giá thuộc giai cấp trên trung lưu, và trong khoảng thời gian nào đó sống của tôi rất vui sướng, phấn khởi và những lúc khác lại chán nản, sầu thảm và đơn điệu. Nhưng cái chết của người vợ và con cái tôi trong một chùng mực đã kéo tôi ra khỏi việc đó. Tôi đã bị trầm uất nhưng tôi muốn biết sự thật về tất cả sự việc đó, liệu rằng có một sự việc như là sự thật về sống và chết không.”

‘Cái tinh thần, cái bản ngã, cái bản thân, cái tôi, cái con người, làm thế nào có thể tập hợp cùng nhau? Làm thế

nào cái vật này lại đang hiện diện, mà từ đó nảy sinh khái niệm về cái cá thể, cái thuộc về “tôi”, tách biệt khỏi tất cả những sự vật còn lại? Làm thế nào cái xung động này lại được thúc đẩy làm việc – cái xung động này, ý thức của bản ngã này, cái tôi? Chúng ta sẽ sử dụng từ ngữ “cái tôi” để bao gồm con người, tên tuổi, hình dạng, những đặc điểm, cá tính. Cái tôi này được sinh ra bằng cách nào? Có phải cái tôi hiện diện do bởi những đặc điểm nào đó được chuyển giao bởi cha mẹ? Có phải cái tôi chỉ là một chuỗi của những phản ứng? Có phải cái tôi chỉ là sự liên tục của hàng thế kỷ truyền thống? Có phải cái tôi được tập hợp bởi những hoàn cảnh, qua những biến cố, những sự việc đã xảy ra? Có phải cái tôi là kết quả của sự tiến hóa – tiến hóa là qui trình từ từ của thời gian, đang củng cố, đang trao sự quan trọng cho cái tôi? Hoặc là, như một số người khẳng định, đặc biệt là thế giới tôn giáo, có phải cái vỏ ngoài của cái tôi thực sự chứa đựng trong chính nó cái linh hồn theo quan niệm cổ xưa của người Ấn giáo, của người Phật giáo? Có phải cái tôi hiện diện qua xã hội do con người đã tạo ra, xã hội đó củng cố sức mạnh cho cái công thức của bạn tách rời khỏi phần còn lại của nhân loại? Tất cả những sự việc này đều có những sự thật nào đó trong chúng, những nhân tố nào đó, và tất cả những sự việc này cấu thành cái tôi. Và cái tôi đã được trao tặng sự quan trọng khủng khiếp trong thế giới này. Sự diễn tả của cái tôi trong thế giới dân chủ được gọi là tự do, và trong thế giới chuyên chế, cái tự do đó bị đàn áp, bị khước từ và bị trừng phạt. Vì thế có phải bạn nói rằng bản năng khởi đầu trong đứa trẻ do bởi sự thôi thúc để sở hữu? Sự việc này cũng tồn tại trong động vật, vì thế có lẽ chúng ta đã thừa hưởng từ động vật bản năng sở hữu này. Nơi nào có bất kỳ loại sở hữu nào phải có sự khởi đầu của cái tôi. Và từ bản năng này, phản

úng này, cái tôi dần dần củng cố sức mạnh, sinh lực, và trở nên được công nhận hoàn toàn. Sở hữu một ngôi nhà, sở hữu đất đai, sở hữu hiểu biết, sở hữu khả năng nào đó – tất cả sự việc này là chuyển động của cái tôi. Và chuyển động này cho cảm thấy của sự tách rời như một cá thể.

Lúc này, bạn có thể bàn luận thêm nữa vào chi tiết: có phải cái bạn, cái tôi tách khỏi phần còn lại của nhân loại? Có phải bạn, vì bạn có một cái tên riêng biệt, một cơ thể vật chất riêng biệt, những khuynh hướng nào đó khác biệt hẳn những khuynh hướng của một người khác, có lẽ một tài năng – có phải điều đó làm bạn trở thành một cá thể? Khắp thế giới ý tưởng mỗi người chúng ta tách rời khỏi một người khác, liệu đó là một sự thật? Hay toàn ý tưởng này có lẽ là ảo tưởng giống như chúng ta đã phân chia thế giới này thành những cộng đồng, những quốc gia riêng biệt, mà thật ra chỉ là một hình thức được tôn vinh của chủ nghĩa bộ lạc? Sự quan tâm này đến cái tôi và đến cái cộng đồng khác hẳn những cộng đồng còn lại, những cái tôi còn lại – có phải trong thực tế điều đó là thực sự? Dĩ nhiên bạn có lẽ nói nó là thực sự vì bạn là một người Mỹ, và những người khác là người Pháp, người Nga, người Ấn độ, người Trung quốc và vân vân. Sự khác biệt về tôn giáo, văn hóa và ngôn ngữ này đã gây nên sự hủy diệt thảm khốc trong thế giới – những chiến tranh khủng khiếp, sự thiệt hại không kể xiết. Và dĩ nhiên cũng vậy, trong những khía cạnh nào đó có vẻ đẹp tuyệt vời trong nó, trong diễn tả của những tài năng nào đó, như một họa sĩ, như một nhạc sĩ, như một khoa học gia và vân vân. Có phải bạn sẽ coi bản thân bạn như một cá thể tách biệt có một bộ não tách biệt mà là bộ não của bạn và không phải bộ não của bất kỳ người nào khác? Nó là suy nghĩ của bạn, và suy nghĩ của bạn được tin là khác biệt với suy nghĩ của người khác. Nhưng có phải

suy nghĩ là cá thể? Hay là chỉ có suy nghĩ, được chia sẻ bởi tất cả nhân loại, dù rằng bạn là người có tài năng khoa học nhiều nhất hay là người dốt nát, sơ khai nhất?

Tất cả những nghi vấn này và nhiều hơn nữa nảy sinh khi chúng ta đang suy xét về chết của một con người. Vì vậy liệu rằng bạn, đang nhìn tất cả sự việc này – những phản ứng, tên tuổi, hình dạng, ham muốn sở hữu, thôi thúc được tách rời khỏi một người khác, được duy trì và trợ sức bởi xã hội và bởi tôn giáo – liệu trong khi thâm nhập tất cả sự việc này một cách hợp lý, sáng suốt, có lý luận, liệu bạn còn công nhận chính bản thân bạn như một cá thể nữa? Đây là một câu hỏi cực kỳ quan trọng trong phạm vi thâm nhập ý nghĩa của chết.’

“Tôi hiểu được điều gì ông đang cố gắng diễn tả. Tôi có được một nhận biết, một hiểu rõ, rằng chừng nào tôi còn nghĩ tôi là một cá thể, suy nghĩ của tôi tách biệt khỏi suy nghĩ của những người khác – lo âu của tôi, đau khổ của tôi tách biệt khỏi phần còn lại của nhân loại. Tôi có một cảm thấy – xin vui lòng sửa lại cho tôi – rằng tôi đã gi ảm thiểu một sự sống mệnh mông phức tạp thuộc phần còn lại của nhân loại thành một sự việc rất nhỏ nhoi tầm thường. Có phải ông đang nói rằng trong thực tế tôi không là một cá thể? Suy nghĩ của tôi không phải của tôi? Và bộ não của tôi không phải của tôi, tách khỏi những người khác? Có phải đây là điều gì ông đang ngụ ý? Có phải đây là điều gì ông đang khẳng định? Có phải đây là kết luận của ông?”

‘Nếu người ta được phép vạch rõ, từ ngữ “kết luận” không chính xác lắm. Kết luận có nghĩa là khép lại, ngưng hoạt động – kết thúc một bàn luận, ký kết một hiệp ước hòa

bình sau một chiến tranh. Chúng ta không đang kết thúc bất kỳ điều gì; chúng ta chỉ đang vạch rõ, vì chúng ta phải ra khỏi những kết luận, ra khỏi sự kết thúc và vân vân. Một khẳng định như thế bị giới hạn, mang lại nông cạn cho sự thâm nhập của chúng ta. Nhưng *sự thật*, sự thật đặt nền tảng cho lý luận và nhận xét, là rằng suy nghĩ của bạn và suy nghĩ của một người khác đều giống nhau. Diễn tả về suy nghĩ của các bạn có thể khác nhau; bạn có lẽ diễn tả một sự việc nào đó theo một cách nếu bạn là một họa sĩ, và một người khác, không là một họa sĩ, có lẽ diễn tả nó theo một cách khác. Bạn nhận xét, đánh giá, tùy theo sự diễn tả, và lúc đó sự diễn tả phân chia bạn thành một họa sĩ và một cầu thủ bóng đá. Nhưng bạn, như một họa sĩ, và anh ấy, như một cầu thủ bóng đá, *suy nghĩ*. Cầu thủ bóng đá và người họa sĩ chịu đựng đau khổ, bần khổ, có nhiều đau thương, thất vọng, sợ hãi; một người tin chúa và người khác không tin chúa, một người có sự trung thành và người khác không có sự trung thành, nhưng điều này thông thường đối với tất cả mọi con người, dù rằng mỗi người có lẽ nghĩ rằng anh ấy khác biệt. Bạn có lẽ nghĩ rằng đau khổ của tôi hoàn toàn khác hẳn đau khổ của người khác, rằng cô độc của tôi, tuyệt vọng của tôi, hoàn toàn trái ngược người khác. Truyền thống của chúng ta là như thế, đang bị quy định của chúng ta là như thế, chúng ta được giáo dục như thế – tôi là một người Ả rập, bạn là một người Do thái, và vân vân. Và từ sự phân chia này nảy sinh không chỉ cá thể tách biệt mà còn cả sự khác nhau về chủng tộc cùng chung cộng đồng. Cá thể đang đồng hóa anh ấy cùng một cộng đồng, cùng một quốc gia, cùng một chủng tộc, cùng một tôn giáo luôn luôn mang lại xung đột giữa những con người. Đó là một qui luật tự nhiên. Nhưng chúng ta chỉ quan tâm đến những kết quả, không quan tâm đến những nguyên

nhân của chiến tranh, những nguyên nhân của sự phân chia này.

Vì thế chúng ta chỉ đang vạch rõ, không khẳng định, không kết luận rằng bạn, thưa bạn, là phần còn lại của nhân loại, theo tâm lý, thăm thẳm. Những phản ứng của bạn được chia sẻ bởi tất cả con người. Bộ não của bạn không là của bạn, nó đã tiến hóa qua nhiều thế kỷ của thời gian. Bạn có lẽ bị quy định như một người Thiên chúa giáo, tin tưởng vào những giáo điều, những nghi lễ khác nhau; người khác có chúa riêng của anh ấy, những nghi lễ riêng của anh ấy, nhưng tất cả sự việc này đều được xếp đặt vào bởi suy nghĩ. Vì thế chúng ta đang đặt nghi vấn thăm thẳm để thâm nhập liệu có một cá thể thực sự. Chúng ta là toàn thể nhân loại; chúng ta là phần còn lại của con người. Đây không là một câu phát biểu hoang tưởng, lãng mạn, và nó rất quan trọng, cần thiết, khi chúng ta sắp sửa bàn luận cùng nhau về ý nghĩa của chết.

Bạn nói gì về tất cả sự việc này, thưa bạn ?

“Tôi phải nói rằng tôi quá rối ren bởi tất cả những câu hỏi này. Tôi không chắc chắn rằng tại sao tôi luôn luôn xem bản thân tôi như một cá thể tách biệt khỏi ông hay một người nào đó. Điều gì ông nói có vẻ là sự thật nhưng tôi phải suy nghĩ kỹ càng nó, tôi phải có một chút ít thời gian để tiếp thu tất cả những sự việc mà ông đã nói từ trước đến nay.”

“Thời gian là kẻ thù của nhận biết. Nếu bạn dự tính suy nghĩ kỹ càng điều gì chúng ta đã bàn luận từ trước đến nay, tranh luận với chính bạn, cãi cọ điều gì đã được nói, phân tích điều gì chúng ta đã nói chuyện cùng nhau, nó sẽ phải mất thời gian. Và thời gian là một nhân tố quá lạ kỳ

trong nhận biết vào cái đó mà là sự thật. Dầu vậy, chúng ta sẽ rời bỏ việc đó trong chốc lát nhé?’

Ông ấy quay lại sau vài ngày và ông ấy có vẻ yên tĩnh hơn và khá quan tâm. Sáng hôm đó có nhiều mây và có thể sắp sửa có mưa. Trong vùng đất này của thế giới chúng cần mưa nhiều thêm nữa vì ra khỏi những quả đồi là một sa mạc bao la. Vì là sa mạc nên ở đây thời tiết rất lạnh vào ban đêm.

“Tôi quay lại sau hai ngày suy nghĩ yên lặng. Tôi có một ngôi nhà gần biển, tôi sống một mình. Nó là một trong những ngôi nhà nhỏ ở vùng biển và bạn có ngay trước mặt là bãi biển và biển Thái bình dương xanh lơ, và bạn có thể dạo bộ hàng dặm trên bãi biển. Tôi thường đi dạo rất lâu vào sáng sớm hoặc chiều tối. Sau khi gặp ông ngày hôm đó tôi đã dạo bộ dọc theo bãi biển, có thể khoảng năm dặm hay nhiều hơn, và tôi quyết định quay trở lại gặp ông. Thoạt đầu tinh thần tôi bị bán loạn nhiều lắm. Tôi hoàn toàn không hiểu được điều gì ông đang nói, điều gì ông đang vạch rõ cho tôi. Mặc dù tôi là người khá hoài nghi về những vấn đề này, tôi đã cho phép điều gì ông đang nói choán đầy tâm trí tôi. Điều đó không có nghĩa rằng ở tận sâu bên trong tôi đang chấp nhận hay phủ nhận nó, nhưng nó kích thích óc tò mò của tôi, và tôi có mục đích khi dùng từ ngữ ‘cho phép’ – cho phép nó đi vào cái trí của tôi. Và sau một chút cân nhắc tôi leo lên xe hơi lái dọc theo bờ biển và sau đó vòng vào đất liền rồi đến đây. Đây là một thung lũng quá đẹp. Tôi rất sung sướng khi tìm được ông ở đây. Vì thế liệu rằng chúng ta có thể tiếp tục điều gì chúng ta đang bàn luận ngày hôm đó không?

Nếu tôi hiểu nó rõ ràng, ông đang vạch rõ rằng cái truyền thống đó, cái suy nghĩ bị quy định lâu dài đó, có thể

tạo ra một nhận thức cố định đã định vị, một nhận thức mà người ta sẵn sàng chấp nhận, có lẽ không cần nhiều tư duy – chấp nhận ý tưởng rằng chúng ta là những cá thể riêng biệt; và khi tôi đã suy nghĩ nhiều hơn về nó – tôi đang sử dụng từ ngữ ‘đã suy nghĩ’ trong ý nghĩa thông thường của nó, ngẫm nghĩ, lý luận, nghi ngờ, biện luận – nó như thể tôi đang có một bàn luận với chính mình, một đối thoại rất lâu, và tôi nghĩ rằng tôi thực sự nắm bắt được điều gì bao hàm trong đó. Tôi hiểu được điều gì chúng ta đã gây ra cho thế giới diệu kỳ mà chúng ta đang sống trong đó. Tôi hiểu được toàn chuỗi diễn tiến của lịch sử. Và sau những cân nhắc đắn đo tới lui của suy nghĩ, tôi thực sự hiểu được chiều sâu và sự thật của điều gì ông đã nói. Vì thế nếu ông có thời gian, tôi muốn thâm nhập sâu thêm nữa vào tất cả sự việc này. Tôi thật lòng đến đây để khám phá, như ông biết, về chết, nhưng tôi thấy sự quan trọng của việc bắt đầu hiểu rõ về chính bản thân của một con người, và qua cánh cửa của cái tôi – nếu người ta có thể sử dụng từ ngữ đó – tìm đến được nghi vấn của chết là gì.”

‘Như chúng ta đã nói vào một ngày nào đó, chúng ta chia sẻ, tất cả nhân loại chia sẻ, ánh sáng mặt trời [ông đã không nói điều này]; ánh sáng mặt trời đó không là của bạn hay của tôi. Nó là một năng lượng cho sự sống mà tất cả chúng ta cùng chia sẻ. Vẻ đẹp của một mặt trời hoàng hôn, nếu bạn đang nhìn ngắm nó thật nhạy cảm, được chia sẻ bởi tất cả con người. Nó không là mặt trời của bạn ở phía tây, phía đông, phía bắc hay phía nam; chính mặt trời hoàng hôn là quan trọng. Và ý thức của chúng ta, trong đó gồm cả những hành động và những phản ứng của chúng ta, những khuôn mẫu và những ý niệm lẫn những ý tưởng của chúng ta,

những cơ cấu của niềm tin, những học thuyết, những sợ hãi, những vui thú, sự trung thành, thờ phụng một điều gì đó mà chúng ta đã chi ều rọi, những sâu thẳm, những đau buồn và khổ sở của chúng ta – mọi sự việc này đều được chia sẻ bởi tất cả con người. Khi chúng ta đau khổ chúng ta đã biến nó thành một sự việc cá thể. Chúng ta loại ra tất cả đau khổ của nhân loại. Giống như vui thú; chúng ta xử lý vui thú như một vật riêng tư, vui thú của chúng ta, sự phấn khởi của nó và vân vân. Chúng ta quên rằng con người – dĩ nhiên gồm cả phụ nữ, mà chúng ta không cần lặp lại – rằng con người đã bị thời gian gây đau khổ không kể xiết. Và đau khổ đó là nền tảng mà tất cả chúng ta đều bị quy định. Nó được chia sẻ bởi tất cả nhân loại.

Vì thế ý thức của chúng ta thực sự không là ý thức của bạn hay ý thức của tôi; nó là ý thức của con người, được tiến hóa, được phát triển, được tích lũy qua nhiều, nhiều thế kỷ. Trong ý thức đó là lòng trung thành, thần thánh, tất cả những nghi lễ mà con người đã sáng chế. Nó thực sự là một hoạt động của suy nghĩ; chính suy nghĩ đã tạo ra nội dung – cách cư xử, hành động, văn hóa, khát vọng; toàn thể hoạt động của con người là hoạt động của suy nghĩ. Và ý thức này là bản ngã, là “cái tôi lệ thuộc”, cái tôi làm chủ, cái bản thân, cái cá tính và vân vân. Tôi nghĩ rằng rất cần thiết phải hiểu rõ sự việc này thông suốt, không chỉ qua bàn cãi, lý luận nhưng thăm thẳm, giống như máu ở trong tất cả chúng ta, là bộ phận của chúng ta, là bản thể, qui trình tự nhiên của tất cả con người. Khi người ta nhận ra sự việc này, trách nhiệm của chúng ta trở nên cực kỳ quan trọng. Chúng ta phải chịu trách nhiệm cho mọi sự việc đang xảy ra trong thế giới chùng nào nội dung trong ý thức của chúng ta còn tiếp tục. Chùng nào sợ sợ hãi, những dân tộc, sự thôi thúc để thành công, bạn biết

toàn bộ sự việc đó – chừng nào nội dung đó còn hiện diện chúng ta còn là bộ phận của nhân loại, bộ phận của chuyển động nhân loại đó.

Đây là điều quan trọng cần phải hiểu rõ tường tận. Điều đó như thế này: cái tôi được tập hợp bởi suy nghĩ. Suy nghĩ không là, như chúng ta đã nói, suy nghĩ của bạn hay suy nghĩ của tôi; suy nghĩ không là suy nghĩ cá thể. Suy nghĩ được chia sẻ bởi tất cả nhân loại. Và khi người ta thực sự hiểu thấu đáo ý nghĩa và sự quan trọng của việc này, sau đó tôi nghĩ chúng ta có thể thấy được bản chất của chết là gì.

Là một đứa trẻ đúng là bạn đã trôi theo một dòng suối nhỏ chảy ùng ục dọc một thung lũng bé tí và chật hẹp, những dòng nước chảy mỗi lúc một nhanh hơn, và quăng một cái gì đó, như là một que củi, vào dòng suối và trôi theo nó, xuống một con dốc, leo lên một gò đất nhỏ, xuyên qua một khe đá nứt – trôi theo nó cho đến khi nó đi qua một thác nước và biến mất. Biến mất này là sống của chúng ta.

Chết có nghĩa là gì? Chính cái từ ngữ, cái cảm thấy kinh hãi về chết là gì? Chúng ta có vẻ không bao giờ chấp nhận nó.'

Thứ tư, ngày 16 tháng 3, năm 1983.

(Tiếp tục đối thoại ngày 15)

‘Con người đã giết con người trong những trạng thái khác nhau của cái trí. Anh ấy đã giết chết anh ấy vì những lý do tôn giáo, anh ấy đã giết chết anh ấy vì những lý do yêu nước, vì hòa bình, đã giết chết anh ấy qua chiến tranh có tổ chức. Đây là số mạng của chúng ta, giết chóc lẫn nhau không ngừng nghỉ.

Thưa bạn, bạn có khi nào suy nghĩ về loại giết chóc này, nổi thống khổ nào đã xảy ra cho con người – sự đau khổ vô tận của nhân loại đã xảy ra qua những thời đại, những giọt nước mắt, sự dằn vặt, sự nhẫn tâm, sự sợ hãi về tất cả giết chóc? Và nó vẫn còn đang tiếp tục. Thế giới đầy bệnh hoạn. Những người chính trị, dù là phe tả, phe hữu, phe trung lập hay độc tài, sẽ không mang lại hòa bình. Mỗi người chúng ta đều có trách nhiệm, và vì có trách nhiệm chúng ta phải thấy rằng sự tàn sát này bắt buộc phải kết thúc để cho chúng ta sống trên quả đất này, quả đất của chúng ta, trong vẻ đẹp và hòa bình. Đó là một thảm kịch khủng khiếp mà chúng ta không đối diện hay không muốn giải quyết. Chúng ta giao lại tất cả việc đó cho các chuyên gia; và sự nguy hiểm của các chuyên gia cũng nguy hiểm như một cái vực sâu hay một con rắn độc.

Vì vậy gạt bỏ tất cả sự việc đó qua một bên, ý nghĩa của chết là gì? Đối với bạn, thưa bạn, chết có nghĩa là gì?’

“Đối với tôi nó có nghĩa rằng tất cả sự việc mà tôi đã là, tất cả sự việc mà tôi là, bỗng nhiên kết thúc bởi một bệnh tật, tai nạn nào đó hay tuổi già. Dĩ nhiên tôi đã đọc và nói chuyện với những người châu Á, với những người Ấn độ, với họ đều có một niềm tin trong luân hồi. Tôi không hiểu điều này có thật hay không, nhưng theo đúng mức mà tôi có thể hiểu được, chết có nghĩa là kết thúc của một sự vật đang sống; chết của một cái cây, chết của một con cá, chết của một con nhện, chết của người vợ và con cái tôi, một kết thúc bất ngờ, một chấm dứt đột ngột của cái gì đã sống liên tục cùng tất cả những kỷ niệm của nó, những ý tưởng, những đau khổ, những lo âu, những vui vẻ, những thích thú, đang cùng nhau nhìn ngắm hoàng hôn – tất cả việc đó kết thúc. Và hồi tưởng của tất cả việc đó không những mang lại nước mắt mà còn phơi bày sự thật về sự yêu đuối riêng của người ta, sự cô độc riêng của người ta. Và ý tưởng của chia ly khi không còn vợ và con cái của người ta, không còn những sự việc mà người ta đã làm việc cho, đã áp ủ, đã ghi nhớ, đã bám víu, những quyền luyến và đau khổ của quyền luyến – tất cả những việc đó và nhiều thêm nữa đột ngột kết thúc. Tôi nghĩ chúng ta thường thường có ý như thế, chết có nghĩa như thế. Đối với tôi nó là kết thúc.

Có một bức ảnh của người vợ và các con tôi trên cây đàn dương cầm trong ngôi nhà nhỏ của tôi bên bờ biển. Chúng tôi thường cùng nhau chơi đàn. Có hồi tưởng về họ trong bức ảnh trên cây đàn, nhưng thực tế đã qua rồi. Hồi tưởng là đau khổ, hay hồi tưởng có lẽ cho bạn một thích thú, nhưng thích thú đó hơi nhạt nhòa vì đau khổ đang lấn át hơn. Đối với tôi tất cả việc đó có nghĩa là chết.

Chúng tôi có một con mèo của nước Iran rất đẹp, một con vật rất dễ thương. Và vào một buổi sáng nó đã chết. Nó

nằm trên lối vào trước ngôi nhà. Chắc là nó đã ăn một thứ gì đó – nó đỏ kìa, không còn sinh khí, không còn ý nghĩa; nó sẽ không bao giờ kêu nữa. Đó là chết. Kết thúc của một sống thọ, hay là kết thúc của một em bé mới sinh. Hồi trước tôi có trồng một cây con nhỏ xíu và hứa hẹn sẽ tăng trưởng thành một cái cây khỏe mạnh. Nhưng một người nào đó vô ý và không quan sát khi đi ngang qua, đã giẫm lên nó, và nó sẽ không bao giờ là một cái cây to. Đó cũng là một hình thức của chết. Kết thúc của một ngày, một ngày cơ cực hay phong phú và đẹp, cũng có thể gọi là chết. Khởi đầu và kết thúc.”

‘Thưa bạn, sống là gì? Từ khoảnh khắc người ta được sinh ra đến khi người ta chết đi, sống là gì? Rất quan trọng phải hiểu rõ phương cách chúng ta sống – tại sao chúng ta sống theo phương cách này sau quá nhiều thế kỷ. Nó tùy thuộc vào bạn, đúng chứ, thưa bạn, liệu nó là một đấu tranh liên tục? Xung đột, đau khổ, vui vẻ, thích thú, lo âu, cô độc, trầm uất, và làm việc, làm việc, làm việc, lao dịch vì những người khác hay vì bản thân; ích kỷ và có lẽ thỉnh thoảng rộng lượng, đố kỵ, tức giận, cố gắng kiềm chế sự giận dữ, buông thả sự giận dữ đó thành cuồng bạo, và vân vân. Đây là điều gì chúng ta gọi là sống – những giọt nước mắt, cười cợt, đau khổ, và thờ phụng một thứ gì đó mà chúng ta đã sáng chế; sống cùng những dối trá, những ảo tưởng và căm hận, mệt mỏi vì tất cả mọi sự việc, chán nản, không có ý nghĩa: đây là sống của chúng ta. Không chỉ là sống của bạn mà còn là sống của tất cả những con người trên quả đất này, hy vọng tâu thoát khỏi tất cả nó. Qui trình của thờ phụng, thông khổ, sợ hãi này đã xảy ra từ những ngày cổ xưa đến bây giờ – lao động, xung đột, đau thương, hoang mang, hoài nghi, và vui

về lẫn cười đùa. Tất cả việc này là bộ phận trong sự hiện diện của chúng ta.

Kết thúc tất cả việc này được gọi là chết. Chết kết thúc tất cả những quyền luyến của chúng ta, dù hơi hợt hay sâu đậm như thế nào chăng nữa. Quyền luyến của vị thầy tu, vị khất sĩ, quyền luyến của người nội trợ, quyền luyến gia đình của một người, mọi hình thức của quyền luyến phải kết thúc cùng chết.

Có vô số vấn đề bao hàm trong việc này: thứ nhất, nghi vấn về sự bất tử. Có một sự việc như là bất tử không? Đó là, cái mà không chết, vì chết ám chỉ cái mà biết chết. Bất tử là cái ở ngoài thời gian và hoàn toàn không nhận biết được sự kết thúc này. Cái bản ngã, cái tôi, có bất tử không? Hay nó có biết chết không? Cái bản ngã không bao giờ có thể trở thành bất tử. “Cái tôi lệ thuộc”, cái tôi làm chủ, cùng tất cả phẩm chất của nó được gom góp vào nhau qua thời gian, mà là suy nghĩ; cái bản ngã đó không bao giờ có thể trở thành bất tử. Người ta có thể sáng chế một ý tưởng của bất tử, một hình tượng, một vị chúa, một bức ảnh và bám vào cái đó rồi rút ra được sự an ủi từ nó, nhưng cái đó không là bất tử.

Thứ hai [vấn đề này hơi phức tạp một chút]: liệu có thể sống cùng chết? Không phải ý ở ởng bệnh hoạn, không phải trong bất kỳ hình thức tự hủy hoại nào. Tại sao chúng ta lại tách rời chết khỏi sống? Chết là bộ phận thuộc sống của chúng ta, nó là bộ phận thuộc sự hiện diện của chúng ta – chết và sống, và sống và chết. Chúng không tách rời. Ganh tị, tức giận, đau khổ, cô độc, và vui thú mà người ta có, mà chúng ta gọi là sống, và sự việc được gọi là chết – tại sao lại tách rời chúng? Tại sao lại đặt chúng cách xa hàng dặm? Vâng, cách xa hàng dặm của thời gian. Chúng ta chấp nhận chết của một cụ già. Điều đó tự nhiên. Nhưng khi một người

trẻ chết vì một bệnh tật hay tai nạn nào đó, chúng ta phản đối nó. Chúng ta nói rằng việc đó không công bằng, nó không nên như thế. Vì thế chúng ta luôn luôn đang tách rời sống và chết. Đây là vấn đề chúng ta nên thâm nhập, hiểu rõ – hay không xử lý như một vấn đề, nhưng hãy nhìn, thấy những hàm ý bên trong của nó, không đối gạt.

Một nghi vấn khác là vấn đề thời gian – thời gian bao hàm đang sống, đang học hành, đang tích lũy, đang hành động, đang làm, và kết thúc của thời gian như chúng ta biết nó; thời gian đó tách rời sống khỏi chết. Nơi nào có tách rời, phân chia, từ đây đến đó, từ “cái gì là” đến “cái gì nên là”, thời gian đều dính dáng. Duy trì sự phân chia này giữa cái được gọi là chết và cái được gọi là sống, đối với tôi là một nhân tố chính.

Khi có sự phân chia này, sự tách rời này, có sợ hãi. Lúc đó có nỗ lực để chế ngự sợ hãi đó và tìm kiếm để có được an ủi, thỏa mãn, để có được cảm giác liên tục. [Chúng ta đang nói về thế giới tâm lý chứ không phải thế giới vật chất hay thế giới kỹ thuật]. Chính thời gian đã tập hợp cái bản ngã vào chung và chính suy nghĩ đã duy trì cái tôi, cái bản ngã. Ước gì người ta có thể thực sự hiểu rõ ý nghĩa của thời gian và sự phân chia, sự tách rời, thuộc tâm lý, của con người chống lại con người, chủng tộc chống lại chủng tộc, một loại văn hóa chống lại một loại khác. Sự tách rời này, sự phân chia này, được tạo ra bởi suy nghĩ và thời gian, giống như sống và chết. Và sống một sống cùng chết có nghĩa một thay đổi thăm thẳm trong toàn quan điểm về sự hiện diện. Kết thúc sự quyến luyến mà không cần thời gian và động cơ, đó là chết trong khi sống.

Tình yêu không có thời gian. Nó không là tình yêu của tôi khác biệt với tình yêu của bạn. Tình yêu không bao giờ

riêng tư; một người có lẽ yêu một người khác nhưng khi tình yêu đó bị giới hạn, bị thu hẹp vào một người, lúc đó nó không là tình yêu. Nơi nào thực sự có tình yêu nơi đó không có sự phân chia của thời gian, bao gồm suy nghĩ và tất cả những phức tạp của sống, mọi đau khổ và hoang mang, những ngờ vực, những ghen tuông, những lo âu. Người ta phải chú ý nhiều đến thời gian và suy nghĩ. Không có nghĩa rằng người ta phải sống chỉ trong hiện diện, điều đó sẽ hoàn toàn vô nghĩa. Thời gian là quá khứ, được bổ sung và tiếp tục như tương lai. Nó là một biến thiên, và suy nghĩ bám chặt, kiên trì cùng nó. Nó bám vào cái gì đó mà chính nó đã tạo ra, đã sắp xếp vào chung.

Một nghi vấn khác là: vì con người đại diện toàn thể nhân loại – bạn là toàn thể nhân loại, không phải đại diện nó, chính xác bạn là thế giới và thế giới là bạn – chuyện gì xảy ra khi bạn chết? Khi bạn hay một người khác chết, bạn và người khác là biểu thị của dòng sống rộng lớn kia gồm hành động và phản ứng của nhân loại, dòng sống của ý thức, của cách cư xử và vân vân: bạn thuộc về dòng sống đó. Dòng sống đó đã quy định cái trí con người, bộ não con người, và chừng nào chúng ta còn bị quy định bởi tham lam, thèm khát, sợ hãi, thích thú, sung sướng, chúng ta vẫn còn là bộ phận của dòng sống đó. Các bộ phận cơ thể của bạn có lẽ kết thúc nhưng bạn thuộc về dòng sống đó, và bạn là, trong khi đang sống, chính là dòng sống đó. Dòng sống đó, đang thay đổi, lúc này chậm, lúc khác nhanh, sâu và nông, bị thu hẹp bởi cả hai bờ và phá vỡ sự thu hẹp đó vào khối nước mênh mêng – chừng nào bạn còn thuộc về dòng sống đó, bạn không có tự do. Không có tự do khỏi thời gian, khỏi hoang mang và đau khổ của tất cả những kỷ niệm và những quyền luyện được tích lũy. Chỉ khi nào có kết thúc của dòng sống đó, kết thúc,

không phải bạn ra khỏi nó và trở thành một cái gì khác nữa, nhưng kết thúc của nó, chỉ đến lúc đó mới có một kích thước hoàn toàn khác biệt. Kích thước đó không thể đo lường được bằng từ ngữ. Kết thúc không có một động cơ là toàn bộ ý nghĩa của chết và sống. Cội gốc của thiên đàng trong sống và chết.'

Thứ năm, ngày 17 tháng 3, năm 1983

Sáng nay những đám mây rất thấp. Đêm qua có mưa, không nhiều lắm nhưng đã trao tặng cho quả đất đầy nước, màu mỡ, và chất dinh dưỡng. Cái rặng lượng to lớn mà con người đã tiêu dùng trên quả đất này, sự tiến bộ công nghệ đồ sộ trong năm mươi năm qua, tất cả sông ngòi đều bị ô nhiễm và sự lãng phí năng lượng trong các trò giải trí vô tận này, thâm nhập thăm thẳm người ta thấy rằng, tất cả sự việc đó dường như quá lạ lùng và quá bệnh hoạn đối với một buổi sáng như thế này cùng những quả đồi đang trôi nổi bồng bềnh giữa những đám mây và cùng những bầu trời kia.

Trên hàng hiên sáng nay thời gian không gằn gỏi con người nữa, thời gian như chuyển động, thời gian như đi từ đây đến đó, thời gian để học hành, thời gian để hành động, thời gian như một phương tiện để thay đổi từ việc này sang việc khác trong những sự việc thông thường của sống. Người ta có thể hiểu rõ rằng thời gian rất cần thiết để học hành một ngôn ngữ, để học hành một kỹ năng, để tạo ra một chiếc máy bay, để lắp ráp một máy vi tính, để đi lại khắp thế giới; thời gian của tuổi trẻ, thời gian của tuổi già, thời gian để mặt trời lặn và thời gian để mặt trời mọc chậm chậm trên những quả đồi, những cái bóng dài ra và sự tăng trưởng của một cái cây đang từ từ lớn lên, thời gian để trở thành một người làm vườn giỏi, một người thợ mộc giỏi và vân vân. Trong thế giới vật

chất, trong hành động vật chất, thời gian để học hỏi trở nên cần thiết và hữu ích.

Liệu cùng cách sử dụng thời gian như thế mà chúng ta chuyển qua, mở rộng vào trong thế giới tinh thần? Mở rộng cách suy nghĩ, hành động, học hành này vào thế giới bên trong của làn da, vào lãnh vực của tinh thần, như là hy vọng, như là trở thành một thứ gì đó; như là tự tu dưỡng? Điều đó nghe ra khá vô lý – thay đổi từ việc này đến việc khác, từ “cái gì là” đến “cái gì nên là”. Thời gian là cần thiết, con người nghĩ, để thay đổi toàn bộ chất lượng phức tạp của bạo lực thành không bạo lực.

Ngồi yên lặng một mình, nhìn xuống thung lũng, rộng và dài, gần như bạn có thể đếm được những dây cam, những vườn cây được chăm sóc cẩn thận. Nhìn vẻ đẹp của quả đất, của thung lũng, không liên quan đến thời gian, nhưng thể hiện điều nhận biết đó trên một khung vải vẽ hay vào một bài thơ cần đến thời gian. Có lẽ chúng ta sử dụng thời gian như một phương tiện tẩu thoát khỏi “cái gì là”, khỏi chúng ta là gì, khỏi tương lai sẽ là gì cho chính chúng ta và cho phần còn lại của nhân loại.

Thời gian trong lãnh vực tâm lý là kẻ thù của con người. Chúng ta muốn tinh thần được tiến hóa, tăng trưởng, khuếch trương, phát triển, thăng hoa chính nó thành một sự việc gì đó tốt lành hơn điều gì nó là bây giờ. Chúng ta không bao giờ nghi vấn giá trị của một khao khát như thế, của một quan niệm như thế; chúng ta dễ dàng, có lẽ vui vẻ, chấp nhận rằng tinh thần có thể tiến hóa, thăng hoa, và rằng vào một ngày nào đó sẽ có hòa bình và hạnh phúc. Nhưng thật ra không có sự tiến hóa thuộc tâm lý.

Có một con chim đớp ruồi đang bay từ bông hoa này sang bông hoa khác, rục rờ trong ánh sáng ỳnh này, cùng sinh lực tràn đầy trong con vật nhỏ bé đó. Sự mau lẹ của đôi cánh, theo đúng nhịp điệu, đều đặn lạ lùng; có vẻ rằng nó có thể chuyển động tiến về trước và lùi lại sau. Nó là con vật tuyệt vời để nhìn ngắm, để cảm thấy sự thanh tú, màu sắc rục rờ, và kinh ngạc vì vẻ đẹp của nó, rất nhỏ nhắn, rất lanh lẹ và bay vụt đi thật mau. Và có một con chim nhái giọng trên đường dây điện thoại. Một con chim khác đang đậu trên ngọn cây đỏ nhìn xuống toàn thế giới. Nó đã ở đó trên nửa tiếng đồng hồ, không bao giờ nhúc nhích nhưng đang nhìn, chuyển động cái đầu nhỏ xíu để thấy rằng không có gì nguy hiểm. Và cũng vậy, lúc này nó đã bay đi rồi. Những đám mây đang bắt đầu trôi khỏi những quả đồi, và những quả đồi có màu xanh lạ thường làm sao.

Như chúng ta đang nói, không có sự tiến hóa thuộc tâm lý. Tinh thần không bao giờ có thể trở nên hay tăng trưởng hay thăng hoa thành một sự việc nào đó mà nó không là. Tự kiêu và ngạo mạn không thể biến thành tốt lành hơn nhưng luôn tự kiêu hơn, ích kỷ cũng không thể, đó là số mạng chung của tất cả con người, trở nên mỗi lúc một ích kỷ hơn, mỗi lúc một củng cố bản chất riêng của nó. Khá kinh hãi khi khám phá rằng cái từ ngữ “hy vọng” chứa đựng toàn thể thế giới của tương lai. Chuyển động này từ “cái gì là” đến “cái gì nên là” là một ảo tưởng, chính là một lừa dối, nếu người ta có thể sử dụng từ ngữ đó. Chúng ta công nhận điều gì con người đã lặp lại xuyên suốt mọi thời đại như một sự thật, nhưng khi chúng ta bắt đầu đặt câu hỏi, nghi ngờ, chúng ta có thể thấy rất rõ ràng, nếu chúng ta muốn thấy nó mà không che giấu đằng sau hình ảnh nào đó hay cấu trúc từ ngữ đẹp đẽ nào đó, bản chất và cấu trúc của cái tinh thần, cái bản

ngã, “cái tôi”. “Cái tôi” không bao giờ có thể trở thành một cái tôi tốt lành hơn. Nó sẽ cố gắng được như vậy, nó nghĩ nó có thể, nhưng cái tôi vẫn còn ở trong những hình thức tinh tế. Cái tôi ẩn nấp trong nhiều lớp bọc ngoài, trong nhiều cấu trúc; nó thay đổi từ thời gian này qua thời gian khác, nhưng luôn có cái tôi này, cái hoạt động tự cho mình là trung tâm và phân cách này mà tưởng tượng rằng vào một ngày nào đó nó sẽ biến chính nó thành một thứ gì đó mà hiện nay nó không là.

Vì thế người ta hiểu rằng không có sự trở thành của cái tôi, chỉ có sự kết thúc của ích kỷ, của lo âu, của đau thương và sầu khổ mà là những chứa đựng của cái tinh thần, của “cái tôi”. Chỉ có kết thúc tất cả sự việc đó, và kết thúc đó không đòi hỏi thời gian. Không phải rằng tất cả sự việc đó sẽ kết thúc vào ngày mốt. Nó sẽ chỉ kết thúc khi có nhận biết chuyển động của nó. Nhận biết không những khách quan, không có bất kỳ thành kiến, khuynh hướng, nhưng còn nhận biết không còn tất cả những tích lũy của quá khứ; chúng kiến tất cả sự việc này mà không còn người quan sát – người quan sát thuộc về thời gian và dù anh ấy có lẽ muốn tạo ra một thay đổi trong bản thân nhiều bao nhiêu chăng nữa, anh ấy sẽ luôn luôn là người quan sát; những hồi tưởng, dù thích thú nhiều, không có thực tế, chúng là những sự việc của quá khứ, đã qua rồi, đã kết thúc, không còn sinh khí: chỉ trong đang quan sát không người quan sát, người quan sát là quá khứ, người ta mới có thể thấy bản chất của thời gian và kết thúc của thời gian.

Con chim đớp ruồi đã quay trở lại. Một tia sáng mặt trời xuyên qua những đám mây vỡ đã chụp được nó, lóe sáng màu sắc của nó cùng cái mỏng mảnh dài và sự lạnh lẽo của cặp

cánh kia. Nhìn ngắm thuần túy con chim nhỏ xíu đó, không có bất kỳ phản ứng nào, chỉ nhìn ngắm nó, chính là nhìn ngắm trọn vẹn thế giới của vẻ đẹp.

“Vào một ngày nào đó tôi đã nghe ông nói rằng thời gian là kẻ thù của con người. Ông đã vắt tất giải thích về nó. Nó có vẻ là một câu phát biểu thật xúc phạm. Và ông cũng phát biểu những câu tương tự khác. Một số câu tôi đã khám phá là đúng, tự nhiên, nhưng cái trí của con người không bao giờ dễ dàng hiểu rõ được cái đó mà là thực tại, sự thật, chân lý. Tôi đang hỏi bản thân, và tôi đã hỏi những người khác nữa, tại sao những cái trí của chúng tôi đã trở nên tối tăm như thế, chậm chạp như thế, tại sao chúng tôi không thể ngay lập tức hiểu rõ được một sự việc nào đó là giả dối hay thực sự? Tại sao chúng tôi lại cần những giảng giải mà có vẻ quá hiển nhiên khi ông đã giãi rãi thích chúng? Tại sao tôi, và bất kỳ ai trong chúng tôi, lại không thấy được sự thật của sự kiện này? Chuyện gì đã xảy ra cho những cái trí của chúng tôi? Tôi muốn, nếu tôi được phép, có một đối thoại cùng ông về vấn đề đó, để khám phá tại sao cái trí của tôi lại không tinh tế, lại không nhạy bén. Và liệu rằng cái trí này, cái trí đã được rèn luyện và giáo dục, có thể thực sự, thăm thẳm trở nên tinh tế và nhạy bén, hiểu rõ một sự việc nào đó ngay tức khắc, chất lượng và sự thật hay sự giả dối của nó?”

“Thưa bạn, chúng ta hãy bắt đầu thâm nhập tại sao chúng ta đã trở nên như thế này. Chắc chắn nó không liên quan đến tuổi già. Đó có phải là cách sống của chúng ta – rượu chè, hút xách, thuốc men, sự hối hả, sự rã rời, sự bận rộn liên tục? Cả bên ngoài lẫn bên trong chúng ta bị bận rộn vào một sự việc nào đó. Đó có phải là bản chất của hiểu biết?

Chúng ta được đào tạo để thu lượm hiểu biết – qua trường cao đẳng, đại học, hay qua làm một công việc đòi hỏi khéo léo. Liệu hiểu biết là một trong những yếu tố dẫn đến kém sút về tinh tế? Những bộ não của chúng ta ngập đầy quá nhiều dữ kiện, chúng đã gom góp quá nhiều thông tin, từ truyền hình và từ mọi nguồn nhật báo lẫn tạp chí, và chúng đang ghi nhớ lại bằng mọi khả năng mà chúng có được; chúng đang thu nhận, đang bám chặt. Vì thế, liệu hiểu biết là một trong những yếu tố hủy hoại sự tinh tế? Nhưng bạn không thể gạt bỏ hiểu biết của bạn hay cất nó đi; bạn phải có hiểu biết. Thưa bạn, bạn phải có hiểu biết để lái một chiếc xe hơi, viết một lá thư, thực hiện những công việc làm ăn khác nhau; thậm chí bạn phải có một loại hiểu biết nào đó để cầm một cái xuống. Dĩ nhiên bạn phải có hiểu biết. Chúng ta phải có hiểu biết trong công việc hàng ngày của thế giới vật chất.

Nhưng chúng ta đang nói về sự hiểu biết được tích lũy trong thế giới tâm lý, sự hiểu biết bạn có về người vợ, nếu bạn có một người vợ; hiểu biết đó khi sống với người vợ mười ngày hay năm mươi năm đã làm chai lì bộ não của bạn, đúng chứ? Tất cả những kỷ niệm, những hình ảnh đều được lưu trữ ở đó. Chúng ta đang nói về loại hiểu biết bên trong này. Hiểu biết có những tinh tế và hời hợt riêng của nó: khi nào nhượng bộ, khi nào kháng cự, khi nào thu nhận và khi nào không thu nhận, nhưng chúng ta đang hỏi: hiểu biết đó không làm cho cái trí của bạn, bộ não của bạn, bị máy móc, bị lặp lại bởi thói quen hay sao? Quyền tự điển bách khoa có tất cả hiểu biết của tất cả mọi người viết trong nó. Tại sao lại không để hiểu biết đó trên kệ và sử dụng nó khi cần thiết? Đừng mang nó trong bộ não của bạn.

Chúng ta đang hỏi: liệu hiểu biết đó ngăn cản hiểu rõ ngay lập tức, nhận biết tức khắc, mà mang lại thay đổi, tinh

tế không ở trong những từ ngữ? Có phải chúng ta bị quy định bởi những tờ báo, bởi xã hội chúng ta sống – mà, một cách tình cờ, chúng ta đã tạo ra, vì mọi con người từ những thế hệ quá khứ đến hiện tại đã tạo ra xã hội này dù ở trong vùng đất này trên thế giới hay bất kỳ vùng đất nào khác? Liệu nó đang bị quy định bởi những tôn giáo tạo khuôn mẫu cho suy nghĩ của chúng ta? Khi bạn có những niềm tin mãnh liệt vào nhân vật nào đó, vào hình ảnh nào đó, chính cái sức mạnh đó ngăn cản sự tinh tế, sự nhạy bén.

Có phải chúng ta liên tục bị bận rộn đến độ không còn không gian trong quả tim, trong cái trí của chúng ta – không gian cả bên ngoài lẫn bên trong? Chúng ta cần một tí không gian, nhưng bạn không thể có không gian thuộc vật chất nếu bạn ở trong một thành phố đông đúc, hay bị chen chúc trong gia đình bạn, bị nhồi nhét bởi tất cả những ấn tượng bạn đã thu nhận, những áp lực. Và theo tâm lý phải có không gian – không phải không gian mà suy nghĩ có lẽ tưởng tượng ra, không phải không gian của cô lập, không phải không gian phân chia con người, theo chính trị, theo tôn giáo, theo chủng tộc, không phải không gian giữa những châu lục, nhưng một không gian bên trong mà không có trung tâm. Nơi nào có một trung tâm nơi đó có một chu vi, có một đường tròn. Chúng ta không đang nói về không gian như thế.

Và liệu còn một lý do khác mà tại sao chúng ta không tinh tế, nhạy bén, do bởi chúng ta đã trở thành những người chuyên môn? Chúng ta có lẽ nhạy bén trong chuyên môn riêng của chúng ta, nhưng người ta tự hỏi, nếu người ta được đào tạo, được chuyên môn hóa, liệu rằng có bất kỳ hiểu rõ nào về bản chất của phiền muộn, đau khổ, cô độc và vẩn vẩn. Dĩ nhiên bạn không thể được đào tạo để có một cái trí rõ ràng

và tốt lành; cái từ ngữ “được đào tạo” có ý là bị quy định. Và làm thế nào cái trí bị quy định lại có thể rõ ràng được?

Vì thế tất cả những sự việc này có lẽ là những yếu tố, thưa bạn, ngăn cản chúng ta không có một cái trí rõ ràng, tinh tế và tốt lành.’

“Cảm ơn ông, thưa ông, về nói chuyện cùng tôi. Có lẽ, và tôi hy vọng rằng, một số vấn đề ông vừa nói – không phải vì tôi đã hiểu rõ nó hoàn toàn – nhưng vì rằng một số trong những vấn đề ông vừa nói sẽ gieo mầm trong tôi và vì rằng tôi sẽ cho phép cái hạt giống đó lớn lên, mọc xum xuê không bị cản trở. Có lẽ sau đó tôi có thể hiểu rất nhanh một điều gì đó, nhận biết một điều gì đó mà không cần quá nhiều sự phân tích bằng từ ngữ, vô số những lời giảng giải và vân vân. Xin chào ông, thưa ông.”

Thứ sáu, ngày 18 tháng 3, năm 1983

Tại khu cho chim ăn có hơn một tá chim đang kêu ríu rít, mổ những hạt ngũ cốc, tranh giành, đánh nhau, và khi một con chim lớn bay đến tất cả những con chim nhỏ vỗ cánh tứ tung. Khi con chim lớn bay đi rồi tất cả bọn chúng quay trở lại, lú lo, cãi cọ, ríu rít, tạo ra khá nhiều ồn ào. Lúc này một con mèo đi ngang qua và có sự náo động, những tiếng rít và thật nhiều lộn xộn. Con mèo bị đuổi đi – đó là một trong những con mèo hoang, không phải một con mèo nuôi; có nhiều mèo hoang quanh đây thuộc mọi kích cỡ, hình thể và màu sắc khác nhau. Suốt ngày tại khu cho ăn đều có chim chóc, những con nhỏ và những con lớn, và rồi thì một con chim giẻ cùi la mắng mọi sinh vật, toàn vũ trụ, và đuổi những con chim khác đi – hay đúng hơn chúng bay đi khi nó đến. Chúng rất cảnh giác những con mèo. Và khi chiều tối đến gần mọi chim chóc đều đi hết để lại tĩnh lặng, yên ổn, thanh bình. Những con mèo đến và đi, nhưng không có những con chim.

Sáng hôm đó những đám mây đầy ánh sáng và trong không khí có sự hứa hẹn của nhiều cơn mưa hơn nữa. Trong vài tuần qua đã có mưa liên tục. Có một cái hồ nhân tạo và mực nước dâng lên ngay mép bờ. Tất cả những chiếc lá xanh, những lùm bụi và những cây cao đang chờ đợi mặt trời, không rục rờ lắm như mặt trời ở California; nó đã không lộ dạng trong nhiều ngày rồi.

Người ta thắc mắc không hiểu tương lai của nhân loại sẽ ra sao, tương lai của các em bé kia mà bạn trông thấy đang la hét, đang nô đùa – những khuôn mặt rất dễ thương, thanh thoát và hạnh phúc như thế – tương lai của các em sẽ ra sao? Tương lai là sự việc gì chúng ta là lúc này. Điều này đã được lịch sử chứng minh trong nhiều ngàn năm – sống và chết, và mọi công việc nhọc nhằn thuộc sống của chúng ta. Chúng ta có vẻ chẳng lưu tâm gì đến tương lai cả. Chúng ta xem thấy trên truyền hình những giải trí vô tận từ sáng đến khuya, ngoại trừ một hay hai kênh, nhưng chúng quá vắn tắt và không nghiêm túc lắm. Trẻ em được giải trí. Tất cả những kênh thương mại đều duy trì cảm giác rằng bạn đang được giải trí. Và việc này hầu như đang xảy ra khắp mọi nơi trên thế giới. Tương lai của các em bé này sẽ ra sao? Có giải trí và thể thao – ba mươi, bốn mươi ngàn người đang xem, đang la hét khan cả cổ họng, để cổ vũ một ít người trong một sân vận động. Và bạn cũng đi xem một buổi lễ nào đó được trình diễn trong một thánh đường lớn, một nghi thức tôn giáo nào đó, và việc đó cũng là một hình thức giải trí, chỉ có bạn gọi nó là thiêng liêng, tôn giáo, nhưng nó vẫn là một giải trí – một trải nghiệm lãng mạn đầy cảm tính – một cảm xúc của sự cuồng tín. Quan sát tất cả sự việc này trong mọi vùng đất khác nhau của thế giới, quan sát cái trí bị bận rộn bởi vui chơi, giải trí, thể thao, người ta chắc chắn phải hỏi, nếu trong chừng mực nào đó người ta có quan tâm: tương lai là gì? Chắc chắn giống hệt trong những hình thức khác? Muôn về vui chơi giải trí?

Vì thế bạn phải thâm nhập, nếu bạn hoàn toàn nhận biết việc gì đang xảy ra cho bạn, những thế giới của giải trí và thể thao đang thu hút cái trí của bạn, đang định hình sống của bạn như thế nào? Tất cả việc này đang dẫn tới đâu? Hay

có lẽ bạn chẳng quan tâm gì cả? Bạn có thể không quan tâm đến ngày mai. Có thể bạn không thèm suy nghĩ về nó, hoặc là, nếu có, bạn có lẽ nói rằng nó quá phức tạp, quá kinh hãi, quá nguy hiểm khi nghĩ về những năm sắp đến – không phải về tuổi già riêng của bạn nhưng về số mạng, nếu chúng ta có thể dùng từ ngữ đó, kết quả của cách sống hiện nay của chúng ta, bị ngập tràn mọi loại theo đuổi và cảm giác trù tình, xúc cảm lẫn lộn mạn và toàn thể giới của vui chơi giải trí đang tác động vào cái trí của bạn. Nếu bạn hoàn toàn nhận biết tất cả sự việc này, tương lai của nhân loại là gì?

Như chúng ta đã nói lúc trước, tương lai là điều gì bạn là lúc này. Nếu không có thay đổi – không phải những sửa đổi trên bề mặt, những điều chỉnh hời hợt để phù hợp vào bất kỳ khuôn mẫu nào, thuộc chính trị, thuộc tôn giáo hay xã hội, nhưng sự thay đổi thăm thẳm hơn, đòi hỏi chú ý của bạn, trân trọng của bạn, thương yêu của bạn – nếu không có một thay đổi cơ bản, tương lai là điều gì mà bạn đang làm mỗi ngày thuộc sống của chúng ta trong hiện tại. Thay đổi là một từ ngữ khá khó khăn. Thay đổi đến cái gì? Thay đổi đến một khuôn mẫu khác? Đến một khái niệm khác? Đến một cơ cấu tôn giáo hoặc chính trị nào khác? Thay đổi từ sự việc này qua sự việc khác? Điều đó vẫn còn ở trong lãnh vực của suy nghĩ, hay ở trong lãnh vực của “cái gì là”. Thay đổi đến cái bị chiếu rọi bởi suy nghĩ, bị lập thành công thức bởi suy nghĩ, bị khẳng định theo vật chất.

Vì thế người ta phải thâm nhập cẩn thận từ ngữ thay đổi này. Liệu có một thay đổi nếu có một động cơ? Liệu có một thay đổi nếu có một phương hướng riêng, một mục đích riêng, một kết luận có vẻ khôn ngoan, hợp lý? Hay có lẽ một cụm từ đẹp đẽ hơn “kết thúc của cái gì là”. Kết thúc, không phải chuyển động của “cái gì là” đến “cái gì nên là”. Điều đó

không là thay đổi. Nhưng từ ngữ kết thúc, từ ngữ ngưng lại, cái từ – cái từ ngữ đúng là gì đây? – Tôi nghĩ từ ngữ kết thúc là một từ ngữ chấp nhận được vì vậy chúng ta hãy dùng từ ngữ đó. Kết thúc. Nhưng nếu kết thúc có một động cơ, một mục đích, là một vấn đề của sự quyết định, lúc đó nó chỉ là một thay đổi từ sự việc này qua một sự việc khác. Từ ngữ quyết định ngụ ý hành động của ý muốn. “Tôi sẽ làm việc này”; “tôi sẽ không làm việc kia”. Khi ham muốn chen vào động thái kết thúc, ham muốn đó trở thành nguyên nhân của kết thúc. Nơi nào có một nguyên nhân nơi đó có một động cơ và vì thế không có kết thúc thực sự.

Thế kỷ hai mươi đã có quá nhiều thay đổi được tạo ra bởi hai cuộc chiến tranh khảm khốc, và chủ nghĩa duy vật biện chứng, và chủ nghĩa hoài nghi những tín điều, những hoạt động, những nghi lễ tôn giáo và vân vân, ngoại trừ thế giới công nghệ đã tạo nên rất nhiều thay đổi, và sẽ có nhiều thay đổi thêm nữa khi máy tính được phát triển hoàn toàn – bạn chỉ mới ở điểm xuất phát của nó. Lúc mà máy tính thâm tóm quyền lãnh đạo, điều gì sẽ xảy ra cho những cái trí của con người chúng ta? Đó là một vấn đề khác hẳn mà chúng ta sẽ bàn đến khi có dịp.

Khi công nghệ giải trí cai quản, như nó đang từ từ tác động lúc này, khi những người trẻ tuổi, những sinh viên học sinh, trẻ em, liên tục bị xúi giục và kích động đến vui thú, đến thị hiếu sở thích, đến khoái lạc giác quan, những từ ngữ kiềm hãm và mộc mạc không còn được nhắc đến, thậm chí chẳng khi nào thềm nghỉ đến. Sự khổ hạnh của những thầy tu, những khát sĩ, những người khước từ thế giới, khoác vào cơ thể họ một bộ đồng phục nào đó hay chỉ một mảnh vải – khước từ thế giới vật chất này chắc chắn không là mộc mạc. Có thể bạn sẽ không thềm lắng nghe điều này, lắng nghe

những hàm ý của mộc mạc là gì. Khi bạn được nuôi nấng từ niên thiếu để giải khuây hoặc lẩn tránh khỏi chính bạn nhờ vào giải trí, tôn giáo hay hình thức khác, và khi hầu hết những người tâm lý học đều nói rằng bạn phải bộc lộ mọi thứ bạn cảm thấy và rằng mọi hình thức kèm hãm hay chế ngự đều là nguyên nhân gây tổn hại, dẫn đến vô số dạng loạn thần kinh, tự nhiên bạn lún sâu mỗi lúc một nhiều thêm vào thế giới của thể thao, vui chơi, giải trí, tất cả giúp bạn tẩu thoát khỏi chính bạn, khỏi bạn là gì.

Hiểu rõ bản chất của bạn là gì, không có mọi xuyên tạc, không có mọi thành kiến, không có mọi phản ứng đến những điều bạn khám phá về bạn là gì, là khởi đầu của mộc mạc. Quan sát, nhận biết, được mỗi một suy nghĩ, mỗi một cảm giác, không kèm hãm nó, không kiểm soát nó, nhưng quan sát nó, giống như quan sát một con chim đang bay, không có những thành kiến và xuyên tạc riêng của bạn – quan sát đó tạo ra một nhận biết lạ thường của mộc mạc vượt khỏi mọi kèm hãm, mọi đối xử ngu xuẩn với bản thân và mọi ý tưởng tự tu dưỡng, tự thành tựu này. Tất cả sự việc đó khá trẻ con. Trong quan sát này có được tự do vô hạn và trong tự do đó có cảm thấy cao quý của mộc mạc. Nhưng nếu bạn nói tất cả sự việc này cho một nhóm sinh viên học sinh hay trẻ em ngày nay, chúng có thể chán nản nhìn ra cửa sổ vì thế giới này xúi giục việc theo đuổi vui thú riêng của nó.

Một con sóc lớn màu nâu vàng tuột xuống từ một cái cây và chạy thẳng đến khu cho ăn, nhám nháp một ít hạt, ngồi ngay trên đồng hạt đó, nhìn quanh bằng đôi mắt to tròn, đuôi vênh lên, uốn cong, một con vật tuyệt vời. Nó ngồi đó trong chốc lát hay như thế, leo xuống, men theo một ít tảng đá và sau đó phóng vụt đến cái cây rồi leo lên, và biến mất.

Có vẻ rằng con người luôn luôn tẩu thoát khỏi chính anh ấy, khỏi anh ấy là gì, khỏi anh ấy đang đi đâu, khỏi tất cả việc này hàm ý gì – vũ trụ, sống hàng ngày của chúng ta, đang chết và đang bắt đầu. Lại lòng khi chúng ta không bao giờ nhận ra rằng dù chúng ta có thể tẩu thoát khỏi chính mình nhiều bao nhiêu chăng nữa, dù chúng ta lang thang đi khỏi một cách có ý thức, cố ý hay vô tình, nhờ nhiệm nhiều bao nhiêu chăng nữa, sự xung đột, sự vui thú, sự đau khổ, sự sợ hãi và vân vân luôn luôn ở đó. Chúng thống trị ở mức độ cơ bản nhất. Bạn có lẽ cố gắng kiềm chế chúng, bạn có lẽ cố gắng gạt chúng đi một cách có dụng ý bằng một động thái của ý muốn nhưng chúng lộ mặt lại. Và vui thú là một trong những nhân tố thống trị nhất; nó cũng kèm theo cùng những xung đột, cùng đau thương, cùng nhàm chán. Chán ngấy vui thú và phiền muộn là bộ phận của hỗn loạn này trong sống chúng ta. Bạn không thể tẩu thoát nó, người bạn của tôi. Bạn không thể tẩu thoát khỏi sự hỗn loạn không đáy thăm thăm này nếu bạn không thật lòng suy nghĩ về nó, không những suy nghĩ mà còn phải thấy bằng chú ý cẩn thận, quan sát siêng năng, toàn chuyển động của suy nghĩ và cái tôi. Bạn có lẽ nói rằng tất cả việc này quá mệt mỏi, có lẽ không cần thiết. Nhưng nếu bạn không chú ý việc này, không chú ý thật cẩn thận, tương lai không những sẽ hủy hoại nhiều hơn, không thể chịu đựng nổi nhiều hơn nhưng còn không chút ý nghĩa gì cả. Tất cả điều này không là một quan điểm gây phiền muộn và làm nản lòng, nó thực sự là như vậy. Bạn là gì lúc này là bạn sẽ là gì trong những ngày sắp đến. Bạn không thể lẩn tránh nó. Nó rõ ràng như mặt trời mọc và lặn. Đây là sự chia sẻ của tất cả mọi người, của tất cả nhân loại, nếu tất cả chúng ta không thay đổi, mỗi người chúng ta, không thay đổi đến một sự việc gì đó mà không còn bị chiếu rọi bởi suy nghĩ.

Thứ sáu, ngày 25 tháng 3, năm 1983

Hôm nay là ngày thứ hai của một buổi sáng mùa xuân. Thật dễ thương. Ở đây đẹp quá sức tưởng tượng. Đêm qua mưa rất lớn và mọi sự vật lại được tắm rửa sạch sẽ và mọi chiếc lá đang óng ánh rực rỡ trong ánh mặt trời. Có hương thơm trong không khí của nhiều bông hoa và bầu trời xanh, điểm thêm những đám mây lửng lơ. Vẻ đẹp của một buổi sáng như thế không còn thời gian. Nó không là buổi sáng này: nó là buổi sáng của toàn thế giới. Nó là buổi sáng của một ngàn ngày hôm qua. Nó là buổi sáng mà người ta hy vọng sẽ tiếp tục, sẽ kéo dài vô tận. Nó là một buổi sáng đầy ánh mặt trời dịu dàng, lấp lánh, rõ ràng và không khí ở đây rất tinh khiết, khá cao trên thung lũng. Những cây cam và những quả cam vàng bóng đã được rửa sạch sẽ và chúng đang chiếu sáng như thể đó là buổi sáng đầu tiên trong ngày chào đời của chúng. Quả đất ẩm đầm do cơn mưa và có tuyết trên những hòn núi cao. Nó thực sự là một buổi sáng không thời gian.

Ra ngoài thung lũng những hòn núi xa xa bao bọc thung lũng này háo hức nghênh đón mặt trời, vì đã có một đêm lạnh lẽo và tất cả những tảng đá lớn lẫn đá cuội và con suối nhỏ dường như đều tỉnh thức và đầy sức sống.

Bạn ngồi bất động xa khỏi mọi thứ và nhìn bầu trời xanh, cảm thấy toàn quả đất, sự thuần khiết và dễ yêu của mọi sự vật sống và chuyển động trên quả đất này – tất nhiên

ngoại trừ con người. Con người là anh ấy là gì lúc này sau hàng ngàn thế kỷ của thời gian. Và có lẽ anh ấy sẽ tiếp tục trong kiểu sống tương tự. Thời gian, sự tiến hóa, đã mang anh ấy đến anh ấy là gì lúc này. Tương lai là anh ấy là gì, nếu, dĩ nhiên, không có một thay đổi thăm thẳm và vĩnh viễn của toàn bộ tinh thần anh ấy.

Thời gian đã trở nên quá quan trọng cho con người, cho tất cả chúng ta – thời gian để học hành, thời gian để có một kỹ năng, thời gian để trở thành và thời gian để chết, thời gian cả phía bên ngoài trong thế giới vật chất lẫn thời gian bên trong thế giới tâm lý. Rất cần có thời gian để học hành một ngôn ngữ, để học hành cách lái xe, để học hành cách nói năng, để có được kiến thức. Nếu bạn không có thời gian bạn không thể sắp xếp mọi thứ vào nhau để xây dựng một ngôi nhà; bạn phải có thời gian để chồng viên gạch này lên một viên gạch khác. Bạn phải có thời gian để đi từ đây đến nơi bạn muốn đi. Thời gian là một yếu tố lạ kỳ trong sống của chúng ta – để có được, để loại bỏ, để hồi phục, để viết một lá thư đơn giản. Và chúng ta dường như nghĩ rằng chúng ta cần thời gian tâm lý, thời gian của cái gì đã là, đư ợc bổ sung lúc này và tiếp tục trong tương lai. Thời gian là quá khứ, hiện tại và tương lai. Con người phía bên trong đặt hy vọng của anh ấy vào thời gian, hy vọng là thời gian, tương lai, những ngày mai vô tận, thời gian để *trở thành* phía bên trong – người ta là “cái này”, người ta sẽ *trở thành* “cái kia”. Trở thành, giống như trong thế giới vật chất, từ một công nhân kém đến một công nhân giỏi, từ vị trí vô dụng đến vị trí cao nhất trong một nghề nghiệp nào đó – trở thành.

Chúng ta nghĩ rằng chúng ta cần thời gian để thay đổi từ “cái này” đến “cái kia”. Chính những từ ngữ “thay đổi” và “hy vọng” theo cơ bản hàm ý thời gian. Người ta có thể hiểu

rằng thời gian cần thiết để đi lại, để đến một phi trường, để hạ cánh sau một chuyến bay dài đến một nơi mong muốn. Nơi mong muốn là tương lai. Điều đó khá rõ ràng và thời gian cần thiết trong lãnh vực của thành tựu, đạt được, trở nên tài giỏi trong một nghề nghiệp nào đó, trong một nghề nghiệp yêu cầu sự đào tạo. Ở đó, thời gian dường như không chỉ cần thiết mà còn phải hiện diện. Và trong thế giới của tinh thần cái chuyển động tương tự này, cái trở thành này, được chấp nhận. Nhưng liệu có trở thành thuộc tâm lý? Chúng ta không bao giờ nghi vấn điều đó. Chúng ta đã chấp nhận điều đó như tự nhiên. Những tôn giáo, những quyển sách theo thuyết tiến hóa đã thông báo cho chúng ta rằng chúng ta cần thời gian để thay đổi từ “cái gì là” đến “cái gì nên là”. Khoảng cách được bao phủ là thời gian. Và chúng ta đã chấp nhận rằng có vui thú và đau khổ nào đó trong trở thành không bao lực khi một người có bạo lực, rằng muốn thành tựu lý tưởng đó cần một lượng thời gian to lớn. Và chúng ta đã tuân theo khuôn mẫu này suốt những ngày thuộc sống của chúng ta, mù quáng, không bao giờ nghi vấn. Chúng ta không ngờ vực. Chúng ta tuân theo khuôn mẫu truyền thống xa xưa. Và có lẽ đó là một trong những khốn khổ của con người – hy vọng của thành tựu, và đau khổ khi thành tựu đó, hy vọng đó, không thực hiện được, không đạt được dễ dàng.

Liệu thực sự có thời gian trong thế giới tâm lý – đó là thay đổi *cái là* đến một sự việc gì đó hoàn toàn khác biệt? Tại sao những lý tưởng, những học thuyết, dù là chính trị hay tôn giáo lại hiện diện? Đó không là một trong những khái niệm phân chia của con người mà đã tạo ra xung đột hay sao? Rốt cuộc, những học thuyết, trái, phải hay trung lập, được sắp xếp vào chung bởi nghiên cứu, bởi hoạt động của suy nghĩ, cân nhắc, ước lượng, đánh giá và đạt đến một kết luận, và thế

là đóng chặt cánh cửa vào tất cả sự thâm nhập trọn vẹn hơn. Những học thuyết đã có mặt có lẽ lâu bằng thời gian con người có thể nhớ được. Chúng cũng giống như niềm tin hay sự trung thành mà tách rời con người ra khỏi con người. Và sự tách rời này xảy ra qua thời gian. “Cái tôi”, cái tôi lệ thuộc, cái bản ngã, cái con người, từ gia đình đến nhóm người, đến bộ lạc, đến quốc gia. Người ta thắc mắc liệu có khi nào những phân chia kiểu bộ lạc này được xóa sạch đi. Con người đã cố gắng hợp nhất những quốc gia, mà thực sự chỉ là chủ nghĩa bộ lạc được tôn vinh. Bạn không thể hợp nhất những quốc gia. Chúng sẽ luôn luôn tách rời. Sự tiến hóa có những nhóm tách rời. Chúng ta duy trì những chiến tranh, thuộc tôn giáo và những vấn đề khác. Và thời gian sẽ không thay đổi việc này. Hiểu biết, trải nghiệm, những kết luận chính xác, sẽ không bao giờ tạo nên sự hiểu rõ toàn cầu đó, sự liên hệ toàn cầu đó, một cái trí toàn cầu.

Vì thế nghi vấn là: liệu có thể tạo ra một thay đổi trong “cái gì là”, thực tế, hoàn toàn bất chấp chuyển động của thời gian? Liệu có thể thay đổi bạo lực – không phải bằng cách trở thành không bạo lực, việc đó rõ ràng chỉ là sự đối nghịch của “cái gì là”? Chắc chắn, đối nghịch của “cái gì là” là một chuyển động khác của suy nghĩ. Nghi vấn của chúng ta là: liệu đồ ký, cùng tất cả những biểu hiện của nó, có thể được thay đổi mà không có thời gian liên quan đến, biết rằng chính từ ngữ thay đổi ám chỉ thời gian – thậm chí không được biến đổi, vì chính từ ngữ biến đổi có nghĩa là chuyển từ một dạng này qua một dạng khác – nhưng hoàn toàn kết thúc đồ ký mà không cần thời gian?

Thời gian là suy nghĩ. Thời gian là quá khứ. Thời gian là động cơ. Nếu không có bất kỳ động cơ nào liệu có thể có – và chúng ta sẽ dùng từ ngữ – thay đổi? Chính từ ngữ động cơ

không phải đã ngụ ý một phương hướng, một kết luận hay sao? Và khi có một động cơ thì thực sự không có thay đổi nào cả. Lại nữa ham muốn là một sự việc khá phức tạp, phức tạp trong cấu trúc của nó. Ham muốn để tạo ra một thay đổi, hay quyết tâm để thay đổi, trở thành động cơ và vì vậy động cơ đó xuyên tạc cái đó mà phải được thay đổi, cái đó mà phải kết thúc. Kết thúc không có thời gian.

Những đám mây đang vùn vũ quanh hòn núi, những đám mây đang di chuyển che kín mặt trời và có thể sẽ lại có mưa, giống như ngày hôm qua. Vì ở đây trong vùng đất này của thế giới đang là mùa mưa. Không bao giờ có mưa vào thời gian mùa hè; khi thời tiết nóng và khô, thung lũng này là sa mạc. Ra xa khỏi những quả đồi là sa mạc nằm ngoài đó, trải rộng, vô tận, ảm đạm và lộng gió. Và vào những thời điểm khác nó lại rất đẹp đẽ, rất mênh mênh trong không gian của nó. Chính mênh mênh của nó biến nó thành một sa mạc. Khi mùa xuân không còn nó càng ngày càng nóng lên và cây cối dường như úa tàn và các bông hoa không còn hi vọng diện và khí nóng khô khan làm cho mọi sự vật sạch sẽ lại.

“Tại sao ông lại nói, thưa ông, rằng thời gian không cần thiết cho sự thay đổi?”

‘Chúng ta hãy cùng nhau khám phá điều gì là sự thật của vấn đề này, không phải đồng ý điều gì người ta đã nói, hay không đồng ý, nhưng cùng nhau có một đối thoại để thâm nhập thăm thẳm vấn đề này. Người ta được giáo dục để tin tưởng và theo truyền thống thời gian là yếu tố cần thiết cho sự thay đổi. Điều đó đúng, phải không? Thời gian được sử dụng để trở thành từ người ta là gì đến cái gì đó lộn lao

hơn, đến cái gì đó quan trọng hơn. Chúng ta không đang nói về thời gian vật chất, thời gian cần thiết để đạt được một kỹ năng vật chất, nhưng đúng hơn chúng ta đang thâm nhập liệu cái tinh thần có thể trở thành cao cả hơn nó là gì, tốt lành hơn nó là gì, đến được một trạng thái ý thức thăng hoa. Đó là toàn chuyển động của đo lường, so sánh. Cùng nhau chúng ta đang hỏi, đúng chứ, thay đổi hàm ý điều gì? Chúng ta sống trong vô trật tự, hoang mang, bất ổn, phản ứng chống lại việc này và ủng hộ việc kia. Chúng ta đang tìm kiếm phần thưởng và đang lẩn tránh hình phạt. Chúng ta muốn an toàn, tuy nhiên mọi thứ chúng ta làm dường như tạo ra mất an toàn. Việc này, và nhiều hơn nữa, gây ra vô trật tự trong sống hàng ngày của chúng ta. Bạn không thể vô trật tự trong kinh doanh, ví dụ như vậy, hay cầu thả. Bạn phải chính xác, suy nghĩ rõ ràng, hợp lý. Nhưng chúng ta lại không mang cùng thái độ đó vào thế giới tâm lý. Chúng ta có sự thôi thúc liên tục này để chuyển động thoát khỏi “cái gì là” để trở thành một việc gì đó khác hẳn hiểu rõ về “cái gì là”, để trốn tránh những nguyên nhân của vô trật tự.’

“Điều đó tôi hiểu được”, người thâm nhập nói. “Chúng ta luôn tẩu thoát khỏi ‘cái gì là’. Chúng ta không bao giờ suy xét cẩn thận, tỉ mỉ, việc gì đang diễn tiến, việc gì đang xảy ra lúc này trong mỗi con người chúng ta. Chúng ta luôn cố gắng kiểm chế hoặc lướt qua ‘cái gì là’. Nếu chúng ta có nhiều đau khổ, thuộc tâm lý, bên trong, chúng ta không bao giờ nghiền ngẫm nó cẩn thận. Chúng ta muốn ngay lập tức xóa sạch nó, tìm ra một an ủi nào đó. Và luôn luôn có sự đấu tranh này để đạt được một trạng thái không có đau khổ, không còn vô trật tự. Nhưng chính nỗ lực để tạo ra trật tự dường như lại gia tăng vô trật tự, hay lại sinh sôi những vấn đề khác.”

‘Tôi không hiểu bạn nhận thấy rằng khi các người chính trị cố gắng giải quyết một vấn đề, chính giải pháp đó tăng thêm vô số những vấn đề khác. Sự việc này đang luôn luôn xảy ra lặp đi và lặp lại.’

“Liệu ông đang nói, thưa ông, rằng thời gian không là một nhân tố của sự thay đổi? Tôi có thể nắm bắt điều này mang máng nhưng tôi hoàn toàn không chắc chắn liệu tôi hiểu rõ nó thực sự. Liệu ông đang nói rằng nếu tôi có một động cơ cho sự thay đổi, chính động cơ đó trở thành một cản trở cho sự thay đổi, bởi vì động cơ đó là ham muốn của tôi, thôi thúc của tôi để thoát khỏi vấn đề gây khó chịu hay gây bức dọc và đến được một sự việc nào đó cho hài lòng hơn, sẽ cho tôi hạnh phúc lớn lao hơn. Vì thế một động cơ hay một nguyên nhân đã ra lệnh sẵn, hay đã tạo hình dạng cho đoạn kết, đoạn kết tâm lý. Điều này tôi hiểu rõ. Tôi đang có được một tia sáng mờ mờ về điều gì ông đang nói. Tôi đang bắt đầu cảm thấy hàm ý của sự thay đổi không có thời gian.”

‘Vì thế hãy cho phép chúng ta đặt ra một nghi vấn: liệu có một nhận biết không thời gian được “cái là”? Đó là, nhìn ngắm, quan sát “cái gì là” mà không có quá khứ, không có tất cả những ký ức đã tích lũy, tên tuổi, những từ ngữ, những phản ứng – nhìn ngắm cảm thấy đó, phản ứng đó, mà chúng ta gọi là, cho phép chúng ta nói, đồ kỳ. Quan sát cảm thấy này mà không có người tác động, người tác động chính là mọi hồi tưởng của những sự việc đã xảy ra trước kia.

Thời gian không chỉ là sự lộ dạng và biến mất của mặt trời, hay ngày hôm qua, ngày hôm nay và ngày mai. Thời gian còn phức tạp hơn nhiều, rối ren hơn nhiều, tinh tế hơn nhiều. Và muốn hiểu rõ thực sự bản chất và chiều sâu của thời gian người ta phải thâm nhập thăm thẳm liệu thời gian

có một kết thúc – không phải thời gian giả tạo và cũng không phải sự tưởng tượng mà hình dung ra quá nhiều những sự việc có thể xảy ra đây lẫn mạn và kỳ quặc – nhưng liệu thời gian, thực sự, có thật, trong phạm vi của tinh thần, bằng cách nào đó có thể kết thúc? Đó chính là nghi vấn. Người ta có thể phân tích bản chất của thời gian, tìm hiểu nó, và cố gắng hiểu rõ liệu sự tiếp tục của cái tinh thần là một sự thật hay nó là sự hy vọng vô vọng của con người để bám chặt vào một sự việc nào đó mà sẽ cho anh ta một loại an toàn, an ủi nào đó. Liệu thời gian có cội gốc của nó trong thiên đàng? Khi bạn quan sát bầu trời, những hành tinh và vô số các vì sao, liệu vũ trụ đó có thể hiểu được bởi đặc tính bị giới hạn vào thời gian của cái trí? Thời gian có cần thiết để nắm bắt, để hiểu rõ, toàn chuyển động của vũ trụ và của con người – để ngay tức khắc thấy được cái đó mà luôn luôn là sự thật?

Người ta nên thực sự, nếu người ta được phép vạch rõ, thuộc lòng nó trong cái trí của bạn, không phải suy nghĩ về nó, nhưng chỉ quan sát toàn chuyển động của thời gian, mà thực sự là chuyển động của suy nghĩ. Suy nghĩ và thời gian không là hai sự việc khác biệt, hai chuyển động, hành động khác biệt. Thời gian là suy nghĩ và suy nghĩ là thời gian. Liệu rằng có được, nói một cách khác, sự kết thúc hoàn toàn của suy nghĩ? Đó là, sự kết thúc của hiểu biết? Hiểu biết là thời gian, suy nghĩ là thời gian, và chúng ta đang hỏi liệu rằng cái qui trình đang tích lũy này của hiểu biết, đang thu lượm mỗi lúc một nhiều thông tin hơn, đang theo đuổi mỗi lúc một nhiều những phức tạp của sự hiện diện hơn, có thể kết thúc? Suy nghĩ, mà rốt cuộc là bản thể của cái tinh thần, những sợ hãi, những vui thú, những lo âu, sự cô độc, sự đau khổ và ý niệm của cái tôi – cái tôi như tách khỏi một cái khác – cái hoạt động tự cho mình là trung tâm của tánh vị kỷ này, tất cả

sự việc đó có thể kết thúc được không? Khi chết đến sẽ có kết thúc của tất cả sự việc đó. Nhưng chúng ta không đang nói về chết, kết thúc cuối cùng, nhưng liệu chúng ta có thể thực sự nhận biết rằng suy nghĩ, thời gian có một kết thúc.

Rốt cuộc, hiểu biết là sự tích lũy qua thời gian của vô số trải nghiệm, sự ghi lại của vô số biến cố, vô số sự việc xảy ra, và vân vân; sự ghi lại này được lưu trữ tự nhiên trong bộ não, sự ghi lại này là bản thể của thời gian. Liệu chúng ta có thể khám phá khi nào sự ghi lại là cần thiết, và liệu sự ghi lại thuộc tâm lý có cần thiết chút nào không? Việc đó không đang phân chia hiểu biết và kỹ năng cần thiết, nhưng đang bắt đầu hiểu rõ bản chất của sự ghi lại, tại sao con người ghi lại và từ sự ghi lại đó phản ứng và hành động. Khi người ta bị sỉ nhục hay bị tổn thương tâm lý bởi một từ ngữ, bởi một cử chỉ, bởi một hành động, tại sao sự tổn thương đó cần được ghi lại? Liệu có thể không ghi lại sự nịnh nọt hay sỉ nhục để cho cái tinh thần không bao giờ bị làm bẽ bộn, để cho nó có không gian bao la, và cái tinh thần mà chúng ta ý thức về nó như “cái tôi”, lại nữa được tập hợp bởi suy nghĩ và thời gian, đến được một kết thúc? Chúng ta luôn luôn sợ hãi về một sự việc nào đó mà chúng ta chưa bao giờ thấy, chưa bao giờ nhận biết – một sự việc nào đó mà không được trải nghiệm. Bạn không thể trải nghiệm sự thật. Muốn trải nghiệm phải có người trải nghiệm. Người trải nghiệm là kết quả của thời gian, ký ức, hiểu biết được tích lũy và vân vân.

Như chúng ta đã nói từ đầu, thời gian đòi hỏi hiểu rõ đây chú ý, cảnh giác, nhạy bén. Trong sống hàng ngày của chúng ta, liệu chúng ta có thể hiện diện mà không có ý tưởng của tương lai? Không phải ý tưởng – hãy tha thứ cho tôi, không phải từ ngữ ý tưởng – nhưng liệu con người có thể

sống không thời gian, ở bên trong? Cội gốc của thiên đàng không ở trong thời gian và suy nghĩ.’

“Thưa ông, điều gì ông nói đúng là, trong sống hàng ngày, đã trở thành một sự thật. Dường như lúc này nhiều bày tỏ của ông về thời gian và suy nghĩ, trong khi tôi đang lắng nghe ông, thật đơn giản, thật rõ ràng, và có lẽ trong một hay hai giây có sự kết thúc hay ngừng nghỉ của thời gian. Nhưng khi tôi quay lại công việc hàng ngày thông thường của tôi, sự rã rời và chán ngắt của tất cả công việc đó, ngay cả vui thú cũng trở nên khá tẻ nhạt – khi tôi quay lại tôi sẽ giẫm vào lối mòn cũ. Có vẻ quá khó khăn khi buông bỏ xâu chuỗi rối ren của dòng sống và nhìn, không còn phản ứng, vào phương cách của thời gian. Nhưng tôi đang bắt đầu hiểu rõ [và tôi hy vọng điều đó không chỉ bằng lời nói] rằng có một khả năng có thể được của không ghi lại, nếu tôi được phép sử dụng từ ngữ đó. Tôi khám phá rằng tôi là sự ghi lại. Tôi đã lập trình để là sự việc này hay sự việc kia. Người ta có thể hiểu điều đó khá dễ dàng và có lẽ đẹp bỏ tất cả điều đó vào một xó. Nhưng kết thúc suy nghĩ và những rối ren của thời gian cần nhiều quan sát, nhiều thâm nhập thăm thẳm. Nhưng ai sẽ thâm nhập, vì chính người thâm nhập là kết quả của thời gian? Tôi nắm bắt được điều gì đó. Ông thực sự đang nói; chỉ cần quan sát mà không có bất kỳ phản ứng nào, chú ý hoàn toàn đến những sự việc thông thường của sống và ngay đó khám phá ra khả năng có thể thực hiện được sự kết thúc của thời gian và suy nghĩ. Thật vô cùng cảm ơn ông về nói chuyện lý thú này.”

Thứ năm, ngày 31 tháng 3, năm 1983

Đang có mưa suốt ngày và những đám mây hạ thấp trên thung lũng, những quả đồi và núi non. Bạn không thể trông thấy những quả đồi. Sáng nay khá ảm đạm nhưng có những chiếc lá non, những đóa hoa vừa nở, và những thứ nhỏ bé đang tăng trưởng nhanh. Đây là mùa xuân và có tất cả sự kiện này, mây và u ám. Quả đất đang sống lại sau mùa đông và trong sống lại này có vẻ đẹp tuyệt vời. Hầu như đã có mưa liên tục suốt một tháng rưỡi vừa qua; đã có những cơn bão và gió lớn, phá hủy nhiều nhà cửa và đất bên sườn đồi sạt lở. Tất cả mọi thứ ven theo bờ biển đều bị tàn phá khủng khiếp. Trong vùng đất này của quốc gia mọi sự vật dường như quá phi lý ngông cuồng. Không bao giờ giống nhau từ mùa đông này sang mùa đông khác. Vào một mùa đông bạn có lẽ hiếm gặp một cơn mưa, nhưng trong những mùa đông khác có lẽ lại có những trận mưa ác liệt nhất, những cơn sóng to lớn đầy hung tợn, dường như được nước biển rửa sạch sẽ, và mặc dù là mùa xuân nhưng thời tiết xấu không bao giờ hòa nhã với đất đai.

Có những cuộc biểu tình khắp quốc gia chống lại những loại chiến tranh đặc biệt, chống lại sự hủy diệt của vũ khí hạt nhân. Có những ủng hộ và phản đối. Những người chính trị nói về sự phòng vệ, nhưng thật ra không có phòng vệ gì cả; chỉ có chiến tranh, chỉ có đang giết chết hàng triệu

con người. Đây là một tình huống khá khó khăn. Nó là một vấn đề hóc búa mà con người đang đối diện. Một phe muốn bành trướng theo cách riêng, phe còn lại đang hung hăng đẩy mạnh, bán vũ khí, tạo ra những học thuyết rõ rệt nào đó và xâm lăng những quốc gia khác.

Lúc này con người đang đưa ra một câu hỏi đáng lẽ anh ấy phải đặt cho chính mình cách đây vài năm, không phải tại giây phút cuối cùng này. Anh ấy đang chuẩn bị những chiến tranh suốt những ngày thuộc sống của anh ấy. Bất hạnh thay, chuẩn bị cho chiến tranh lại có vẻ là khuynh hướng tự nhiên của chúng ta. Đã lún quá sâu vào con đường đó và lúc này chúng ta lại đang hỏi: chúng ta sẽ phải làm gì đây? Chúng ta, những con người dự định làm gì? Thật ra đối diện vấn đề này, trách nhiệm của chúng ta là gì? Đây là điều gì mà loài người hiện nay của chúng ta thực sự đang đối diện, chứ không phải chúng ta nên phát minh và chế tạo các loại dụng cụ chiến tranh nào. Chúng ta luôn luôn tạo tác một khủng hoảng và sau đó lại tự hỏi phải giải quyết ra sao. Bị trao tặng tình huống như hiện nay, các người chính trị và đông đảo công chúng sẽ quyết định theo quốc gia, chủng tộc, niềm tự hào của họ, theo quê cha và quê mẹ của họ và tất cả phần còn lại của nó.

Câu hỏi đã quá muộn. Câu hỏi chúng ta phải đặt ra cho bản thân, bất kể hành động lập tức nào sẽ phải được thực hiện, là liệu có thể ngừng tất cả những chiến tranh, không phải một loại chiến tranh đặc biệt, chiến tranh hạt nhân hay chiến tranh qui ước, và cấp bách khám phá đâu là những nguyên nhân gây ra chiến tranh. Nếu những nguyên nhân kia không được khám phá, không được giải quyết, dù chúng ta có chiến tranh qui ước hoặc chiến tranh hạt nhân, chúng ta sẽ tiếp tục và con người sẽ hủy diệt con người.

Vì thế chúng ta nên thật lòng hỏi rằng: những nguyên nhân cơ bản, cốt lõi của chiến tranh là gì? Cùng nhau chúng ta thâm nhập những nguyên nhân thực sự, không phải những nguyên nhân yêu nước, lãng mạn, và mọi điều vô lý đó nhưng thực sự thâm nhập tại sao con người sẵn sàng giết người một cách hợp pháp – chiến tranh. Nếu chúng ta không suy nghĩ và khám phá câu trả lời, những chiến tranh sẽ tiếp tục xảy ra. Nhưng chúng ta lại không đang suy nghĩ cẩn thận đúng mức, hay cam kết thực hiện việc tìm kiếm những nguyên nhân của chiến tranh. Gạt bỏ điều gì lúc này chúng ta bị đương đầu, sự ngay lập tức của vấn đề, cuộc khủng hoảng hiện nay, liệu chúng ta có thể cùng nhau khám phá những nguyên nhân thực sự và giải quyết chúng, kết thúc chúng? Công việc này cần sự thôi thúc muốn khám phá sự thật.

Tại sao lại có, người ta bắt buộc hỏi, sự phân chia này – người Nga, người Mỹ, người Anh, người Pháp, người Đức và vân vân – tại sao lại có sự phân chia này giữa con người và con người, giữa chủng tộc và chủng tộc, văn hóa chống lại văn hóa, một chuỗi những học thuyết chống lại một chuỗi khác? Tại sao? Tại sao lại có sự ngăn cách này? Con người đã phân chia quả đất thành vật riêng của bạn và vật riêng của tôi – tại sao? Có phải vì rằng chúng ta cố gắng kiếm được sự an toàn, tự bảo vệ, trong một nhóm đặc biệt, hoặc trong một tin tưởng, một trung thành đặc biệt? Vì những tôn giáo cũng phân chia con người, xây dựng con người chống lại con người – những người theo Ấn giáo, những người theo Hồi giáo, những người theo Thiên chúa giáo, những người theo Do thái giáo và vân vân. Chủ nghĩa quốc gia, kèm theo lòng yêu nước bất hạnh của nó, thực sự chỉ là một hình thức được tôn vinh, một hình thức được làm cao quý, của chủ nghĩa bộ lạc. Trong một bộ lạc nhỏ hay trong một bộ lạc rất lớn có một

ý thức về sự sum họp, có cùng ngôn ngữ, cùng những mê tín, cùng loại cơ cấu tôn giáo, chính trị. Và người ta cảm thấy an toàn, được bảo vệ, được hạnh phúc, được thanh thản. Và để bảo vệ sự an toàn, thanh thản đó, chúng ta sẵn lòng giết chết những người khác mà có cùng loại khao khát để được an toàn, để cảm thấy được bảo vệ, để lệ thuộc vào một sự việc nào đó. Loại khao khát khủng khiếp này để được gắn kết chính mình cùng một nhóm, cùng một lá cờ, cùng một nghi lễ tôn giáo và vân vân, cho chúng ta cái cảm giác rằng chúng ta có gốc rễ, rằng chúng ta không là những kẻ lang thang không nhà cửa. Có lòng khao khát, sự thôi thúc, để tìm được gốc rễ của con người.

Và cũng vậy chúng ta đã phân chia thế giới thành những giai cấp kinh tế, cùng tất cả những vấn đề của nó. Có lẽ một trong những nguyên nhân chính của chiến tranh là công nghiệp nặng. Khi nền công nghiệp nặng và kinh tế gắn liền với chính trị, hiển nhiên chúng phải duy trì một hoạt động tách rời để giữ gìn tầm cỡ kinh tế của chúng. Tất cả những quốc gia đều đang làm việc này, những quốc gia lớn và những quốc gia nhỏ. Những quốc gia nhỏ đang được trang bị vũ khí bởi những quốc gia lớn – một số yên lặng, lén lút, số còn lại công khai. Có phải nguyên nhân của tất cả nỗi khốn khổ, sự chịu đựng đau khổ này, và sự phí phạm tiền bạc quá nhiều vào việc trang bị vũ khí, là chất dinh dưỡng rõ ràng của tánh tự cao, của mong muốn trội hơn những quốc gia khác?

Nó là quả đất của chúng ta, không phải của bạn hay của tôi hay của anh ấy. Chúng ta được mong muốn để sống trên quả đất, giúp đỡ lẫn nhau, không phải hủy diệt lẫn nhau. Đây không là một điều vô lý lãng mạn nào đó nhưng là sự kiện thực sự. Nhưng con người đã phân chia quả đất, hy vọng

bằng cách nào đó trong những vùng đất riêng biệt, anh ấy sẽ kiếm được hạnh phúc, an toàn, một cảm giác của sự thanh thản bền vững. Nếu không có một thay đổi cơ bản xảy ra và chúng ta không xóa sạch tất cả những phân biệt về dân tộc, về quốc gia, tất cả những học thuyết, tất cả những phân chia tôn giáo và thiết lập một mối quan hệ toàn cầu – đầu tiên về tâm lý, phía bên trong ước khi tổ chức phía bên ngoài – chúng ta sẽ tiếp tục bằng những chiến tranh. Nếu bạn làm hại những người khác, nếu bạn giết những người khác, dẫu rằng trong tức giận hay bởi sự giết người có tổ chức được gọi là chiến tranh, bạn, mà chính là phần còn lại của nhân loại, chứ không phải một con người tách rời đang chống lại phần còn lại của nhân loại, bạn đang hủy diệt chính bản thân bạn.

Đây là vấn đề thực sự, vấn đề căn bản, mà bạn phải hiểu rõ và giải quyết. Chừng nào bạn còn không cam kết, không hiến dâng, đến việc nhỏ tận gốc rễ sự phân chia tôn giáo, kinh tế, quốc gia này, bạn vẫn đang tiếp tục thực hiện chiến tranh, bạn vẫn chịu trách nhiệm cho tất cả những chiến tranh dù là hạt nhân hay qui ước.

Đây thực sự là một câu hỏi rất cấp bách và quan trọng: liệu rằng con người, bạn, có thể tạo ra sự thay đổi này trong chính mình – không nói rằng, “Nếu tôi thay đổi, sẽ có bất kỳ giá trị nào không? Nó sẽ không chỉ là một giọt nước trong một cái hồ mênh mông và không có chút ảnh hưởng nào cả hay sao? Giá trị, mục đích trong sự thay đổi của tôi là gì?” Đó là một câu hỏi sai lầm, nếu người ta được phép vạch rõ. Nó sai lầm vì bạn là phần còn lại của nhân loại. Bạn là thế giới, bạn không tách khỏi thế giới. Bạn không là một người Mỹ, người Nga, người Ấn độ giáo hay người Hồi giáo. Bạn không liên quan đến những từ ngữ, những nhãn hiệu này, bạn là phần còn lại của nhân loại vì ý thức của bạn, những phản

úng của bạn, đều giống như những người còn lại. Bạn có lẽ nói một ngôn ngữ khác, có những phong tục khác, đó là văn hóa bề mặt – tất cả những nền văn hóa rõ ràng chỉ ở trên bề mặt – nhưng ý thức của bạn, những phản ứng của bạn, sự trung thành của bạn, những niềm tin của bạn, những học thuyết của bạn, những sợ hãi, những lo âu, sự cô độc, đau khổ và vui thú của bạn, đều giống như phần còn lại của nhân loại. Nếu bạn thay đổi, nó sẽ gây ảnh hưởng toàn thể nhân loại.

Đây là điều rất quan trọng cần giải quyết – không phải mập mờ, hời hợt – trong khi thâm nhập, cân nhắc, khám phá, những nguyên nhân của chiến tranh. Chiến tranh chỉ có thể được hiểu rõ và được kết thúc nếu bạn và tất cả những người có quan tâm rất thăm thẳm đến sự sống còn của con người, cảm thấy rằng bạn hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành động giết chóc những người khác. Điều gì sẽ làm cho bạn thay đổi? Điều gì sẽ làm cho bạn khám phá cái tình huống kinh hoàng hiện nay mà chúng ta đã tạo ra? Điều gì sẽ làm cho bạn quay mặt lại tất cả sự phân chia – tôn giáo, quốc gia, luân lý và vân vân? Sẽ nhiều đau khổ thêm nữa? Nhưng bạn đã có hàng ngàn trên hàng ngàn năm đau khổ và con người đã không thay đổi; anh ấy vẫn còn theo đuổi cùng truyền thống, cùng chủ nghĩa bộ lạc, cùng những phân chia tôn giáo của “thượng đế của tôi” và “thượng đế của bạn”.

Các vị thượng đế hay những người đại diện của thượng đế được sáng chế bởi suy nghĩ; họ đúng là không có bản chất thực sự trong sống hàng ngày. Hầu hết mọi tôn giáo đều dạy bảo rằng giết con người là tội lỗi lớn nhất. Trước Thiên chúa giáo từ lâu, những người Ấn giáo đã nói điều này, những người Phật giáo đã nói như vậy, tuy nhiên con người giết chóc bất kể niềm tin trong thượng đế của họ, hoặc niềm

tin trong một đấng cứu rỗi của họ và vân vân; họ vẫn còn theo đuổi con đường giết chóc. Liệu phần thưởng của thiên đường sẽ thay đổi bạn hay sự trừng phạt của địa ngục? Điều đó cũng đã dâng tặng cho con người. Và điều đó cũng đã thất bại. Không một áp lực, những luật lệ, những hệ thống phía bên ngoài nào sẽ có lần kết thúc hành động giết chóc của con người. Cũng không có niềm tin lãng mạn, trí năng nào sẽ kết thúc những chiến tranh. Chúng sẽ kết thúc chỉ khi nào bạn, như phần còn lại của nhân loại, hiểu rõ sự thật rằng chừng nào còn có sự phân chia trong bất kỳ hình thức nào, phải có đối nghịch, giới hạn hay rộng rãi, thấu hẹp hay bành trướng, phải có tranh đấu, xung đột, đau khổ. Vì vậy bạn có trách nhiệm, không chỉ cho con cái của bạn, mà còn cho phần còn lại của nhân loại. Nếu bạn không hiểu rõ điều này thật thắm thắm, không phải bằng từ ngữ hay bằng ý tưởng hay chỉ bằng trí năng, nhưng cảm thấy điều này trong máu huyết của bạn, trong thái độ nhìn vào sống của bạn, trong những hoạt động của bạn, bạn đang ủng hộ sự giết người có tổ chức được gọi là chiến tranh. Tức khắc nhận biết quan trọng hơn tức khắc trả lời một vấn đề mà là kết quả của một ngàn năm giết chóc lẫn nhau giữa con người.

Thế giới đang bệnh hoạn và không một ai ở bên ngoài bạn có thể giúp đỡ bạn ngoại trừ chính bản thân bạn. Chúng ta đã có những người lãnh đạo, những chuyên gia, mọi loại tác nhân bên ngoài, gồm cả chúa – họ đã không gây được ảnh hưởng; không bằng cách nào họ lay động được trạng thái tâm lý của bạn. Họ không thể hướng dẫn bạn. Không chính khách, không người thầy, không đạo sư, không ai có thể làm cho bạn rất mạnh mẽ và lành mạnh phía bên trong. Chừng nào bạn còn vô trật tự, chừng nào ngôi nhà của bạn còn không được duy trì trong một tình trạng đúng cách, một trạng thái thích

hợp, bạn sẽ tạo ra một tiên tri bên ngoài và ông ấy sẽ luôn luôn đang lừa dối bạn. Ngôi nhà của bạn vô trật tự và không ai trên quả đất này hay trong thiên đàng có thể mang lại trật tự trong ngôi nhà của bạn. Nếu chính bạn không hiểu rõ bản chất của vô trật tự, bản chất của xung đột, bản chất của phân chia, ngôi nhà của bạn, đó là bạn, sẽ luôn luôn còn vô trật tự, luôn luôn còn chiến tranh.

Không phải vấn đề ai có sức mạnh quân đội lớn nhất, nhưng trái lại vấn đề con người chống lại con người, con người đã gom góp những học thuyết, và những học thuyết này, mà con người đã tạo ra, chống lại lẫn nhau. Chừng nào những ý tưởng, những học thuyết này, vẫn không kết thúc và con người vẫn chưa có trách nhiệm đối với những con người khác, vẫn chưa có thể tìm được hòa bình trên thế giới này.

Thứ hai, ngày 18 tháng 4, năm 1983*

Một ngày mới và mặt trời vẫn chưa mọc trong một tiếng đồng hồ hay hơn. Còn khá tối và cây cối bất động, đang chờ đợi bình minh và mặt trời sẽ mọc đằng sau những quả đồi. Đáng ra nên có một bài kinh cầu nguyện dành cho bình minh. Mặt trời lên chậm chậm, lan tỏa toàn thế giới. Và ở đây trong một ngôi nhà tách biệt an bình này, được vây quanh bởi những cây cam và một vài bông hoa, có yên tĩnh lạ thường. Vẫn chưa có chim chóc líu lo tiếng hót buổi sáng của chúng. Thế giới đang ngủ, ít ra là trong vùng đất này của thế giới, xa khỏi mọi nền văn minh, khỏi ồn ào, tàn bạo, thô tục, và diễn thuyết của những người chính trị.

Chậm chậm, bằng kiên nhẫn vô biên, bình minh bắt đầu trong tĩnh mịch thăm thẳm của ban đêm. Nó bị phá vỡ bởi những con chim bồ câu ai oán và tiếng kêu của một con cú. Có nhiều cú ở đây, chúng đang gọi nhau. Và những quả đồi cùng cây cối đang bắt đầu tỉnh giấc. Trong tĩnh lặng bình minh bắt đầu, mỗi lúc một sáng hơn và sáng hơn, và những giọt sương đọng trên mỗi chiếc lá và mặt trời vừa leo qua quả đồi. Những tia sáng đầu tiên của mặt trời được hấp thụ trong những cây cao kia, trong cây sồi già cổ đã ở đó trong một

* Giữa ngày này và ngày 31 tháng 3 Krishnamurti đã đến New York nơi ông có hai nói chuyện tại The Felt Forum, Madison Square Garden, và tham dự một hội thảo được tổ chức bởi Dr David Shainberg.

thời gian rất, rất lâu. Và con bò câu ai oán bắt đầu bài ca sầu thảm êm dịu của nó. Bên kia con đường, bên kia những cây cam, có một con chim công đang kêu. Ngay cả trong vùng đất này của thế giới cũng có những con công, ít ra một vài con. Và ngày đã bắt đầu. Một ngày tuyệt vời. Nó quá mới mẻ, quá trong lành, quá sinh động và đầy vẻ đẹp. Nó là một ngày mới mẻ không còn những hồi tưởng của quá khứ, không còn tiếng gọi của một sự việc khác.

Có sự kinh ngạc vô cùng khi người ta nhìn ngắm tất cả những vẻ đẹp – những quả cam bóng loáng kia cùng những chiếc lá sẫm màu, và một số ít bông hoa, rực sáng thành hào quang. Người ta kinh ngạc bởi ánh sáng lạ thường này mà chỉ vùng đất này của thế giới dường như có được. Người ta kinh ngạc khi người ta thấy sự sáng tạo dường như không khởi đầu và không kết thúc – một sáng tạo không bởi suy nghĩ ranh mãnh, nhưng sáng tạo của một buổi sáng mới mẻ. Sáng nay sáng tạo đó như thể nó không bao giờ như trước kia, quá ngời sáng, quá tinh khiết. Và những quả đồi xanh xanh đang nhìn xuống. Nó là sáng tạo của một ngày mới mẻ như nó không bao giờ đã là trước kia.

Có một con sóc đuôi dài và rậm, run rẩy và nhút nhát dưới cây tiêu già nua đã m ất đi nhiều cành; nó đang mỗi lúc một già nua hơn. Đúng là nó ã trông th ấy nhiều con ão, giống như cây sồi đã trông thấy vì tuổi tác già cỗi của nó, im lặng, bằng vẻ trang nghiêm đầy tôn kính. Một buổi sáng mới mẻ, đầy tràn sự sống cổ xưa; không thời gian, không những vấn đề. Nó hiện diện và việc đó trong chính nó là một kỳ diệu. Nó là một buổi sáng mới mẻ không mọi ký ức. Tất cả những ngày của quá khứ đều kết thúc, hết rồi, và tiếng kêu của con bò câu ai oán vọng qua thung ìng, và m ặt trời lúc này ở trên quả đồi, bao phủ quả đất. Và nó ãng không có

ngày hôm qua. Cây cối trong mặt trời và những bông hoa không thời gian. Đó là kỳ diệu của một ngày mới.

“Chúng ta muốn sự tiếp tục,” người đàn ông nói. “Tiếp tục là bộ phận thuộc sống của chúng ta. Tiếp tục của thế hệ sau thế hệ, của truyền thống, của những sự việc chúng ta đã biết và đã nhớ. Chúng ta khao khát sự tiếp tục và chúng ta phải có nó. Nếu không như vậy chúng ta là gì? Tiếp tục ở ngay gốc rễ của sự tồn tại của chúng ta. Tồn tại là tiếp tục. Chết có lẽ đến, có lẽ có một kết thúc đến nhiều sự vật nhưng luôn luôn có tiếp tục. Chúng ta quay lại để tìm ra gốc rễ của chúng ta, nhận dạng của chúng ta. Nếu người ta đã giữ gìn sự khởi đầu của người ta như một gia đình, có thể người ta lần ra dấu tích nó, thế hệ sau thế hệ qua nhiều thế kỷ, nếu người ta thích thú loại sự việc đó. Tiếp tục của thờ phượng thượng đế, tiếp tục của những học thuyết, tiếp tục của những quan điểm, những giá trị, những nhận xét, những kết luận – có một tiếp tục trong tất cả những sự việc người ta đã nhớ được. Có một tiếp tục từ khoảnh khắc chúng ta được sinh ra đến khi chúng ta chết, cùng tất cả những trải nghiệm, tất cả hiểu biết mà con người đã thu lượm được. Liệu nó là một ảo tưởng?”

‘Cái gì có sự tiếp tục? Cây sồi đó, có thể đã hai trăm năm, có một tiếp tục cho đến khi nó chết hay bị chặt xuống bởi con người. Và cái gì là sự tiếp tục này mà con người mong muốn, khao khát có? Tên tuổi, hình dạng, tài khoản ngân hàng, những sự việc được ghi nhớ? Ký ức có một tiếp tục, những hồi tưởng của cái đã hiện diện. Toàn bộ tinh thần, cái tôi, là ký ức và không còn gì thêm nữa. Chúng ta giao cho cái tinh thần rất nhiều, nhiều sự việc – những phẩm chất, những đức hạnh, những kỳ tích cao cả và sự vận dụng của

nhieu việc làm thông minh trong cả thế giới bên ngoài lẫn bên trong. Và nếu người ta chịu khó thâm nhập cẩn thận, không có bất kỳ thành kiến hay kết luận nào, người ta bắt đầu hiểu ra rằng toàn bộ sự hiện diện của con người cùng cái mạng lưới bao la của những kỷ niệm, những hồi tưởng, những sự việc đã xảy ra trước kia, tất cả đều có sự tiếp tục. Và chúng ta khao khát bầu vùi vào sự tiếp tục đó.'

Con sóc đã trở lại. Nó đã rời đây được hai tiếng đồng hồ, lúc này nó trở lại ngồi trên một cành cây và đang gặm nhấm một món gì đó, đang quan sát, đang lắng nghe, rất cảnh giác và tỉnh táo, sinh động, đang run rẩy đầy phấn khích. Nó đến và đi mà không thềm báo với bạn nó đang đi đâu và khi nào nó sẽ trở lại. Và khi ngày mỗi lúc một ám hơn, con chim bồ câu và mọi chim chóc đều bay đi. Có vài con bồ câu đang bay theo bầy từ nơi này sang nơi khác. Bạn có thể nghe đôi cánh của chúng đang đập trong không gian. Hồi trước thường có một con cáo ở đây – người ta không thấy nó lâu lắm rồi. Có thể nó đã đi mất và không bao giờ trở lại. Có quá nhiều người quanh đây. Có nhiều con vật gặm nhấm nhưng con người nguy hiểm lắm. Và đây là con sóc nhỏ xíu nhút nhát và lẳng xẵng như con chim sẻ.

Mặc dù không có sự tiếp tục ngoại trừ ký ức, liệu trong toàn thân tâm con người, trong bộ não, có một nơi, một địa điểm, một khu vực nhỏ hay lớn, nơi đó ký ức không hiện diện, ký ức không bao giờ tiếp xúc được? Đó là một sự kiện lạ thường khi quan sát tất cả điều này, khi cảm thấy cách sống của bạn bằng khôn ngoan, có lý luận, hiểu rõ sự phức tạp và nhiều khê của ký ức, và sự tiếp tục của nó mà, rốt cuộc, là hiểu biết. Hiểu biết luôn luôn trong quá khứ, hiểu biết là

quá khứ. Quá khứ là ký ức được tích lũy vô hạn gọi là truyền thống. Và khi bạn đã dày xéo lối mòn đó một cách cần mẫn, một cách sáng suốt, hiển nhiên bạn phải hỏi: liệu có một khu vực trong bộ não con ngr ời hay trong bản chất và cấu trúc thực sự của một con người, không chỉ trong thế giới bên ngoài của những hoạt động của anh ấy nhưng ở bên trong, thăm sâu trong những hóc hẻm mênh mông và yên lặng của bộ não riêng của anh ấy, một cái gì đó mà không là k ết quả của ký ức, không là chuyển động của một tiếp tục?

Những quả đồi và cây cối, những đồng cỏ và những khu rừng, sẽ tiếp tục chùng nào quả đất còn tồn tại nếu con người trong sự tàn bạo và tuyệt vọng của anh ấy không hủy diệt nó hoàn toàn. Con suối, cái nguồn phun nước, mà từ đó con suối bắt đầu, có một tiếp tục, nhưng người ta không bao giờ hỏi liệu những quả đồi và vượt khỏi những quả đồi có sự tiếp tục riêng của chúng hay không.

Nếu không có sự tiếp tục thì có cái gì? Không gì cả. Người ta kinh hãi khi là không gì cả. Không gì cả có nghĩa không là một sự việc – không là sự việc được gom góp bởi suy nghĩ, không là sự việc được thâm lượm bởi ký ức, những hồi tưởng, không là sự việc mà bạn có thể diễn tả bằng từ ngữ và sau đó đo lường. Hầu như chắc chắn nhất, chính xác nhất, phải có một khu vực nơi đó quá khứ không phủ một cái bóng, nơi mà thời gian, quá khứ hay hiện tại hay tương lai, không có ý nghĩa gì cả. Chúng ta luôn luôn cố gắng nhận xét bằng từ ngữ một điều gì đó mà chúng ta không biết. Điều gì chúng ta không biết chúng ta đều cố gắng hiểu và gán cho nó những từ ngữ và biến nó thành một huyền não liên tục. Và thế là chúng ta nhồi nhét vào bộ não của chúng ta mà đã đầy ắp rồi những sự kiện, những trải nghiệm, hiểu biết thuộc quá khứ. Chúng ta ngẫ r ằng theo tâm lý hiểu biết có tầm quan

trọng lớn lao, nhưng không phải như vậy đâu. Bạn không thể thăng hoa nhờ vào hiểu biết; phải có một kết thúc của hiểu biết cho cái mới mẻ hiện diện. Mới mẻ là một từ ngữ để diễn tả một điều gì đó mà trư ớc kia không bao giờ có mặt. Và vùng đất đó không thể hiểu rõ hay nắm bắt được bằng những từ ngữ hay những biểu tượng: nó ở đó vượt khỏi mọi hình tượng.

Thứ ba, ngày 19 tháng 4, năm 1983

Mùa đông này có mưa liên tục, ngày này sang ngày khác, gần như suốt ba tháng vừa qua. Đó là một cơn cuồng và ngược ngạo của California này – hoặc không một giọt mưa nào cả hoặc mưa đến độ ngập lụt đất đai. Đã có những cơn bão thật to và chẳng bao nhiêu ngày có ánh mặt trời. Ngày hôm qua mưa suốt ngày và sáng nay những đám mây hạ thấp trên những quả đồi và bầu trời khá ảm đạm. Tất cả những chiếc lá đều rũ xuống bởi cơn mưa ngày hôm qua. Quả đất rất ướt át. Cây cối và cây sồi hoành tráng chắc chắn đang hỏi mặt trời ở đâu.

Vào một buổi sáng đặc biệt như thế này cùng những đám mây đang che giấu núi non và những quả đồi hầu như hạ thấp xuống thung lũng, sống nghiêm túc là gì? Có một cái trí – hay, nếu bạn muốn, bộ não – rất nghiêm túc, rất tĩnh lặng là gì? Liệu có khi nào chúng ta nghiêm túc? Hay chúng ta luôn luôn sống trong một thế giới của hơi hợt, trải qua nhiều lối sống khác nhau, đánh nhau, ãi c ọ, hung dữ về một điều gì đó hoàn toàn nhỏ nhặt? Nó có ý nghĩa gì khi có một bộ não rất tỉnh thức, không bị giới hạn bởi những suy nghĩ, những kỷ niệm và những hồi tưởng riêng của nó? Nó có ý nghĩa gì khi có một bộ não tự do không còn những rối loạn, những đau thương, những lo âu và những đau khổ triền miên của sống? Liệu có thể có được một cái trí tự do hoàn toàn, bộ não

tự do, không bị tạo khuôn bởi những ảnh hưởng, bởi trải nghiệm và bởi vô vàn tích lũy của hiểu biết?

Hiểu biết là thời gian; học hỏi có nghĩa thời gian. Học chơi đàn vĩ c âm cần sự kiên nhẫn vô hạn, nhiều tháng dài luyện tập, nhiều năm tập trung đầy hiến dâng. Học để có được một kỹ năng, học để trở thành một vận động viên hay lắp ghép một động cơ tốt hay đi tới mặt trăng – tất cả sự việc này đòi hỏi thời gian. Nhưng có bất kỳ sự việc gì phải học hỏi về cái tinh thần, cái tôi, về bạn là gì – tất cả những thay đổi lạ lùng đột ngột, những phức tạp của những phản ứng và hành động của người ta, hy vọng, thất bại, đau khổ và hạnh phúc – có điều gì phải học hỏi về tất cả những sự việc đó? Như chúng ta đã nói, trong một khu vực nào đó của sự hiện diện thuộc vật chất của người ta, thâm gom hiểu biết và hành động từ hiểu biết đó, đòi hỏi thời gian. Liệu chúng ta mang cùng nguyên tắc đó, triển khai cùng chuyển động của thời gian đó vào trong thế giới tâm lý? Cũng vậy ở đó chúng ta nói rằng chúng ta phải học hỏi về bản thân của chúng ta, về những phản ứng của chúng ta, cách cư xử của chúng ta, những phản kích và trầm cảm của chúng ta, những tưởng tượng của chúng ta và vân vân; chúng ta nghĩ rằng tất cả sự việc đó cũng đòi hỏi thời gian.

Bạn có thể học hỏi cái bị giới hạn, nhưng bạn không thể học hỏi cái vô giới hạn. Và chúng ta cố gắng học hỏi toàn lãnh vực của cái tinh thần, và nói rằng điều đó cần thời gian. Nhưng thời gian có lẽ là một ảo tưởng trong lãnh vực đó, nó có lẽ là một kẻ thù. Suy nghĩ sáng chế ảo tưởng, và ảo tưởng đó tiến hóa, phát triển, mở rộng. Tại thời gian xa xưa, ảo tưởng của mọi hoạt động tôn giáo chắc phải bắt đầu rất, rất đơn giản, và lúc này hãy xem thử nó ở chỗ nào – với quyền lực vô hạn, những tài sản to lớn, sự tích lũy nghệ thuật quá

nhiều, kho tàng của cái, hệ thống chức sắc tôn giáo đang đòi hỏi sự tuân phục, đang thúc giục bạn có thêm nhiều trung thành hơn. Tất cả điều đó là sự bành trướng, sự nuôi dưỡng và sự tiến hóa của ảo tưởng mà đã phải mất nhiều thế kỷ. Và cái tinh thần là toàn bộ các thứ chứa đựng của ý thức, là ký ức của mọi sự việc quá khứ và đã chết. Chúng ta đã cho ký ức sự quan trọng như thế đó. Cái tinh thần là ký ức. Tất cả truyền thống chỉ là quá khứ. Chúng ta bầu víu nó và muốn học hỏi mọi điều về nó, và nghĩ rằng thời gian rất cần thiết cho việc đó giống như trong lãnh vực khác.

Tôi thắc mắc không hiểu người ta có khi nào hỏi liệu thời gian có một kết thúc – thời gian để trở thành, thời gian để thành tựu? Có bất cứ điều gì phải học hỏi về tất cả việc đó? Hay người ta có thể thấy rằng toàn chuyển động của cái ký ức ảo tưởng này, mà hiện ra như thật, có thể kết thúc. Nếu thời gian có một kết thúc, vậy thì điều gì là sự liên hệ giữa cái vượt khỏi thời gian và tất cả những hoạt động vật chất của bộ não như ký ức, hiểu biết, những hồi tưởng, những trải nghiệm? Điều gì là sự liên hệ giữa hai sự việc này? Hiểu biết và suy nghĩ, như chúng ta đã thường nói, bị giới hạn. Cái bị giới hạn không thể có bất kỳ liên hệ nào với cái vô giới hạn nhưng cái vô giới hạn có thể có sự giao tiếp nào đó với cái bị giới hạn, mặc dù sự giao tiếp đó chắc chắn luôn luôn bị giới hạn, chật hẹp, phân chia.

Người ta có lẽ hỏi, nếu người ta lưu tâm đến lợi lộc, ích lợi của tất cả việc này là gì, ích lợi của cái vô giới hạn là gì, con người có thể có lợi lộc gì từ nó? Chúng ta luôn luôn muốn một phần thưởng. Chúng ta sống dựa vào nguyên tắc thưởng và phạt, giống như một con chó đã được huấn luyện; bạn thưởng nó khi nó vâng lời. Và chúng ta gần giống như vậy trong ý nghĩa rằng chúng ta muốn được thưởng cho

những hành động của chúng ta, cho sự vâng lời của chúng ta và vân vân. Đòi hỏi như thế sinh ra từ bộ não bị giới hạn. Bộ não là trung tâm của suy nghĩ, và trong mọi tình huống suy nghĩ luôn luôn bị giới hạn. Nó có lẽ sáng chế ra cái vĩ đại, kinh điển, cái vô giới hạn, nhưng sự sáng chế của nó luôn luôn bị giới hạn. Đó là lý do tại sao người ta phải hoàn toàn tự do khỏi tất cả lao dịch và khó nhọc của sống và khỏi những hoạt động tự cho mình là trung tâm để cho cái vô giới hạn hiện diện.

Cái vô giới hạn không thể đo lường được bởi những từ ngữ. Chúng ta luôn luôn cố gắng chuyển cái vô giới hạn vào cái khung của từ ngữ, và biểu tượng không là thực tế, sự thật. Nhưng chúng ta tôn sùng biểu tượng, vì vậy chúng ta luôn luôn sống trong một trạng thái bị giới hạn.

Thế là hòa cùng những đám mây đang lơ lửng trên ngọn cây và tất cả chim chóc ngừng hót, đang chờ đợi cơn giông bão sấm sét, đây là một buổi sáng thích hợp để nghiêm túc, để nghi vấn toàn tổng thể của sự hiện diện, để tra xét ngay những thần thánh và mọi hoạt động của con người. Sống của chúng ta rất ngắn ngủi và suốt thời kỳ ngắn ngủi đó không có học hỏi gì về toàn lãnh vực của cái tinh thần, mà là chuyển động của ký ức; chúng ta chỉ có thể quan sát nó. Quan sát không có bất kỳ chuyển động nào của suy nghĩ, quan sát không có thời gian, không có hiểu biết của quá khứ, không có người quan sát là bản thể của quá khứ. Chỉ nhìn ngắm. Nhìn ngắm những đám mây kia đang sáng tạo hình thể và đang sáng tạo lại hình thể khác, nhìn ngắm những cái cây, những con chim bé tí. Nó là mọi bộ phận của sự sống. Khi bạn nhìn ngắm đầy chú ý, đầy ân cần, không có gì phải học hỏi; chỉ có không gian, ánh sáng và trống không bao la đó, mà là năng lượng hủy diệt trọn vẹn.

Thứ tư, ngày 20 tháng 4, năm 1983

Ổ ngọn của mỗi chiếc lá, những chiếc lá to lớn và những chiếc lá nhỏ xíu, có một giọt nước lóng lánh dưới ánh mặt trời giống như một viên đá quý đặc biệt. Và có một cơn gió nhẹ nhưng cơn gió đó không có cách nào khuấy rây hay làm tan biến giọt nước đó trên những chiếc lá kia mà đã được rửa sạch bởi cơn mưa vừa qua. Một buổi sáng rất yên tĩnh, đầy hân hoan, an bình, và có phước lành trong không gian. Và khi chúng ta nhìn ngắm ánh sáng lấp lánh trên mỗi chiếc lá sạch, quả đất bỗng nhiên đẹp lạ thường, bất kể những sợi dây điện báo và những cái cột xấu xí của chúng. Dù có tất cả mọi huyền ảo của thế giới, quả đất thật trù phú, vĩnh cửu, bao dung và dẫu rằng có những trận động đất đó đây, tàn phá khủng khiếp, quả đất vẫn còn đẹp đẽ. Người ta không bao giờ trân trọng quả đất nếu người ta không thực sự sống cùng nó, làm việc cùng nó, đặt bàn tay của người ta trong bụi bặm, nhắc những hòn đá và tảng đá to lớn – người ta không bao giờ tận hưởng được cảm giác lạ thường khi ở cùng quả đất, những bông hoa, những cái cây khổng lồ và cọng cỏ mạnh mẽ và những hàng đậu dọc theo con đường.

Mọi sự vật đều đang sống sáng hôm đó. Khi chúng ta nhìn ngắm, có một cảm giác hân hoan vô tận và bầu trời xanh, mặt trời đang chậm chậm ra khỏi những quả đồi và có ánh sáng. Khi chúng ta nhìn ngắm con chim nhái giọng trên sợi dây điện, nó đang đùa giỡn trong trò chơi của nó, nhảy

lên cao, nhào lộn, sau đó quặp xuống lại đúng nơi cũ trên sợi dây điện. Khi chúng ta nhìn ngắm con chim đó đang tự mình tận hưởng niềm vui, nhảy nhót trong không gian và sau đó quặp xuống theo vòng tròn, hòa cùng những tiếng kêu lạnh lạnh của nó, niềm thích thú sống của nó, chỉ có con chim đó hiện diện, người quan sát không hiện diện. Người quan sát không còn ở đó, chỉ còn con chim, màu xám và trắng, cùng một cái đuôi khá dài. Nhìn ngắm đó không còn mọi chuyển động của suy nghĩ, nhìn ngắm sự náo động của con chim đang nô đùa một mình.

Chúng ta không bao giờ nhìn ngắm lâu cả. Khi chúng ta nhìn ngắm bằng kiên nhẫn vô hạn, nhìn ngắm không còn ý thức của người quan sát, nhìn ngắm những con chim kia, những giọt nước nhỏ xíu trên những chiếc lá đang run rẩy, những con ong và những bông hoa và hàng dài những con kiến, lúc đó thời gian ngừng lại, thời gian có một kết thúc. Người ta không thanh thản để nhìn ngắm hay kiên nhẫn để nhìn ngắm. Người ta học hành được nhiều điều khi nhìn ngắm – nhìn ngắm con người, dáng điệu họ bước đi, câu chuyện của họ, những cử chỉ của họ. Bạn có thể hiểu rành rọt tánh tự cao của họ, hay sự cầu thả của cơ thể riêng của họ. Họ đứng đung, họ không chút động lòng.

Có một con đại bàng đang bay cao trong không gian, đảo vòng không cần đập cánh, được mang đi bởi luồng không khí ra khỏi những quả đồi và mất hút. Nhìn ngắm, học hành: học hỏi là thời gian nhưng nhìn ngắm không có thời gian. Hay khi bạn lắng nghe, lắng nghe không có mọi diễn giải, không có mọi phản ứng, lắng nghe không có mọi thành kiến. Lắng nghe tiếng sấm đó trên bầu trời, tiếng sấm vang rền lượn giữa những quả đồi. Người ta không bao giờ lắng nghe trọn vẹn, luôn luôn có ngắt đoạn. Nhìn ngắm và lắng

nghe là một nghệ thuật tuyệt vời – nhìn ngắm và lắng nghe không có mọi phản ứng, không có mọi ý thức của người nhìn ngắm và người lắng nghe. Bằng nhìn ngắm và lắng nghe chúng ta học hành vô hạn nhiều hơn bất kỳ quyển sách nào. Sách báo cần thiết, nhưng nhìn ngắm và lắng nghe mài bén những giác quan của bạn. Vì, rốt cuộc, bộ não là trung tâm của tất cả những phản ứng, những suy nghĩ và những hồi tưởng. Nhưng nếu những giác quan của bạn không tỉnh thức cao độ bạn không thể thực sự nhìn ngắm và lắng nghe và học hành, không chỉ hành động như thế nào nhưng còn về học hành, mà là mảnh đất màu mỡ trong đó hạt giống của tốt lành có thể thăng hoa.

Khi có nhìn ngắm và lắng nghe rõ ràng, đơn giản này, lúc đó có một nhận biết – nhận biết màu sắc của những bông hoa kia, đỏ, vàng, trắng, của những chiếc lá mùa xuân, những cái cuống thật non nớt, thật mỏng manh, tinh táo nhận biết bầu trời, quả đất, và những con người kia đang đi ngang qua. Họ đang liến thoắng nói chuyện theo con đường dài đó, không bao giờ thèm nhìn những cái cây, những bông hoa, bầu trời và những quả đồi tuyệt vời. Thậm chí họ chẳng cần nhận biết chuyện gì đang xảy ra quanh họ. Họ nói nhiều về môi trường, chúng ta phải bảo vệ thiên nhiên như thế nào và vân vân, nhưng có vẻ họ không nhận biết vẻ đẹp và sự tĩnh lặng của những quả đồi và sự cao quý của một cái cây già cỗi lạ lùng. Thậm chí họ chẳng cần nhận biết những suy nghĩ riêng của họ, những phản ứng riêng của họ, và họ cũng chẳng thèm nhận biết cách họ bước đi, quần áo họ mặc. Điều đó không có nghĩa rằng họ phải tự cho mình là trung tâm trong nhìn ngắm của họ, trong nhận biết của họ, nhưng có nghĩa rằng chỉ nhận biết.

Khi bạn nhận biết sẽ có một chọn lựa về việc làm cái gì, không làm cái gì, ưa thích và không ưa thích, những thành kiến của bạn, những sợ hãi của bạn, những lo âu của bạn, những hân hoan mà bạn đã nhớ, những vui thú mà bạn đã theo đuổi; trong tất cả sự việc này có sự chọn lựa, và chúng ta nghĩ rằng chọn lựa đó cho chúng ta tự do. Chúng ta thích sự tự do chọn lựa đó; chúng ta nghĩ rất cần thiết phải có tự do khi chọn lựa – hay là, nói đúng hơn, sự chọn lựa đó cho chúng ta một ý thức tự do – nhưng không có chọn lựa khi bạn thấy những sự vật rất, rất rõ ràng.

Và điều đó dẫn chúng ta đến một nhận biết không chọn lựa – nhận biết không có bất kỳ ưa thích hay không ưa thích nào cả. Khi có nhận biết không chọn lựa, thực sự, chân thật, hồn nhiên, đơn giản này nó dẫn đến một yếu tố khác, chú ý. Chính từ ngữ đó có nghĩa là kéo dài thêm, giữ chặt lấy, bám vào, nhưng việc đó vẫn còn là hoạt động của bộ não, nó ở trong bộ não. Nhìn ngắm, nhận biết, chú ý, ở trong lãnh vực của bộ não, và bộ não bị giới hạn – bị quy định bằng tất cả những phương thức của những thể hệ quá khứ, những cảm xúc, những truyền thống và tất cả những đại đột lẫn đức hạnh của con người. Vì thế tất cả hành động từ chú ý này vẫn còn bị giới hạn, và cái bị giới hạn hiển nhiên phải mang lại vô trật tự. Khi người ta đang tự suy nghĩ về bản thân từ sáng đến khuya – những lo âu riêng của người ta, những ham muốn, những đòi hỏi, những thành tựu riêng của người ta – tình trạng tự cho mình là trung tâm này, rất, rất bị giới hạn, bắt buộc phải tạo ra xung đột trong sự liên hệ của nó với một người khác, mà cũng bị giới hạn; phải có xung đột, phải có căng thẳng và những bức dọc thuộc nhiều loại, bạo lực liên tục của những con người.

Khi người ta chú ý đến tất cả việc này, nhận biết không chọn lựa, lúc ấy từ trạng thái đó bật ra thấu triệt. Thấu triệt không là một động thái của sự nhớ lại, sự tiếp tục của ký ức. Thấu triệt giống như một lóe lên của ánh sáng. Bạn thấy bằng rõ ràng tuyệt đối, tất cả những phức tạp, những kết cục, những nhiều khê. Lúc ấy chính thấu triệt này là hành động, trọn vẹn. Trong đó không có những tiếc nuối, không đang nhìn lại, không cảm thấy lo âu, không phân biệt. Đây là thấu triệt rõ ràng, tinh khiết – nhận biết không còn mọi cái bóng của ngờ vực.

Hầu hết mọi người chúng ta đều bắt đầu bằng chắc chắn và khi chúng ta già đi chắc chắn đó thay đổi đến không chắc chắn và chúng ta chết cùng không chắc chắn. Nhưng nếu người ta bắt đầu bằng không chắc chắn, ngờ vực, tra xét, hỏi han, đòi hỏi, cùng nghi ngờ thực sự về cách cư xử của con người, về tất cả những nghi lễ tôn giáo và những hình ảnh của chúng và những biểu tượng của chúng, vậy thì từ nghi ngờ đó rõ ràng của chắc chắn đến. Khi có thấu triệt rõ ràng vào mấu chốt của bạo lực, ví dụ như thế, chính thấu triệt đó xóa sạch tất cả bạo lực. Thấu triệt đó ở bên ngoài bộ não, nếu người ta có thể nói như thế. Nó không thuộc thời gian. Nó không thuộc hồi tưởng hay thuộc hiểu biết, và vì thế thấu triệt đó cùng hành động của nó thay đổi ngay những tế bào của bộ não. Thấu triệt đó là tổng thể và từ tổng thể đó có thể có hành động, có lý lẽ, minh mẫn, hợp lý.

Toàn chuyển động này từ nhìn ngắm, lắng nghe, đến sấm sét của thấu triệt, là một chuyển động; chuyển động đó không đang xảy ra cho nó từng bước một. Nó giống như một mũi tên xé gió. Và thấu triệt đó tự chính nó có thể cởi bỏ tình trạng bị quy định của bộ não, không phải nỗ lực của suy nghĩ, mà là khẳng định, đang thấy sự cần thiết về điều gì đó;

không có việc gì của suy nghĩ sẽ mang lại sự tự do tổng thể khỏi tình trạng bị quy định. Tất cả việc này là thời gian và kết thúc của thời gian. Con người bị thời gian trói buộc và trói buộc vào thời gian đó là chuyển động của suy nghĩ. Vì thế nơi nào có một kết thúc đến suy nghĩ và đến thời gian có thấu triệt tổng thể. Chỉ ngay lúc đó có nở hoa của bộ não. Chỉ ngay lúc đó bạn có một liên hệ trọn vẹn cùng cái trí.

Thứ năm, ngày 21 tháng 4, năm 1983

Có một cabin thật cao giữa những quả đồi, hơi tách biệt dù có những cabin khác ở đó. Cabin này nằm giữa những cây già cỗi khổng lồ đẹp tuyệt vời, những cây tùng gỗ đỏ sequoia*. Một số trong những cây tùng này được nói rằng đã hiện diện từ thời Ai cập cổ xưa, có lẽ từ thời vua Ramses Đệ nhị. Chúng là những cây rất tuyệt vời. Vỏ của chúng có màu hoa hồng và rục rở dưới ánh ban mai. Những cây này không thể bị đốt cháy; vỏ của chúng chống lại lửa và bạn có thể trông thấy nơi những người da đỏ xa xưa nhóm lửa quanh cây; dấu vết nám đen của lửa vẫn còn ở đó. Chúng là những cây có kích cỡ rất to lớn, thân của chúng khổng lồ và nếu bạn ngồi rất yên lặng dưới chúng trong ánh ban mai, cùng mặt trời ở giữa những ngọn cây, tất cả những con sóc ở đó sẽ xuất hiện rất gần bạn. Chúng rất tọc mạch giống như những con chim giẻ cùi xanh, vì cũng có những con chim giẻ cùi nữa, màu xanh, những con chim màu xanh, luôn luôn sẵn sàng la mắng bạn, hỏi bạn tại sao lại ở đó, báo cho bạn rằng bạn đang quấy rầy vùng đất này và nên đi khỏi càng mau càng tốt. Nhưng nếu bạn vẫn giữ yên lặng, đang quan sát, đang nhìn ngắm vẻ đẹp của ánh mặt trời giữa những chiếc lá trong

* Tháng 9, 1942, Krishnamurti ở một mình 3 tuần lễ trong một cabin ở công viên Sequoia National Park nơi ông hưởng niềm hạnh phúc ngây ngất. Chính trải nghiệm này ông đã nhớ lại trong bài đọc.

không khí ỉnh lặng, lúc đó chúng sẽ để bạn lại một mình, chấp nhận bạn giống như những con sóc đã chấp nhận.

Không đúng mùa du lịch, vì thế những cabin trông không nên bạn chỉ có một mình, và vào buổi r ất tĩnh mịch. Và thỉnh thoảng những con gấu, và bạn nghe được cơ thể nặng nề của chúng dựa vào cabin. Đúng là một nơi hoàn toàn sơ khai, vì nền văn minh hiện đại vẫn chưa hủy hoại nó. Bạn phải đi những chuyến máy bay, vào rồi lại ra, bay lên cao và cao hơn, và cao hơn, cho đến khi bạn đến được cánh rừng cây tùng đỏ này. Có những con suối nhỏ ào ào chảy xuống dốc núi. Thanh thoát lạ thường khi ở một mình giữa những cái cây cao to lớn mênh mông này, cổ xưa vượt khỏi ký ức và vì thế hoàn toàn đứng đưng đến điều gì đang xảy ra trên thế giới, tĩnh lặng trong sức mạnh và sự trang nghiêm cổ kính. Và trong cabin này, được vây quanh bởi những cái cây già cỗi không tuổi tác, bạn chỉ có một mình ngày này qua ngày khác, nhìn ngắm, thực hiện những chuyến dạo bộ lâu, hầu như không gặp gỡ bất kỳ ai. Từ độ cao như thế bạn có thể trông thấy những chiếc máy bay, ánh mặt trời, bạn rộn; bạn có thể trông thấy những chiếc xe hơi giống như những con côn trùng nhỏ đang đuổi bắt nhau. Và ở đây trên cao chỉ có những con côn trùng thực sự lặng xãng bạn rộn công việc hằng ngày của chúng. Có rất nhiều kiến. Những con kiến đỏ bò lên hai chân của bạn nhưng có vẻ không bao giờ chúng thêm quan tâm đến bạn.

Từ cabin này bạn cho những con sóc ăn. Có một con sóc đặc biệt thường đến vào mỗi buổi sáng và bạn có một túi đậu phộng và bạn cho nó từng hạt một: nó sẽ nhét đầy vào miệng, bò qua bệ cửa sổ rồi đến cái bàn với cái đuôi như đám bụi vênh lên, gần chạm vào đầu của nó. Nó sẽ lấy nhiều hạt đậu lột vỏ sẵn này, hay thậm chí thỉnh thoảng còn lấy cả

những hạt chưa lột vỏ, rồi nhảy trở lại qua bệ cửa sổ xuống hàng hiên và chạy men theo khoảng đất trống vào một cái cây khô có một cái lỗ ở trong là nhà của nó. Nó sẽ đến có lẽ khoảng một tiếng đồng hồ hoặc hơn nữa để lấy những hạt đậu này, quay trở lại và đến, quay trở lại và đến. Và lúc đó nó đã rất thuần thục, bạn có thể vỗ về nó, nó rất mềm mại, rất hòa nhã, nó nhìn bằng đôi mắt ngạc nhiên và ngay đó thân thiện liền. Nó biết rằng bạn không gây hại cho nó. Vào một ngày bạn đóng tất cả cửa sổ lại khi nó đã ở bên trong và cái túi đậu phộng ở trên bàn, nó lấy đầy một miệng như thường lệ rồi đi tới những cửa sổ và cửa lớn, tất cả đều đóng kín, và nhận ra rằng nó là một tù nhân. Nó đến lại, nhảy lò cò thẳng đường tới cái bàn, nhảy lên trên đó, nhìn vào ngư ời ta và bắt đầu quở mắng. Rốt cuộc, bạn không thể nhốt con vật đẹp đẽ sinh động đó như một tù nhân, thế là bạn mở những cửa sổ. Nó nhảy xuống nền nhà, trèo qua bệ cửa sổ, đi trở lại cái thân cây khô và quay lại lập tức để đòi thêm nữa. Từ lúc đó trở đi chúng tôi thực sự là những người bạn tốt. Sau khi nó đã nhét đầy đậu phộng vào cái lỗ đó, có thể để dành cho mùa đông, nó thường chạy thẳng lên những thân cây đuối bắt những con sóc khác rồi luôn luôn quay về cái thân cây khô của nó. Rồi thì vài lần của một chiều tối nó sẽ đến bệ cửa sổ và ngồi ở đó và sẽ liên thoắng, nhìn tôi, kể cho tôi một điều gì đó về một ngày làm việc, và khi trời tối hơn nó chúc ngủ ngon và quay về tổ ấm của nó ở cái lỗ trong cái cây chết già kia. Và sáng sớm hôm sau nó sẽ ngồi ở đó trên bệ cửa sổ kêu lên, liên thoắng, và ngày sẽ bắt đầu.

Mọi thú vật trong cánh rừng đó, mọi con vật bé nhỏ, đều đang làm việc giống nhau – lượm lật thực phẩm, đuối bắt nhau khi nô đùa và khi tức giận, và những con thú lớn như con nai rất tò mò nhìn bạn. Và khi bạn leo lên một độ cao

trung bình rồi men theo theo một con đường mòn có đá, bạn quay lại và có một con gấu to, đen cùng bốn con nhỏ, lớn bằng những con mèo to. Con mẹ đẩy chúng lên một cái cây, bốn con, và chúng leo thẳng lên đến chỗ an toàn, rồi sau đó con mẹ quay lại nhìn tôi. Lạ lùng là chúng tôi không sợ hãi. Chúng tôi nhìn nhau có lẽ hai hay ba giây hay nhiều hơn và sau đó bạn quay lưng lại đi xuống cùng con đường mòn. Chỉ sau đó, khi bạn đã ở an toàn trong cabin, bạn mới nhận ra sự chạm trán với gấu mẹ và bốn con gấu con này thật là nguy hiểm.

Sống là một tiến hành vô tận của trở thành và kết thúc. Vùng đất rộng lớn này vẫn còn hoang sơ vào những ngày đó; nó không có sự tiến bộ công nghệ khủng khiếp và cũng không có quá nhiều thô tục, như hiện nay. Ngồi trên những bậc thềm của cabin đó bạn quan sát và mọi thứ đang sống – cây cối, những con kiến, những con thỏ, những con nai, con gấu và con sóc. Sống là hành động. Sống là một chuỗi hành động không ngừng nghỉ, liên tục cho đến khi bạn chết. Hành động được sinh ra từ ham muốn bị biến dạng, bị xuyên tạc, bị giới hạn, và hành động bị giới hạn này phải luôn luôn, dù bạn làm bất cứ việc gì, gây ra xung đột vô tận. Bất kỳ sự việc nào bị giới hạn phải, trong ngay bản chất của nó, nuôi dưỡng nhiều vấn đề, nhiều khủng hoảng. Nó giống như một người đàn ông, giống như một con người, mà trong mọi thời gian đều đang nghĩ về chính mình, những vấn đề của anh ấy, những trải nghiệm của anh ấy, những sung sướng và vui thú của anh ấy, những công việc kinh doanh của anh ấy – hoàn toàn tự cho mình là trung tâm. Hoạt động của một con người như thế tự nhiên rất bị giới hạn. Người ta không bao giờ nhận ra sự giới hạn của tự cho mình là trung tâm này. Họ gọi nó là

thành tựu, thể hiện mình, đạt được thành công, theo đuổi vui thú và trở thành một việc gì đó phía bên trong, sự thôi thúc, sự ham muốn để hiện diện. Tất cả hoạt động như thế không những phải bị giới hạn và bị biến dạng mà những hành động tiếp nối của nó trong bất kỳ phương hướng nào chắc chắn phải nuôi dưỡng phân chia, như được trông thấy trong thế giới này. Ham muốn rất mạnh mẽ; các vị thầy tu và khát sĩ của thế giới đã cố gắng kiềm chế nó, đã cố gắng đồng hóa ngọn lửa hùng hực đó bằng những biểu tượng cao quý nào đó hay hình ảnh nào đó – đang đồng hóa ham muốn cùng một cái gì đó lớn lao hơn – nhưng nó vẫn còn là ham muốn. Bất kỳ hành động nào phát sinh từ ham muốn, dù nó được gọi là cao quý hay thấp hèn, vẫn còn bị giới hạn, bị kiềm chế.

Lúc này con chim giẻ cùi xanh đã quay lại; nó ở đó sau bữa ăn sáng, quở mắng để được chú ý. Và bạn quảng cho nó một ít đậu phộng. Nó quở mắng trước, sau đó nhảy lò cò xuống đất, quạp một ít hạt trong mỏ, bay trở lại trên cành, bay đi, rồi bay lại quở mắng. Và nó cũng vậy, ngày này qua ngày khác, dần dần trở nên thuần thục. Nó đến gần sát bằng đôi mắt sáng rực, đuôi vênh lên, màu xanh của nó chiếu sáng bằng rực rỡ và rõ ràng – một màu xanh không họa sĩ nào có thể nắm bắt được. Và nó quở mắng những con chim khác. Có thể đó là lãnh địa của nó và nó không muốn bất kỳ kẻ nào xâm nhập. Nhưng luôn luôn có kẻ xâm nhập. Những con chim khác chẳng mấy chốc sẽ đến. Tất cả bọn chúng đều thích nho khô và đậu phộng. Toàn hoạt động của sự hiện diện đều ở đó.

Lúc này mặt trời đã ở cao trên bầu trời và có rất ít những cái bóng, nhưng hướng về chiều tối sẽ có những cái

bóng dài, có hình dáng đẹp, như chạm trổ, sẫm đen trong rạng rỡ.

Liệu có một hành động không thuộc ham muốn? Nếu chúng ta đặt ra một nghi vấn như thế, và chúng ta hiếm khi nào đặt ra, người ta có thể thâm nhập thăm thẳm, không có động cơ nào, để khám phá một hành động của thông minh. Hành động của ham muốn không là thông minh; nó dẫn đến mọi loại những vấn đề và những tranh cãi. Liệu có một hành động của thông minh? Ở chừng mực nào đó người ta phải luôn luôn nghi ngờ những vấn đề này; nghi ngờ là một nhân tố phi thường của sự tinh lọc bộ não, quả tim. Nghi ngờ, được cân nhắc cẩn thận, mang lại rõ ràng, tự do vô biên. Trong những tôn giáo phương Đông, nghi ngờ, thâm nhập, là một trong những điều cần thiết để khám phá sự thật, nhưng trong văn hóa tôn giáo của văn minh phương Tây, nghi ngờ là sự việc ghê tởm của quỷ dữ. Nhưng trong tự do, trong một hành động của không ham muốn, phải có bóng dáng của nghi ngờ. Khi người ta thực sự thấy, không bằng lý thuyết hay bằng lời nói, rằng hành động của ham muốn là đòi bại, xuyên tạc, chính nhận biết đó là khởi đầu của thông minh và từ đó hành động hoàn toàn khác hẳn. Đó là, thấy điều giả dối như điều giả dối, sự thật trong điều giả dối, và sự thật như sự thật. Nhận biết như thế là chất lượng của thông minh đó mà cũng không là của bạn hay của tôi, mà ngay lúc đó hành động. Hành động đó không xuyên tạc, không khoan nhượng. Nó không để lại một dấu vết, không một dấu chân trên bãi cát của thời gian. Thông minh đó không thể hiện diện nếu không có từ bi vô biên, tình yêu, nếu bạn muốn. Không thể có từ bi nếu những hoạt động của suy nghĩ bị điều phối trong bất kỳ một trung thành hay học thuyết riêng biệt nào, hay bị trói

buộc vào một biểu tượng hay một con người. Phải có tự do để có từ bi. Và nơi nào có ngọn lửa đó, chính ngọn lửa đó là chuyển động của thông minh.

Thứ sáu, ngày 22 tháng 4, năm 1983

Ở đây cao khoảng 1400 feet giữa những vườn cây ăn quả, những vườn cam và những vườn bơ, cùng những quả đồi đằng sau ngôi nhà. Quả đồi cao nhất quanh đây khoảng 6500 feet. Có thể nó thường được gọi là một hòn núi và tên cũ của nó là Topa Topa. Những người da đỏ cổ xưa đã sống ở đây: họ chắc phải rất lập dị và là một chủng tộc rất dễ chịu. Họ có lẽ hung hăng nhưng những con người hủy diệt họ lại tàn bạo hơn nhiều. Ở đây trên cao, sau một ngày mưa, thiên nhiên đang nín thở chờ đợi một cơn bão khác, và thế giới của những bông hoa lẫn những lùm bụi nhỏ đang vui vẻ reo hò trong buổi sáng yên tĩnh này, và ngay cả những chiếc lá cũng có vẻ rất rục rờ, rất rõ ràng. Có một bụi hồng đầy hoa, đỏ rực; vẻ đẹp của nó, hương thơm, tĩnh lặng của đóa hoa đó là một kỳ diệu.

Đi xuống trong một chiếc xe hơi cũ được giữ gìn bóng láng, động cơ chạy êm ả – chạy xuống ngôi làng, qua ngôi làng, qua những ngôi trường, những ngôi nhà nhỏ kia và tiếp đó khoảng không gian trống đầy những cây bơ – chạy xuống nữa qua thung lũng hẹp sâu dốc đứng, lượn vòng vô ra trên một con đường bằng phẳng, xây dựng rất tốt; sau đó đi lên cao và lên cao và lên cao, có lẽ trên 5000 feet: ở đó chiếc xe ngừng lại và ở đó chúng tôi đã lên khá cao, nhìn xuống tất cả những quả đồi xanh đậm, cùng lùm bụi, cây cối và những

thung lũng sâu. Đường như chúng tôi đã ở cao ngất cùng các thần thánh.

Rất ít người đã sử dụng con đường đó, mà tiếp tục qua sa mạc đến một thị trấn lớn cách đây nhiều dặm, xa thật xa bên trái của bạn. Khi bạn hướng về phía Nam bạn trông thấy biển cả xa xa – biển Thái bình dương. Ở đây rất yên tĩnh. Dù con người đã làm con đờng này, may mắn thay không thấy một dấu vết của con người. Đã có những vụ cháy ở đây nhưng việc đó đã cách đây nhiều năm. Bạn có thể trông thấy những gốc cây bị đốt cháy, đen thui, nhưng quanh chúng lúc này đã xanh tươi lại. Đã có những cơn mưa lớn và lúc này mọi sự vật đang nở hoa, tím, xanh và vàng, kèm theo đây đó những mảng đỏ rực. Thiên đường của quả đất chưa bao giờ đầy từ bi như ở đây trên cao.

Chúng tôi ngồi bên lề đường khá sạch sẽ. Nó là quả đất; đất luôn luôn sạch sẽ. Và có những con kiến nhỏ, những con côn trùng nhỏ, đang bò, đang lảng xảng khắp mọi nơi. Nhưng không có những thú hoang ở đây, điều này thật lạ lùng. Có lẽ vào ban đêm có – những con nai, những con sói và có lẽ một số ít thỏ và thỏ rừng. Tỉnh thoảng một chiếc xe chạy qua, và nó phá vỡ sự yên lặng, sự trang nghiêm và tinh khiết của tĩnh lặng. Đây thực sự là một nơi lạ thường.

Từ ngữ không thể đo lường được bao la, những quả đồi nhấp nhô và không gian mênh mông, nó cũng không đo lường được bầu trời xanh và sa mạc xa xa. Đó là toàn quả đất. Người ta hầu như không dám nói chuyện, có tĩnh lặng đây cuộn hút, không muốn bị quấy rầy.

Và tĩnh lặng đó không thể đo lường được bằng những từ ngữ. Nếu bạn là một nhà thơ bạn có thể sẽ đo lường nó bằng những từ ngữ, diễn tả nó thành một bài thơ, nhưng điều được viết ra không là thực tế. Từ ngữ không là sự vật. Và ở

đây, ngôi bên cạnh một tảng đá đang nóng dần, con người không hiện diện. Những quả đồi nhấp nhô, những hòn núi cao hơn, những thung lũng rộng lớn, xanh sẫm; không có bạn, không gì cả ngoại trừ cái đó.

Từ thời cổ xưa tất cả những văn minh đều có khái niệm đo lường này. Tất cả những tòa nhà tuyệt vời của chúng đều được đặt nền tảng trên sự đo lường toán học. Khi bạn nhìn thành lũy Acropolis và vẻ huy hoàng của ngôi đền Parthenon, và những cao ốc một trăm mười tầng của New York, tất cả chúng đều phải có sự đo lường này.

Đo lường không chỉ bằng qui tắc; đo lường hiện diện trong ngay tại bộ não: cái cao và cái thấp, cái tốt hơn, cái nhiều hơn. Qui trình so sánh này đã hiện diện cho thời gian vượt khỏi thời gian. Chúng ta luôn luôn đang so sánh. Vượt qua những kỳ thi ở trường học, cao đẳng, đại học – nguyên cách sống của chúng ta đã trở thành một chuỗi của những đo lường được tính toán sẵn: cái đẹp đẽ và cái xấu xí, điều cao quý và điều thấp hèn – nguyên một tập hợp về những giá trị của con người, những tranh luận được chấm dứt trong những kết luận, quyền lực của con người, quyền lực của những quốc gia. Đo lường đã cần thiết cho con người. Và bộ não, đang bị quy định vào đo lường, vào so sánh, cố gắng đo lường cái không thể đo lường được – đo lường bằng những từ ngữ cái không bao giờ có thể đo lường được. Đã trải qua một qui trình dài đằng đằng từ thế kỷ này sang thế kỷ khác – những thần thánh lớn hơn và những thần thánh nhỏ hơn, đo lường sự bao la rộng lớn của vũ trụ và đo lường tốc độ của vận động viên. So sánh này đã mang lại quá nhiều sợ hãi và đau khổ.

Lúc này, trên tảng đá đó, một con thằn lằn bò đến để sưởi ấm gần nơi bạn ngồi. Bạn có thể nhìn thấy đôi mắt đen

lánh của nó, cái lưng có vảy của nó và cái đuôi dài. Nó rất yên lặng, không cựa quậy. Mặt trời đã làm cho tảng đá đỏ khá ấm, và con thằn lằn, bò ra khỏi ban đêm lạnh lẽo của nó và đang sưởi ấm, đang chờ đợi con ruồi hay con côn trùng nào đó xuất hiện – nó sẽ đo lường khoảng cách và tấp con mồi gọn lỏn.

Sống không so sánh, sống không có bất kỳ loại đo lường nào bên trong, không bao giờ so sánh bạn là gì với bạn nên là gì. Từ ngữ “thiền định” có nghĩa không chỉ là suy nghĩ cẩn thận, suy xét tỉ mỉ, thăm dò chi ti tiết, tìm tòi, ước lượng; nó còn có một ý nghĩa sâu xa hơn nhiều theo tiếng Phạn – đo lường, mà có nghĩa là “tr ở thành”. Trong thiền định phải không có đo lường. Thiền định này không được là một thiền định có ý thức trong những trạng thái, điều kiện đã được cố ý tuyển lựa. Thiền định này phải hoàn toàn không ý thức, không bao giờ đang biết rằng *bạn* đang thiền định. Nếu bạn cố ý thiền định nó lại là một hình thức khác của ham muốn, giống như bất kỳ những biểu lộ khác của ham muốn. Những mục tiêu có lẽ khác biệt; thiền định của bạn có lẽ để đến được trạng thái cao nhất, nhưng động cơ là sự ham muốn đạt được, giống như người kinh doanh, giống như người xây dựng một thánh đường nguy nga. Thiền định là một chuyển động không mọi động cơ, không những từ ngữ và hoạt động của suy nghĩ. Nó phải là một sự việc nào đó không bị cố ý khi bắt đầu. Chỉ lúc đó thiền định mới là một chuyển động trong vô hạn, không đo lường được bởi con người, không một mục đích, không một kết thúc và không một khởi đầu. Và cái đó có một hành động lạ thường trong sống hàng ngày, bởi vì tất cả sống là một và vì vậy trở thành thiêng liêng. Và thiêng liêng không bao giờ có thể bị giết chết. Giết chết một người khác là tàn khốc. Nó thấu tận trời xanh như một con

chim bị nhốt trong lồng. Người ta không bao giờ nhận ra sống thiêng liêng như thế nào, không những sống nhỏ nhoi của bạn mà còn cả sống của hàng triệu thứ khác nữa, từ những sự vật của thiên nhiên đến những con người phi thường. Và trong thiên định không đo lường, có ngay hành động của cái cao quý nhất, thiêng liêng và thần thánh nhất.

Vào một ngày trên bờ của một con sông* – những con sông đáng yêu làm sao đâu; không chỉ có một con sông thiêng liêng, tất cả những con sông khắp thế giới đều có thần thánh riêng của nó – vào một ngày một người đàn ông đang ngồi trên bờ của một con sông phủ trên cơ thể một miếng vải có màu nâu hơi vàng. Bàn tay ông ấy được giấu kín, mắt ông ấy nhắm lại và cơ thể ông ấy bất động. Ông ấy cầm một xâu chuối trong bàn tay và ông ấy đang lặp lại vài từ ngữ trong khi bàn tay đang di chuyển từ hạt chuối này sang hạt chuối khác. Ông ấy đã làm việc này trong nhiều năm và ông ấy không bao giờ bỏ sót một hạt. Và con sông đang chảy cuộn cuộn bên cạnh ông ấy. Dòng chảy của nó rất sâu. Nó bắt đầu ở giữa những hòn núi hùng vĩ, phủ tuyết xa xa; nó bắt đầu như một con suối nhỏ, và khi chảy về hướng nam nó tập hợp tất cả những con suối và những con sông nhỏ rồi trở thành một con sông lớn. Trong vùng đất đó của thế giới họ thờ phụng nó. Người ta không biết được trong bao nhiêu năm người đàn ông này đã lặp lại liên tục câu thần chú của ông ấy và lẫn tòn những hạt chuối. Ông ấy đang thiên định – ít ra mọi người nghĩ rằng ông ấy đang thiên định và có thể ông ấy đã làm như thế. Vì thế tất cả những người đi qua đều nhìn ông ấy, yên lặng rồi sau đó tiếp tục cười đùa và huyền thuyên

* Đây là một kỷ niệm khi ông ở tại Banaras trên bờ sông Ganges.

của họ. Cái hình hài gần như bất động đó – qua miếng vải phủ ngoài cơ thể của ông ấy, người ta có thể nhìn thấy chỉ duy nhất một cử động loáng thoáng của những ngón tay – đã ngòai đó rất lâu rồi, hoàn toàn thâm nhập, vì ông ấy không nghe âm thanh nào khác hơn âm thanh của từ ngữ riêng của ông ấy và âm điệu của nó, âm nhạc của nó. Và ông ấy sẽ nói rằng ông ấy đang thiền định. Có cả ngàn người khác giống như ông ấy, khắp thế giới này, trong những tu viện yên tĩnh ở thật sâu giữa những quả đồi và những thị trấn và bên bờ những con sông.

Thiền định không là những từ ngữ, một câu thần chú, hay tự thôi miên, thuốc men của những ảo tưởng. Nó phải xảy ra mà không có ý muốn của bạn. Nó phải xảy ra trong tĩnh lặng tịch mịch của ban đêm, khi bạn bỗng nhiên thức giấc và thấy rằng bộ não yên lặng và có một chất lượng kỳ diệu của thiền định đang xảy ra. Nó phải xảy ra rất lặng lẽ như một con rắn ẩn mình giữa đám cỏ cao, xanh rì trong ánh ban mai trong lành. Nó phải xảy ra trong những hóc hẻm thật sâu của bộ não. Thiền định không là một thành tựu. Không có phương pháp, hệ thống hay luyện tập. Thiền định bắt đầu bằng sự kết thúc của so sánh, kết thúc của trở thành hay không trở thành. Như con ong thì thằm giữa những chiếc lá vì thế tiếng thì thằm của thiền định là hành động.

Thứ bảy, ngày 23 tháng 4, năm 1983

Những đám mây vẫn còn đang lơ lửng trên những quả đồi, thung lũng và những hòn núi. Thỉnh thoảng có một khoảng trống trong bầu trời và mặt trời lộ ra ở đó, rực rỡ, rõ ràng, nhưng chẳng mấy chốc nó biến mất. Người ta thích loại buổi sáng này, mát mẻ, trong lành, cùng toàn thể giới phủ xanh quanh bạn. Khi mùa hè đến mặt trời sẽ đốt cháy tất cả những thảm cỏ xanh tươi, và những đồng cỏ bên kia thung lũng sẽ bị nứt nẻ, rạn khô và tất cả cỏ cùng màu xanh rực sáng của nó sẽ không còn nữa. Vào mùa hè mọi tươi mát đều không còn.

Người ta thích những buổi sáng yên ả này. Những quả cam rực rỡ và những chiếc lá, màu xanh lá cây sẫm, đang chiếu sáng. Và có một hương thơm trong không khí từ những bông hoa cam đang nở rộ, nồng nặc, hầu như gây ngộp thở. Có một loại cam khác sẽ được hái muộn trước khi có sức nóng của mùa hè. Lúc này có chiếc lá xanh, quả cam và hoa cam trên cùng một cái cây vào cùng một thời điểm. Nó là một thế giới đẹp đẽ và con người quá dừng dưng với nó, đang làm hư hỏng quả đất, sông ngòi và những cái vịnh và những hồ nước ngọt.

Nhưng chúng ta hãy bỏ tất cả những việc đó lại đằng sau và đi men theo một con đường mòn chật hẹp, thẳng lên một quả đồi nơi có một con suối nhỏ sẽ cạn khô trong ít tuần nữa. Bạn và một người bạn đang đi bộ trên con đường, thỉnh

thoảng nói chuyện, nhìn ngắm mọi sắc màu khác nhau của màu xanh lục. Chúng có nhiều màu xanh khác biệt làm sao đâu, từ màu xanh nhạt nhất, màu xanh của sông Nile, và có lẽ thậm chí nhạt hơn, xanh hơn, đến những màu xanh sẫm, thừa thãi, tràn đầy màu xanh riêng của nó. Và khi bạn đi thẳng lên cao trên con đường đó, ngay lúc đang xoay sở để đi sánh vai cùng nhau, bạn bất ngờ nhặt được một món giớ d ẹp vô cùng, lấp lánh, một món nữ trang cổ xưa có vẻ đẹp lạ kỳ. Bạn rất kinh ngạc khi tìm đư ợc nó trên con đường có quá nhiều thú vật trong khi chỉ một ít người giẫm chân lên này. Bạn sững sờ ngắm nghía nó. Nó được làm rất tinh tế, phức tạp đến độ không có bàn tay của thợ nữ trang nào có thể chế tạo được nó. Bạn cầm chặt nó một lúc, sững sờ và bật tằm. Sau đó bạn rất cẩn thận bỏ vào túi trong của bạn, cài khuy lại, và hầu như sợ rằng bạn có lẽ mất nó hoặc rằng nó có lẽ không còn vẻ đẹp lấp lánh, long lanh của nó. Và bạn chặn bàn tay của bạn bên ngoài cái túi đựng nó. Người còn lại thấy bạn đang làm công việc này và thấy rằng bộ mặt và đôi mắt của bạn vừa trải qua một thay đổi khác thường. Có một ngất ngây, một kinh ngạc không thốt nên lời, một phần khích làm nín thở.

Khi người bạn hỏi: “Anh đã tìm đư ợc cái gì mà gây phần khích lạ lùng như thế?” Bạn trả lời bằng một giọng rất hòa nhã, dịu dàng (nó có vẻ quá lạ lùng đối với bạn khi nghe được giọng nói của bạn) rằng bạn đã nhặt được sự thật, chân lý. Bạn không muốn kể về nó, bạn hơi thẹn thùng; việc nói chuyện có lẽ làm mất nó. Và người đàn ông đang đi bên cạnh hơi bực bội vì bạn đã không thổ lộ cởi mở cho anh ấy, và anh ấy nói rằng nếu bạn đã tìm đư ợc chân lý, vậy thì hãy đi xuống vào thung lũng và tổ chức rồi rao giảng chân lý đó để cho những người khác sẽ hiểu rõ nó, để cho những người

khác sẽ thấu triệt nó và có lẽ nó sẽ giúp ích cho họ. Bạn không trả lời, bạn ân hận rằng bạn đã thổ lộ cho anh ấy về nó.

Cây cối nở rộ hoa. Ngay cả ở đây trên cao khi có luồng gió nhẹ thổi lên từ thung lũng bạn ngửi được hương thơm hoa cam và nhìn xuống thung lũng bạn trông thấy nhiều cây cam và cảm nhận được bầu không khí không chuyển động, tĩnh, lặng như tờ. Nhưng bạn đã bất ngờ bắt gặp một cái gì đó rất quý báu, không bao giờ có thể thổ lộ được cho người nào khác. Họ có lẽ tìm ra nó, nhưng bạn có nó, nắm chặt nó và tôn kính nó.

Những học viện và những tổ chức khắp thế giới đã không giúp ích gì cho con người. Có tất cả những tổ chức vật chất dành cho những nhu cầu của con người; những học viện của chiến tranh, của dân chủ, những học viện của độc tài và những học viện của tôn giáo – chúng đã trải qua những thời gian hưng thịnh và chúng đang tiếp tục, và con người trông cậy vào chúng, nóng lòng cầu được giúp đỡ, không chỉ vật chất mà còn bên trong da thịt, bên trong những đau khổ dai dẳng, cái bóng của thời gian và những suy nghĩ có ảnh hưởng sâu rộng. Đã có những học viện thuộc nhiều, nhiều loại từ những ngày cổ xưa nhất, và chúng đã không thay đổi bên trong của con người. Những học viện không bao giờ có thể thay đổi được con người phần tâm lý, thậm chí. Và người ta thắc mắc tại sao con người đã tạo ra chúng, vì tất cả những học viện trong thế giới đều được tập hợp bởi con người, hy vọng rằng chúng có lẽ giúp ích anh ấy, chúng có lẽ cho anh ấy một loại an toàn vĩnh cửu nào đó. Và lạ lùng thay chúng đã không làm được. Chúng ta có vẻ không bao giờ nhận ra sự thật này. Chúng ta đang tạo ra mỗi lúc một nhiều học viện

hơn, mỗi lúc một nhiều tổ chức hơn – một tổ chức đối kháng một tổ chức khác.

Suy nghĩ đang sáng chế tất cả những sự việc này, không chỉ những tổ chức dân chủ hay những tổ chức độc tài; suy nghĩ cũng đang hiểu được, đang nhận ra, rằng việc gì nó đã tạo ra theo căn bản đã không thay đổi được cấu trúc, bản chất của cái tôi riêng của người ta. Những học viện, những tổ chức và tất cả những tôn giáo đều bị xếp đặt bởi suy nghĩ, bởi suy nghĩ uyên bác, khôn ngoan, xảo quyệt. Cái gì suy nghĩ đã tạo tác, đã gây ra, định hình suy nghĩ riêng của nó. Và người ta hỏi chính bản thân, nếu người ta nghiêm túc, đứng đắn trong sự thâm nhập của người ta: tại sao suy nghĩ đã không nhận ra hoạt động riêng của nó? Liệu suy nghĩ có thể nhận biết chuyển động riêng của nó? Liệu suy nghĩ có thể thấy chính nó, thấy điều gì nó đang làm, cả bên trong lẫn bên ngoài?

Thật ra không có bên ngoài và bên trong: bên trong tạo ra bên ngoài, và sau đó bên ngoài định hình bên trong. Chuyển động ra vào của hành động và phản ứng là chuyển động của suy nghĩ, và suy nghĩ luôn luôn đang cố gắng chiến thắng bên ngoài, và thành công, đang gây ra nhiều vấn đề; trong khi đang giải quyết một vấn đề thì những vấn đề khác nảy sinh. Suy nghĩ cũng định hình bên trong, tạo khuôn nó theo những đòi hỏi bên ngoài. Qui trình có vẻ vô tận này đã tạo ra xã hội này, xấu xa, hung dữ, vô luân và bạo lực. Và đã tạo ra nó rồi, bên trong trở thành một nô lệ cho nó. Bên ngoài định hình bên trong và bên trong định hình bên ngoài. Qui trình này đã và đang tiếp tục được hàng ngàn trên hàng ngàn năm và suy nghĩ dường như không nhận ra hoạt động riêng của nó. Vì thế người ta hỏi: suy nghĩ có khi nào nhận biết chính nó – nhận biết điều gì nó đang làm? Không có người

suy nghĩ tách rời suy nghĩ; suy nghĩ đã tạo ra người suy nghĩ, người trải nghiệm, người phân tích. Người suy nghĩ, người quan sát, người hành động, là quá khứ, kèm theo tất cả di sản thừa kế của con người, di truyền, sinh học – những truyền thống, những thói quen và tất cả hiểu biết đã tích lũy. Rốt cuộc, quá khứ là hiểu biết, và người suy nghĩ không tách khỏi quá khứ. Suy nghĩ đã tạo ra quá khứ, suy nghĩ là quá khứ; sau đó suy nghĩ phân chia người suy nghĩ và điều được suy nghĩ, mà người suy nghĩ phải định hình, kiểm soát. Nhưng đó là một tin tưởng sai lầm; chỉ có suy nghĩ. Bản ngã là “cái tôi lệ thuộc”, quá khứ. Sự tưởng tượng có thể chiếu rọi tương lai nhưng nó vẫn còn là hoạt động của suy nghĩ.

Thế là suy nghĩ, mà là kết quả của hiểu biết, đã không thay đổi con người và sẽ không bao giờ thay đổi anh ấy vì hiểu biết luôn luôn bị giới hạn và sẽ luôn luôn bị giới hạn. Vậy thì lại nữa người ta hỏi: liệu suy nghĩ có thể ở trạng thái nhận biết chính nó, suy nghĩ mà đã tập hợp tất cả ý thức của chúng ta – hành động và phản ứng, sự đáp trả thuộc cảm giác, sự đam mê nhục dục, những sợ hãi, những tham vọng, sự theo đuổi vui thú, tất cả thống khổ của sự cô độc và sự đau khổ mà con người đã gây ra cho anh ấy qua những chiến tranh, qua sự vô trách nhiệm của anh ấy, qua tự cho mình là trung tâm, dửng dưng? Tất cả việc đó là hoạt động của suy nghĩ, mà đã sáng chế ra những giới hạn và vị chúa sống trong giới hạn. Tất cả việc đó là hoạt động của thời gian và suy nghĩ.

Khi người ta đến được mấu chốt này, người ta hỏi cái dụng cụ cũ kỹ, mà đã bị bào mòn, liệu rằng nó có thể gây ra một thay đổi cơ bản trong con người, mà, rốt cuộc ra, là bộ não. Khi suy nghĩ nhận ra chính nó, hiểu được nơi nào hiểu biết là cần thiết trong thế giới vật chất và nhận ra sự giới hạn

riêng của nó, ngay lúc đó nó trở nên bất động, tĩnh. Chỉ ngay lúc đó có một dụng cụ mới mẻ mà không bị sắp xếp bởi thời gian hoặc suy nghĩ, hoàn toàn không liên quan đến hiểu biết. Chính dụng cụ này – có lẽ từ ngữ dụng cụ có thể sai lầm – chính nhận biết này luôn luôn mới mẻ, vì nó không quá khứ, không ký ức; nó là thông minh được sinh ra bởi từ bi. Nhận biết đó mang lại một thay đổi mãnh liệt trong ngay những tế bào của bộ não và hành động của nó luôn luôn là hành động đúng đắn, rõ ràng, chính xác, không còn cái bóng của quá khứ và thời gian.

Chủ nhật, ngày 24 tháng 4 năm 1983

Một buổi sáng mùa xuân, một buổi sáng không bao giờ đã là trước kia và không bao giờ sẽ là lại.

Một buổi sáng mùa xuân. Mỗi cọng cỏ nhỏ xíu, những cây hoa trà, những bụi hồng, tất cả đều đang nở hoa và có hương thơm trong không khí.

Một buổi sáng mùa xuân và quả đất đang sống, và ở trên cao trong thung lũng này tất cả núi non xanh rì và hòn núi cao nhất trong chúng tỏa ra sức sống phi thường, kiên định và uy nghi. Một buổi sáng khi bạn dạo bộ trên con đường mòn nhìn ngắm vẻ đẹp và những con sóc đất, mỗi chiếc lá non nớt của mùa xuân đang lóng lánh trong ánh mặt trời. Những chiếc lá kia đã chờ đợi việc này suốt mùa đông và vừa lộ dạng, mềm mại mỏng manh. Và không cần lãng mạn, tưởng tượng, có một cảm giác thương yêu và từ bi vô biên, vì có quá nhiều vẻ đẹp, không thể hủy hoại. Đã có cả ngàn buổi sáng mùa xuân nhưng chưa bao giờ có một buổi sáng như thế này, thật yên lặng, thật tĩnh, lặng lẽ – có lẽ nó đồng tình với sự tôn sùng thành kính. Và những con sóc đều ra ngoài và những con thằn lằn cũng vậy.

Một buổi sáng mùa xuân và không khí như lễ hội; có lễ hội khắp mọi nơi trên thế giới vì đó là mùa xuân. Lễ hội được diễn đạt bằng rất nhiều phương cách khác nhau nhưng cái là không bao giờ có thể diễn đạt được bằng từ ngữ. Mọi

nơi, cùng ca hát và nhảy múa, có một cảm thấy thăm thẳm của mùa xuân.

Tại sao chúng ta dường như đang mất đi chất lượng rất mong manh của nhạy cảm – nhạy cảm đến mọi sự vật quanh chúng ta, không chỉ đến những rối loạn và những vấn đề riêng của chúng ta? Nhạy cảm thực sự, không phải về một điều gì đó nhưng chỉ nhạy cảm, chỉ mong manh, giống như chiếc lá non đó, vừa được sinh ra mới đây vài ngày để đối diện với những cơn bão, mưa, bóng tối và ánh sáng. Khi chúng ta mong manh chúng ta dường như bị tổn thương; bị tổn thương chúng ta rút lui vào chính chúng ta, dựng lên một bức tường quanh chúng ta, trở nên khắc nghiệt, độc ác. Nhưng khi chúng ta mong manh mà không có những phản ứng hung bạo, xấu xa, mong manh với tất cả những chuyển động của thân tâm riêng của người ta; mong manh với thế giới, nhạy cảm đến độ không tiếc nuối, không bị xúc phạm, không kỷ luật tự áp đặt, lúc đó có chất lượng của hiện diện bao la.

Chúng ta mất tất cả tánh mong manh này trong cái thế giới của nhồn nháo và hung bạo, thô tục và hối hả thuộc hàng ngày. Có tất cả những giác quan của con người được mài bén, không phải bất kỳ một giác quan riêng biệt nào nhưng có tất cả những giác quan hoàn toàn tỉnh thức, mà tất nhiên không có định buông thả – nhạy cảm với tất cả những chuyển động của suy nghĩ, những cảm giác, những đau thương, sự cô độc, sự lo âu – cùng những giác quan kia hoàn toàn được tỉnh thức, có một loại cảm thấy khác hẳn vượt khỏi mọi đáp trả thuộc dục vọng và giác quan. Bạn có khi nào nhìn ngắm biển cả, hay những hòn núi hùng vĩ kia, dãy Hi mã Lạp sơn, trải dài từ đường chân trời này sang đường chân trời kia – bạn có khi nào nhìn ngắm một bông

hoa, bằng tất cả những giác quan của bạn? Khi có quan sát như thế không có trung tâm từ đó bạn đang quan sát, không “cái tôi”. “Cái tôi”, sự quan sát bị giới hạn của một hay hai giác quan, nuôi dưỡng chuyển động của ích kỷ. Rốt cuộc ra, chúng ta sống bằng những giác quan, bằng cảm giác, và khi suy nghĩ tạo ra hình ảnh từ những cảm xúc thì lúc đó tất cả những phức tạp của ham muốn nảy sinh.

Vào sáng nay, bạn nhìn xuống về hướng thung lũng, trông thấy sự lan rộng lạ lùng của màu xanh cây cỏ và thị trấn xa xa, cảm giác được không khí tinh khiết, nhìn ngắm tất cả những sinh vật đang loanh quanh của quả đất, nhìn ngắm không có sự quấy rầy của những hình ảnh được tạo ra bởi suy nghĩ. Lúc này cơn gió nhẹ đang thổi từ thung lũng lên khe núi và bạn quay lại khi cơn đường mòn bẻ cong. Đi xuống, có một con mèo rừng đuôi ngắn ngay đằng trước bạn khoảng mười feet. Bạn có thể nghe được nó kêu gừ gừ, đang cào cào vào một tảng đá, lông chia ra từ hai tai, cái đuôi ngắn và chuyển động duyên dáng, khác thường của nó. Đó cũng là một buổi sáng mùa xuân cho con mèo nữa. Chúng tôi cùng đi xuống cơn đường mòn và hầu như không gây ra bất kỳ tiếng ồn nào ngoại trừ tiếng kêu gừ gừ của nó, rất hứng thú, rất hài lòng khi ở ngoài trong ánh mặt trời mùa xuân; nó sạch sẽ đến nỗi lông của nó đang lấp lánh. Và khi bạn nhìn nó, toàn bản chất hoang dã đều ở trong con thú đó. Bạn giẫm phải một cành cây khô tạo ra một tiếng ồn, và nó chạy vụt đi, thậm chí chẳng thèm nhìn lại đằng sau; tiếng ồn đó biểu thị con người, một loài nguy hiểm nhất trong tất cả động vật. Con mèo đã bị ấn mất ngay tích tắc trong những lùm bụi và tảng đá và mọi hân hoan vui vẻ đã không còn trong nó. Nó

biết con người tàn ác như thế nào và nó không muốn chờ đợi; nó muốn chạy trốn thật nhanh, càng xa càng tốt.

Một buổi sáng mùa xuân và đó là hình ảnh. Nhân biết có một người đang ở đằng sau nó, cách một vài feet, con mèo đúng là có bản năng đáp lại cái hình ảnh của con người là gì – con người mà đã giết chóc quá nhiều thứ, tàn phá quá nhiều thành phố, hủy diệt một văn hóa này kế tiếp một văn hóa khác, luôn luôn đeo đuổi những thèm khát của anh ấy, luôn luôn tìm kiếm một loại an toàn và vui thú nào đó.

Ham muốn, cái sức mạnh thôi thúc điều khiển trong con người, đã tạo ra quá nhiều thứ hữu dụng và dễ chịu; ham muốn cũng, trong những liên hệ của con người, đã tạo ra quá nhiều vấn đề và những hỗn loạn và đau khổ – ham muốn để thỏa mãn vui thú. Những vị thầy tu và khát sĩ của thế giới đã cố gắng vượt qua nó, đã cưỡng bách chính bản thân họ để tôn sùng một lý tưởng, một hình ảnh, một biểu tượng. Nhưng ham muốn vẫn luôn luôn ở đó như một ngọn lửa, đang cháy hừng hực. Và để thâm nhập, để khám phá rõ ràng bản chất của ham muốn, sự phức tạp của ham muốn, những hoạt động của nó, những đòi hỏi của nó, những mãn nguyện của nó – luôn luôn càng lúc càng nhiều hơn ham muốn quyền lực, chức vụ, danh tiếng, địa vị, ham muốn biết được cái không thể gọi tên, cái vượt khỏi tất cả sống hàng ngày của chúng ta – đã khiến con người làm mọi loại sự việc hung ác và xấu xa. Ham muốn là kết quả của cảm xúc – kết quả cùng tất cả những hình ảnh mà suy nghĩ đã tạo ra. Và ham muốn này không những nuôi dưỡng bất mãn mà còn cả thất vọng. Đừng khi nào kiềm chế nó, đừng khi nào khẹp nó vào kỷ luật nhưng hãy thâm nhập tận gốc bản chất của nó – nguồn gốc, mục đích, những phức tạp của nó là gì? Tìm tòi lục lợi sâu vào nó không là một ham muốn khác, vì nó không có động

cơ; nó giống như khi hiểu rõ vẻ đẹp của một đóa hoa, ngồi xuống bên cạnh nó và ngắm nghía nó. Và khi bạn nhìn, nó bắt đầu phơi bày chính nó như nó thực sự là – màu sắc tinh tế lạ lùng, hương thơm, những cánh hoa, cuống hoa và quả đất mà từ đó nó lớn lên. Vì vậy hãy nhìn ham muốn này và bản chất của nó nhưng không còn suy nghĩ, bởi vì suy nghĩ luôn luôn đang định hình những cảm xúc, vui thú và đau khổ, phần thưởng và hình phạt. Ngay lúc đó người ta hiểu rõ, không bằng lời nói, cũng không bằng trí năng, toàn nguyên nhân gây ra ham muốn, gốc rễ của ham muốn. Chính ngay lúc nhận biết nó, nhận biết tinh tế về nó, trong chính nó là thông minh. Và thông minh đó sẽ luôn luôn hành động sáng suốt và hợp lý khi đối đãi với ham muốn.

Thôi, sáng nay không nói nhiều quá, không suy nghĩ nhiều quá, để được ấp ủ trọn vẹn trong buổi sáng mùa xuân này, để sống cùng nó, để dạo bộ trong nó, là một hân hoan vượt khỏi mọi đo lường. Nó không thể lặp lại được. Nó sẽ ở đó cho đến khi có một tiếng gõ trên cửa ra vào.

Thứ ba, ngày 26 tháng 4 năm 1983

Người ta trông thấy một con chim đang chết, bị bắn rơi bởi một người đàn ông. Nó đang bay lượn rất đẹp, cánh đập nhịp nhàng, thật tự do và không sợ hãi. Và khẩu súng xé nát nó; nó rơi xuống đất và tất cả sự sống đã không còn trong nó. Một con chó quặp nó, và người đàn ông lượm những con chim chết còn lại. Anh ấy đang nói chuyện với người bạn và dường như hoàn toàn đứng đưng. Tất cả mọi việc anh ấy quan tâm là hạ xuống thật nhiều chim chóc, và mọi thứ khác đều chẳng có gì quan trọng. Họ đang giết chóc khắp thế giới. Những động vật to lớn, tuyệt vời kia của đại dương, những con cá voi, bị giết đến cả triệu con, và con cọp và rất nhiều động vật khác lúc này đang trở thành các loài bị hiểm họa tuyệt chủng. Con người là động vật duy nhất phải bị khiếp sợ.

Cách đây lâu rồi, đang ở trên cao trong những quả đồi cùng một người bạn, một người đàn ông đến và bảo với chủ nhà rằng một con cọp đã giết một con bòđêm qua, và liệu chúng tôi có muốn xem thấy con cọp tối hôm đó? Ông ấy có thể sắp xếp việc đó bằng cách dựng một cái đài trên cây và buộc một con dê dưới gốc cây, và tiếng kêu của con dê, của con thú nhỏ, sẽ quyến rũ con cọp và chúng tôi có thể xem thấy nó. Cả hai chúng tôi đều từ chối khi phải dùng phương pháp tàn ác như thế chỉ để thỏa mãn tính tò mò của chúng tôi. Nhưng muộn hơn ngày hôm đó người chủ nhà đề nghị chúng tôi dùng xe hơi đi vào rừng để xem con cọp nếu chúng tôi

gặp may mắn. Vậy là gần chiều tối chúng tôi leo lên một chiếc xe hơi mui trần với một người tài xế đưa chúng tôi vào sâu trong cánh rừng khoảng nhiều dặm. Dĩ nhiên chúng tôi không thấy gì cả. Đêm đang đến khá tối và đèn pha được bật lên, và khi chúng tôi quay vòng lại, đó kia nó đang ngồi giữa đường chờ đợi tiếp đón chúng tôi. Nó là một con thú rất to lớn, đốm thật đẹp, và đôi mắt của nó, bị chiếu bởi ánh đèn pha, trông rực sáng, long lanh. Nó tiến đến rống về phía chiếc xe, và khi nó đi ngang chỉ cách bàn tay chìa ra một vài inches, người chủ nhà nói, “Đừng chạm vào nó, nó rất nguy hiểm, lẹ lên vì nó nhanh hơn bàn tay của ông đó.” Nhưng bạn có thể cảm thấy năng lượng của con thú đó, sức sống của nó; nó là một máy phát điện có năng lượng to lớn. Và khi nó đi qua người ta cảm thấy được một sức hút mãnh liệt về phía nó. Và nó biến mất vào cánh rừng.*

Rõ ràng người bạn đã xem thấy nhiều con cạp và lâu rồi trong thời thanh niên đã giúp đỡ giết chết một con, và từ đó trở đi ông ấy luôn hối tiếc vì hành động độc ác đó. Lúc này, tàn ác dưới mọi hình thức đang lan tràn khắp thế giới. Con người có thể chưa bao giờ hung tợn như hiện nay, quá bạo lực. Những nhà thờ và các vị linh mục của thế giới đã nói chuyện về hòa bình trên quả đất; từ vị chức sắc Thiên chúa giáo cao nhất đến vị linh mục làng quê cơ hàn đã thuyết giảng về cách sống một sống tốt lành, không gây tổn thương, không giết một sinh vật; đặc biệt người Phật giáo và Ấn giáo của những năm xa xưa đã nói, “Đừng giết con ruồi, đừng giết bất kỳ sinh vật nào, vì đời sau bạn sẽ phải trả lại nó.” Điều đó được diễn tả khá thô thiển nhưng một số người trong họ vẫn

* Krishnamurti nói về cuộc gặp gỡ với con cạp đầy đủ chi tiết hơn trong quyển “Ghi chép của Krishnamurti”.

còn giữ gìn tinh thần này, ý định không giết chết và không làm tổn thương bất kỳ người nào. Nhưng giết chóc bằng những chiến tranh vẫn đang tiếp diễn và tiếp diễn. Con chó rất mau lẹ giết chết con thỏ. Hay một người bắn chết người khác bằng những cái máy tuyệt vời của anh ấy, và có lẽ chính anh ấy bị bắn chết bởi một người khác. Và giết chóc này vẫn đang tiếp tục từ thiên niên kỷ này sang thiên niên kỷ khác. Một số người sử dụng nó như một môn thể thao, những người khác giết chóc vì hận thù, tức giận, ghen tuông, và giết người có tổ chức bởi những quốc gia khác nhau với những vũ khí trang bị của chúng hiện nay vẫn tiếp tục. Người ta tự hỏi không hiểu con người sẽ có khi nào được sống an bình trên quả đất đẹp đẽ này, không bao giờ giết chết một sinh vật nhỏ bé, hay bị giết chết, hay giết chết một người khác, nhưng sống thanh bình cùng thánh thiện và tình yêu nào đó trong quả tim của con người.

Ở vùng đất này của thế giới, mà chúng ta gọi là phương Tây, người Thiên chúa giáo có lẽ đã giết chóc nhiều hơn bất kỳ người nào khác. Họ luôn luôn đang nói về hòa bình trên quả đất này. Nhưng muốn có hòa bình người ta phải sống an bình, và việc đó dường như hoàn toàn không thể được. Có những cuộc tranh luận ủng hộ và phản đối chiến tranh, những cuộc tranh luận rằng con người luôn luôn là kẻ giết chóc và sẽ luôn luôn như thế, và những người ủng hộ ý kiến rằng con người có thể tạo ra một sự thay đổi trong chính anh ấy và không giết chóc nữa. Đây đã là một câu chuyện rất xa xưa. Tàn sát không ngưng nghỉ đã trở thành một thói quen, một công thức đã được chấp nhận, bất kể mọi tôn giáo.

Một ngày nào đó người ta đang quan sát một con chim ưng có cái đuôi đỏ, thật cao trên bầu trời, lượn vòng không cần nỗ lực, không cần vẫy cánh, chỉ bay lượn vì vui vẻ, chính

xác là được trợ lực bởi những luồng không khí. Sau đó nó được một con khác nhập vào, và chúng bay cặp kè trong một khoảng thời gian. Chúng là những sinh vật kỳ diệu trong bầu trời xanh đó, và gây thương tích cho nó bằng bất kỳ cách nào đều là một trọng tội với thiên đàng. Dĩ nhiên không có thiên đàng; con người đã sáng chế ra thiên đàng từ hy vọng, bởi vì sống của anh ấy đã trở thành một địa ngục, một xung đột vô tận từ khi sinh ra đến lúc chết đi, đến và đi, kiếm tiền, làm việc liên tục. Sống này đã trở thành một rối loạn, một lao dịch của đấu tranh không ngừng nghỉ. Người ta tự hỏi không hiểu rằng nhân loại, một con người, sẽ có khi nào được sống an bình trên quả đất này. Xung đột đã trở thành một phương cách thuộc sống của anh ấy – bên trong làn da và bên ngoài làn da, trong lãnh vực của tinh thần và trong xã hội mà tinh thần đó đã tạo ra.

Có lẽ tình yêu đã hoàn toàn biến mất khỏi thế giới này. Tình yêu ngụ ý sự rộng lượng, sự ân cần, không gây tổn thương bất kỳ ai, không làm người khác cảm thấy tội lỗi, sống quảng đại, lễ phép, và cư xử trong thái độ mà từ ngữ và suy nghĩ của bạn được sinh ra từ từ bi. Dĩ nhiên bạn không thể từ bi nếu bạn thuộc về những học viện tôn giáo có tổ chức – to lớn, quyền lực, truyền thống, giáo điều, mà nâng nặc đòi hỏi sự trung thành. Phải có tự do để thương yêu. Tình yêu đó không là vui thú, ham muốn, một hồi tưởng của những sự việc đã trải qua. Tình yêu không là trái nghịch của ghen tuông, hận thù và tức giận.

Tất cả việc này nghe ra khá hoang tưởng, lý trí ở; một việc gì đó mà con người chỉ có thể khát khao mà thôi. Nhưng nếu bạn tin tưởng điều đó vậy thì bạn sẽ tiếp tục giết chóc. Tình yêu cũng thực sự, cũng mãnh liệt như chết. Nó không liên quan gì đến tưởng tượng, hay tình cảm, hay lãng

mạn; và tất nhiên nó không liên quan gì đến quyền lực, địa vị, thanh danh. Nó ình l ặng như những dòng nước của biển cả và cũng mãnh liệt như biển cả; nó giống như những dòng nước của một con sông căng phồng đang chảy vô tận, không một khởi đầu hay một kết thúc. Nhưng người đàn ông giết chết một con hải cẩu con, hay những con cá voi to, chỉ quan tâm đến sinh nhai của anh ấy. Anh ấy sẽ nói, “Tôi sống nhờ vào việc đó, đó là công việc làm ăn của tôi.” Anh ấy hoàn toàn dửng dưng với cái đó, một sự việc mà chúng ta gọi là tình yêu. Anh ấy có lẽ thương yêu gia đình anh ấy – hay là anh ấy nghĩ rằng anh ấy thương yêu gia đình anh ấy – và anh ấy không quan tâm nhiều lắm đến phương cách anh ấy kiếm kế sinh nhai. Có lẽ đó là một trong những lý do tại sao con người sống một sống phân chia; anh ấy dường như không bao giờ thương yêu cái gì anh ấy đang làm – mặc dù có lẽ một ít người thương yêu. Nếu người ta sống vì công việc người ta thương yêu, nó sẽ rất khác biệt – người ta sẽ hiểu được tổng thể của sự sống. Chúng ta đã bẻ vụn sự sống thành những mảnh vỡ: thế giới kinh doanh, thế giới nghệ thuật, thế giới khoa học, thế giới chính trị và thế giới tôn giáo. Dường như chúng ta nghĩ rằng chúng ta đều tách biệt và nên được duy trì tách biệt. Thế là chúng ta trở thành đạo đức giả, làm một việc gì đó xấu xa, hư hỏng, trong thế giới kinh doanh và sau đó trở về nhà để sống an bình cùng gia đình của chúng ta; việc này nuôi dưỡng thói đạo đức giả, một chuẩn mực hai mặt của sống.

Thật là một quả đất diệu kỳ. Con chim đó đang đậu trên cái cây cao nhất nơi nó thường đậu mỗi buổi sáng, nhìn xuống thế giới, cảnh giác một con chim lớn hơn, một con chim có lẽ giết chết nó, nhìn ngắm những đám mây, những cái bóng trôi qua, và sự lan rộng bao la của quả đất trù phú

này, những con sông, những cánh rừng này và tất cả những con người lao dịch từ sáng sớm đến tận khuya. Nếu người ta suy nghĩ tất cả việc này, trong thế giới tâm lý, nó đang ở tình trạng đầy đau khổ. Người ta cũng tự hỏi không hiểu con người có khi nào sẽ thay đổi, hoặc chỉ một ít người, rất ít, rất ít người. Sau đó sự liên hệ của một ít người đến nhiều người là gì? Hoặc là, sự liên hệ của nhiều người đến một ít người là gì? Nhiều người không có liên hệ đến một ít người. Một ít người lại có một liên hệ.

Đang ngồi trên tảng đá đỏ, nhìn xu ống về phía thung lũng, có một con thằn lằn bên cạnh bạn, bạn không dám cựa quậy vì sợ rằng con thằn lằn sẽ bị quấy rầy hay hoảng sợ. Và con thằn lằn cũng đang quan sát. Và cũng vậy thế giới tiếp tục: sáng chế những vị thượng đế, tuân theo hệ thống chức sắc của những vị đại diện thượng đế; và tất cả những giả dối và nhục nhã của những ảo tưởng sẽ có thể tiếp tục, hàng ngàn vấn đề đang mỗi lúc một trở nên phức tạp và rối ren hơn. Chỉ có thông minh của tình yêu và từ bi mới có thể giải quyết mọi vấn đề của sống. Thông minh đó là dụng cụ duy nhất không bao giờ có thể trở nên tối tăm, vô dụng.

Thứ tư, ngày 4 tháng 5 năm 1983*

Một buổi sáng có sương mù, hầu như bạn không thể trông thấy những cây cam cách khoảng mười feet. Lạnh lẽo và tất cả những quả đồi và những hòn núi đều bị che giấu, và có những giọt sương trên những chiếc lá. Trời sẽ quang đãng sau đó. Vẫn còn là sáng sớm và mặt trời đẹp của California và cơn gió mát mẻ sẽ đến mau thôi.

Người ta không hiểu tại sao con người lại luôn luôn hung tợn như thế, xấu xa như thế trong những đáp lại của họ đến bất kỳ câu nói nào mà họ không thích, hung hăng, sẵn sàng gây sự. Việc này đã xảy ra hàng ngàn năm. Ngày nay hầu như người ta hiếm khi nào gặp được một con người nhân hậu, sẵn sàng nhượng bộ, hoàn toàn rộng lượng và vui vẻ trong những liên hệ của anh ấy.

Đêm qua có tiếng kêu của một con cú; nó là một con cú có đầu bành to, nó phải rất lớn. Và nó chờ đợi con bạn tình trả lời, và con mái đáp lại từ xa và tiếng kêu chìm trong thung lũng và bạn hầu như không thể nghe được. Một đêm hoàn toàn tĩnh, tối đen, và yên lặng lạ lùng.

Mọi sự vật dường như sống trong trật tự, trong trật tự riêng của nó – biển cả cùng thủy triều lên xuống của nó, mặt trăng non và thời điểm mặt trăng tròn, mùa xuân đáng yêu và

* Giữa 26-4 và 1-5 Krishnamurti đến San Francisco và có hai nói chuyện ở Masonic Hall và một phỏng vấn trên radio.

cái nóng bức của mùa hè. Ngay cả trận động đất của ngày hôm qua cũng có trật tự riêng của nó. Trật tự là chính bản thể của vũ trụ – trật tự của sinh và chết và vân vân. Dường như chỉ có con người sống trong vô trật tự như thế, lộn xộn như thế. Anh ấy đã sống theo cách đó từ khi có con cú bắt đầu.

Ngồi trên mái hiên, đang nói chuyện với người khách, cùng bụi hồng leo màu đỏ và một cây đậu tía non và mùi của quả đất lẫn cây cối, dường như rất đáng tiếc khi phải bàn luận về vô trật tự. Khi bạn nhìn quanh quần những quả đồi sẫm kia và hòn núi đá và nghe tiếng thì thầm của một con suối chẳng mấy chốc sẽ cạn vào mùa hè, tất cả đều có một trật tự kỳ lạ đến nỗi muốn nói về sự vô trật tự của con người, sự lộn xộn và bất hạnh của con người, dường như hoàn toàn không phù hợp lắm. Nhưng nhờ vào người khách thân thiện, có hiểu biết, và có thể tự duy chín chắn nên câu chuyện được bắt đầu.

Con chim nhái giọng đang đậu trên đường dây điện thoại; nó đang làm việc gì nó thường làm – bay vào không gian, lượn vòng rồi đậu trên sợi dây và tiếp đó diều cợt thế giới. Việc này nó làm quá thường xuyên, và thế giới rõ ràng chẳng thêm lưu tâm. Và con chim vẫn tiếp tục diều cợt.

Sương mù đang tan dần, có ánh mặt trời mùa xuân đỏ và con thằn lằn đang ló ra, đang sưởi ấm cơ thể trên tảng đá, và tất cả những sinh vật nhỏ xíu của quả đất đều bận rộn. Chúng có trật tự riêng của chúng, chúng có vui thú, đùa giỡn riêng của chúng. Tất cả chúng dường như rất vui vẻ, tận hưởng ánh mặt trời, không có một con người nào gần bên để gây tổn thương cho chúng, để phá hỏng một ngày của chúng.

“Nếu người ta được phép hỏi,” vị khách bắt đầu, “Đối với ông điều gì quan trọng nhất trong sống? Đối với ông điều gì là phẩm chất cốt lõi nhất mà con người phải tu dưỡng?”

‘Nếu bạn tu dưỡng, giống như bạn cày xới những cánh đồng của quả đất, vậy thì nó không là sự việc cốt lõi nhất. Nó phải xảy ra tự nhiên – bất kỳ cái gì xảy ra – tự nhiên, dễ dàng, không có bất kỳ những động cơ tự cho mình là trung tâm nào. Sự việc quan trọng nhất cho mỗi con người, chắc chắn, là sống trong trật tự, trong hiệp thông cùng tất cả những sự vật chung quanh anh ấy – ngay cả sự ồn ào của những thị trấn lớn, ngay cả một cái gì đó xấu xa, thô tục, mà không cho phép nó gây ảnh hưởng hay thay đổi dòng sống của anh ấy, thay đổi hay làm biến dạng trật tự mà trong đó anh ấy đang sống. Chắc chắn, thưa bạn, trật tự là sự việc quan trọng nhất trong sống, hay, nói khác đi, một trong những sự việc quan trọng nhất.’

“Tại sao,” vị khách hỏi, “trật tự phải là một chất lượng của một bộ não để có thể hành động đúng đắn, hạnh phúc, rõ ràng.”

‘Trật tự không bị sáng chế bởi suy nghĩ. Trật tự không phải là điều gì bạn tuân theo ngày này sang ngày khác, luyện tập, thích nghi. Giống như những con suối nhập vào biển cả, cũng vậy con suối của trật tự, con sông của trật tự, là vô tận. Nhưng trật tự đó không thể hiện diện nếu có bất kỳ mọi nỗ lực, bất kỳ mọi đấu tranh để thành tựu, hay để loại bỏ vô trật tự và lên vào một tục lệ, vào vô số những thói quen được vạch ra rõ ràng. Tất cả việc đó không là trật tự. Xung đột là chính dòng chảy của vô trật tự, là nguyên nhân thực sự.’

“Mọi thứ đều đấu tranh, đúng chứ? Những cái cây kia, chúng đã đấu tranh để hiện diện, đấu tranh để tăng trưởng. Cây sồi tuyệt vời đó đằng sau ngôi nhà này, nó đã kháng cự những cơn bão, những năm mưa gió và mặt trời nóng cháy,

nó đã đấu tranh để hiện diện. Sống là xung đột, nó là một rối loạn, một bão táp. Và ông đang nói, đúng chứ, rằng trật tự là một trạng thái trong đó không có xung đột? Nó có vẻ hầu như không thể có được, giống như nói chuyện bằng một ngôn ngữ lạ, một sự việc gì đó hoàn toàn khác lạ với sống riêng của người ta, cách suy nghĩ riêng của người ta. Liệu ông, nếu tôi không xác xược, có sống trong trật tự mà trong đó không còn bất kỳ mọi xung đột nào hay không?”

‘Liệu nó quan trọng lắm, thưa bạn, để khám phá rằng có một người khác đang sống mà không có nỗ lực, không có xung đột? Hay đúng hơn bạn sẽ hỏi liệu bạn, như một con người, sống trong vô trật tự, có thể tìm được cho chính mình nhiều nguyên nhân – hay có lẽ chỉ có một nguyên nhân – của vô trật tự này? Những bông hoa kia không biết đến trật tự hay vô trật tự, chúng chỉ hiện diện. Dĩ nhiên, nếu chúng không được tưới nước, được chăm sóc, chúng sẽ chết, và chết cũng là trật tự của chúng. Mặt trời nóng, rực rỡ sẽ giết chết chúng trong tháng tới, và đối với chúng đó là trật tự.’

Con thần lằn đã sủi ảm cơ thể trên tảng đá và đang chờ đợi những con ruồi đến. Và chắc chắn chúng sẽ đến. Và con thần lằn với cái lưỡi lạnh lẽo sẽ nuốt chúng. Nó có vẻ như đó là bản chất của thế giới: những con vật lớn sống nhờ vào những con vật nhỏ, và những con lớn hơn sống nhờ vào những con lớn. Đây là cái vòng tu ần hoàn trong thế giới của thiên nhiên. Và trong đó không có trật tự hay vô trật tự. Nhưng lần này hay lần khác chính chúng ta cũng nhận được cái cảm thấy của hiệp thông trọn vẹn và cũng của đau thương, lo âu, đau khổ, xung đột. Nguyên nhân của xung đột là đang liên tục trở thành – trở thành, tìm kiếm sự nhận dạng, đấu

tranh để hiện diện. Chùng nào bộ não, mà đã bị quy định quá nặng nề, còn đang đo lường, “nhiều hơn”, “tốt hơn”, còn đang chuyển động theo tâm lý từ việc này đến việc kia, chắc chắn nó phải gây ra một ý thức của xung đột, và đây là vô trật tự. Không chỉ những từ ngữ “nhiều hơn”, “tốt hơn”, nhưng cái cảm thấy, cái phản ứng của thành tựu, kiếm được – chùng nào còn có sự phân chia này, hai phần, phải có xung đột. Và từ xung đột là vô trật tự.

Có lẽ người ta nhận biết tất cả những sự việc này, nhưng vì lơ đãng không lưu tâm với nhận biết này, người ta tiếp tục sống cùng một phương cách ngày này sang ngày khác tất cả những ngày thuộc sống của người ta. Phân chia này không chỉ bằng lời mà còn có phân chia sâu thẳm hơn như người suy nghĩ và vật được suy nghĩ, như người suy nghĩ tách khỏi chính anh ấy. Người suy nghĩ được tập hợp bởi suy nghĩ, người suy nghĩ là quá khứ, người suy nghĩ là hiểu biết, và cũng vậy suy nghĩ sinh ra từ hiểu biết. Thật ra không có sự phân chia giữa người suy nghĩ và suy nghĩ, chúng là một đơn vị không tách rời; nhưng suy nghĩ đã chơi một trò lừa phỉnh vào chính nó, nó phân chia chính nó. Có lẽ sự phân chia liên tục của chính nó, cái mảnh riêng của nó, là nguyên nhân của vô trật tự. Chỉ cần thấy, nhận ra, sự thật của việc này, rằng người nhận biết là vật được nhận biết, kết thúc vô trật tự.

Con chim nhái giọng đã bay đi rồi và con bò câu ai oán đậu ở đó cùng tiếng than khóc rầu rĩ của nó. Và chốc lát sau con bạn tình nhập vào. Cùng nhau chúng đậu trên sợi dây điện đó, yên lặng, bất động, nhưng đôi mắt của chúng chuyển động, nhìn ngấm, canh chừng nguy hiểm. Con chim ung đuôi đỏ và những con chim săn mồi ở đó trước đây một hoặc hai tiếng đồng hồ đã bay đi rồi. Có lẽ chúng sẽ quay trở lại ngày

mai. Và thế là buổi sáng chầm dứt, và lúc này mặt trời rực sáng và có cả ngàn cái bóng. Quả đất bất động trong khi con người lạc lõng và hoang mang.

Thứ sáu, ngày 6 tháng 5 năm 1983

Một buổi sáng dễ chịu, có mây, se lạnh trong không khí, và những quả đồi được mây che phủ và yên lặng. Có hương thơm hoa cam nở rộ, không nồng nặc lắm nhưng nó ở đó. Nó là một hương thơm xuyên thấu, đặc biệt và thoang thoảng trong phòng. Và sáng nay tất cả những đóa hoa đều sẵn sàng chờ mặt trời lộ dạng. Chốc lát nữa những đám mây sẽ bay đi và tiếp theo sẽ có ánh mặt trời rực rỡ.

Xe hơi chạy ngang qua ngôi làng nhỏ, qua nhiều thôn nhỏ, những giàn khoan dầu, những xe chở dầu, và mọi hoạt động quanh những vùng khí đốt kia, và cuối cùng bạn gặp biển. Bạn lại đi qua một thị trấn lớn, không lớn quá, qua nhiều cánh rừng cam và chanh khác nhau, và bạn bất ngờ trông thấy, không phải những mảng trồng dâu tây, không phải những cánh đồng nhỏ trồng cải bắp, nhưng hàng mẫu của chúng, hàng dặm của chúng – dâu tây, cần tây, rau spi-na, rau diếp và những loại rau khác – hàng dặm đất màu mỡ bằng phẳng ở giữa những quả đồi và biển cả. Ở đây mọi thứ đều được thực hiện trên qui mô rộng lớn, hầu như quá dư thừa – hàng dặm cây chanh và cam, bò đào và vôn vôn. Một vùng đất màu mỡ, đẹp. Và những quả đồi quá thân thiện sáng hôm đó.

Cuối cùng bạn đến được biển Thái bình dương màu xanh. Sáng nay nó giống như một cái ao nhỏ, rất êm đềm, lặng lẽ lạ kỳ, và ánh ban mai trên nó. Người ta nên thực sự

thiên định trên ánh sáng đó, không phải trực tiếp trên mặt trời nhưng phản ảnh của mặt trời trên dòng nước đang lấp lánh đó. Nhưng biển cả luôn luôn không giống như thế; cách đây một hai tháng nó cuộn cuộn trong cuồng nộ, đập vỡ đê chắn sóng, tàn phá nhà cửa quanh bãi biển, mang lại thảm khốc, thậm chí đến cả con đường cao ven theo nó. Lúc này họ đang sửa chữa cái đê bị vỡ bằng tất cả số gỗ bị giạt vào bờ, những số lượng gỗ rất lớn. Dầu vậy, hôm nay, giống như một con thú đã thuần hóa, bạn có thể vỗ về nó, bạn có thể cảm thấy chiều sâu và chiều rộng và vẻ đẹp của biển cả bao la này, quá xanh. Gần bờ biển hơn nó là màu xanh lục của sông Nile. Đi theo con đường đó bên cạnh biển trong không khí có muối là một việc dễ chịu nhất, chỉ nhìn ngắm những quả đồi, những đám cỏ phát phơ và biển nước mênh mông.

Tất cả sự việc này biến mất vào thị trấn xấu xí to lớn, một thành phố đã lan rộng hàng dặm và hàng dặm và hàng dặm. Nó không là một thành phố dễ chịu lắm, nhưng con người sống ở đó và có vẻ thích nó.

Tôi không hiểu liệu, đang ngồi trên bãi biển, bạn có khi nào nhìn ngắm biển, nhìn ngắm những con sóng đến và đi. Có vẻ con sóng thứ bảy là con sóng lớn nhất, âm âm hướng vào đất liền. Có rất ít thủy triều ở Thái bình dương – ít ra là không có ở đây, không giống như những cơn thủy triều kia mà rút ra nhiều dặm rồi lại ùa vào rất mau lẹ. Ở đây luôn luôn có thủy triều lên xuống không cách biệt lắm, vào và ra, được lặp lại từ thế kỷ này sang thế kỷ khác. Nếu bạn có thể nhìn ngắm biển cả đó, sự lấp lánh của ánh sáng lóa mắt, và nước trong xanh, bằng tất cả những giác quan của bạn được đánh thức cao độ đến vẻ đẹp tuyệt vời của chúng, trong nhìn ngắm đó không còn trung tâm, là bạn, đang nhìn ngắm. Thật tuyệt vời khi nhìn ngắm biển cả, và cát, sạch sẽ, được tắm

rửa mỗi ngày. Không một dấu chân nào có thể còn sót lại ở đó, ngay cả những con chim bé tí của biển cả cũng không bao giờ để lại dấu vết của chúng, biển rửa sạch chúng.

Những ngôi nhà dọc theo bãi biển nhỏ xíu, gọn gàng; có lẽ những người giàu có sống dọc theo đó. Nhưng tất cả việc đó không có chút ý nghĩa nào cả – sự giàu có của họ, sự thô tục của họ, những chiếc xe thời trang của họ. Người ta thấy một chiếc xe Mercedes cổ với những ống khói ở bên ngoài nắp đậy ô tô, ba ống khói mỗi bên. Người chủ có vẻ rất tự hào về nó, họ đánh bóng nó, rửa sạch nó, chăm sóc nó từng li từng tí. Có lẽ họ đã mua cái xe đó thích thú hơn nhiều thứ khác. Bạn còn có thể chạy rất nhiều dặm đường cùng nó; nó được lắp ráp rất công phu để có độ bền chịu đựng.

Ngồi trên bãi biển đang nhìn ngắm những con chim, bầu trời, và đang lắng nghe âm thanh xa xa của những chiếc xe chạy ngang, đó là một buổi sáng đẹp nhất. Bạn chảy ra cùng dòng nước rút và theo vào cùng dòng nước dâng lên. Bạn trôi ra thật xa và lại giạt vào bờ – chuyển động vô tận này của vào và ra và ra và vào. Bạn có thể trông thấy đến tận đường chân trời nơi bầu trời gặp gỡ những dòng nước. Đó là một cái vịnh to có nước xanh bạc và những ngôi nhà nhỏ xíu đều vây quanh nó. Và đằng sau bạn là những hòn núi, rặng này tiếp nối rặng kia. Nhìn ngắm không một suy nghĩ nào, nhìn ngắm không mọi phản ứng, nhìn ngắm không bất kỳ nhận dạng nào, chỉ nhìn ngắm không ngưng nghỉ, không ở trạng thái hôn trầm và lơ đãng; bạn không là bạn nhưng đang nhìn ngắm. Nhìn ngắm những suy nghĩ nổi lên và sau đó biến mất, suy nghĩ tiếp nối suy nghĩ, suy nghĩ chính nó đang trở nên nhận biết chính nó. Không còn người suy nghĩ đang nhìn ngắm suy nghĩ, người suy nghĩ là suy nghĩ.

Ngồi trên bãi biển đang nhìn ngắm mọi người qua lại, hai hay ba cặp và một phụ nữ cô đơn, có vẻ rằng tất cả thiên nhiên, mọi thứ chung quanh bạn, từ biển xanh thăm thẳm đến những hòn núi đá cao ngất kia, cũng đang nhìn ngắm. Chúng ta đang nhìn ngắm, không đang chờ đợi, không đang mong ngóng bất kỳ việc gì sẽ xảy ra nhưng đang nhìn ngắm mà không có kết thúc. Trong nhìn ngắm đó có học hành, không phải sự tích lũy của hiểu biết qua học hỏi mà gần như thuộc máy móc, nhưng đang nhìn ngắm kỹ lưỡng, không bao giờ hời hợt nhưng thăm thẳm, bằng một tức khắc và một trù mên; ngay lúc đó không có người nhìn ngắm. Khi có một người nhìn ngắm, chắc chắn nó chỉ là nhìn ngắm của quá khứ, và đó không là đang nhìn ngắm, đó chỉ là đang nhớ lại và nó là động thái không đang sống. Đang nhìn ngắm sinh động khác thường, mỗi khoảnh khắc một trống không. Những con cua bé tí kia và những con hải cẩu kia và tất cả những con chim kia bay lượn qua đều đang nhìn ngắm. Chúng đang nhìn ngắm để tìm kiếm con mồi, tìm kiếm cá, đang nhìn ngắm để tìm kiếm món ăn gì đó; chúng cũng đang nhìn ngắm. Người nào đó đi ngang gần sát bạn và thắc mắc không hiểu bạn đang nhìn ngắm cái gì. Bạn đang nhìn ngắm không gì cả, và trong không gì cả đó mọi thứ hiện diện.

Vào một ngày nào đó một người đàn ông đã đi nhie ù, đã thấy nhiều, đã viết điều này hay điều khác, đến – một người đàn ông hơi già có bộ râu quai nón, được cắt tỉa rất cẩn thận; ông ấy ăn mặc chỉnh tề không có sự luộm thuộm thô tục. Ông ấy chăm sóc giày của ông ấy, quần áo của ông ấy. Ông ấy nói tiếng Anh xuất sắc, dù ông ấy là một người ngoại quốc. Và hướng về người đàn ông ngồi trên bãi biển đang nhìn ngắm, ông ấy nói rằng ông ấy đã nói chuyện với quá

nhiều người, tranh luận với một số giáo sư và học giả, và trong khi ông ấy ở Ấn độ ông ấy đã nói chuyện với một số nhà thông thái Ấn giáo. Và hầu hết mọi người trong họ, nó dường như, theo ông ấy, không quan tâm đến xã hội, không nhiệt tâm sâu xa đến bất kỳ sự đổi mới xã hội nào hay đến sự khủng hoảng hiện nay về chiến tranh. Ông ấy lo âu nhiều về xã hội trong đó chúng ta đang sống, dù ông ấy không là một người đổi mới xã hội. Ông ấy hoàn toàn không chắc chắn liệu xã hội có thể được thay đổi, liệu bạn có thể làm một việc gì đó cho nó. Nhưng ông ấy hiểu rõ xã hội ngày nay ra sao; sự đòi bại khủng khiếp, sự xuẩn ngốc của các chính khách, sự đê tiện, sự hãnh tiến, và sự tàn bạo đang tràn lan khắp thế giới.

Ông ấy nói, “Chúng ta có thể làm gì cho xã hội này? – không phải những đổi mới nhỏ nhoi tầm thường đó đây, thay đổi một Tổng thống bằng một người khác, hay một Thủ tướng bằng một người khác – trong chừng mực nào đó họ đều cùng một dòng giống; họ không thể làm nhiều lắm vì họ đại diện cho sự tầm thường hay còn kém hơn điều đó, sự thô tục; họ muốn phô trương, họ sẽ không bao giờ làm gì cả. Họ sẽ tạo ra những đổi mới nhỏ nhoi ngu xuẩn đó đây nhưng xã hội vẫn cứ tiếp tục bất chấp những thay đổi đó.” Ông ấy đã quan sát nhiều văn hóa, xã hội khác nhau. Chúng không khác biệt nhiều lắm về cơ bản. Ông ấy thể hiện là một người rất nghiêm túc bằng một nụ cười và ông ấy nói về vẻ đẹp của quốc gia này, sự bao la, muôn màu muôn vẻ, từ những sa mạc nóng cháy đến dãy núi Rockies cao ngất với vẻ hùng vĩ của nó. Người ta lắng nghe ông ấy như người ta thường lắng nghe và nhìn ngắm biển.

Xã hội không thể thay đổi nếu con người không thay đổi. Con người, bạn và những người khác, đã tạo ra những xã

hội này từ thế hệ sang thế hệ; tất cả chúng ta đã tạo ra những xã hội này từ sự tầm thường, hạn chế của chúng ta, từ sự tham lam, ganh tị, hung ác, bạo lực, ganh đua của chúng ta và vân vân. Chúng ta phải chịu trách nhiệm cho sự tầm thường, sự dốt nát, sự thô tục, cho tất cả vô lý thuộc sắc tộc và chủ nghĩa giáo phái thuộc tôn giáo. Nếu mỗi người chúng ta không thay đổi hoàn toàn, xã hội sẽ không bao giờ thay đổi. Nó ở đó, chúng ta đã tạo ra nó, và sau đó nó biến đổi chúng ta. Nó tạo khuôn mẫu cho chúng ta, như chúng ta đã tạo khuôn mẫu cho nó. Nó đặt chúng ta trong một cái khuôn và cái khuôn đó lại đặt nó vào một cái khung mà là xã hội.

Thế là hành động này đang tiếp diễn vô tận, giống như biển cả có một thủy triều đi ra ngoài thật xa và sau đó đi vào, thỉnh thoảng rất, rất chậm, những lần khác lại nhanh, nguy hiểm. Vào và ra; hành động, phản ứng, hành động. Đây dường như là bản chất của chuyển động này, nếu không có trật tự thăm thẳm trong chính con người. Chính trật tự đó sẽ tạo ra trật tự trong xã hội, không phải nhờ vào luật pháp, những chính phủ và mọi công việc như thế – mặc dù nếu còn có vô trật tự, hỗn loạn, thì cái luật pháp, cái quyền lực, được tạo ra bởi vô trật tự của chúng ta, vẫn sẽ còn tiếp tục. Luật pháp là tạo tác của con người, giống như xã hội – sản phẩm của con người là luật pháp.

Vì thế bên trong, tinh thần, tạo ra bên ngoài tùy thuộc vào giới hạn của nó; và sau đó bên ngoài lại kiểm soát và tạo khuôn bên trong. Những người cộng sản đã nghĩ, và có thể vẫn còn nghĩ, rằng bằng cách kiểm soát bên ngoài, thiết lập những luật pháp, những quy định, những học viện nào đó, những hình thức độc tài nào đó, họ có thể thay đổi con người. Nhưng từ trước đến nay họ vẫn không thành công, và họ sẽ không bao giờ thành công. Đây cũng là hoạt động của những

người xã hội. Những người tư bản thực hiện nó bằng một phương cách khác, nhưng nó cũng cùng một sự việc. Bên trong luôn chiến thắng bên ngoài, vì bên trong mạnh mẽ nhiều hơn, có sức sống nhiều hơn bên ngoài.

Liệu chuyển động này có thể kết thúc – bên trong đang tạo ra điều kiện sống của xã hội bên ngoài theo tâm lý, và bên ngoài, luật pháp, những học viện, những tổ chức, đang cố gắng tạo khuôn mẫu cho con người, bộ não, để hành động trong một phương cách nào đó, và bộ não, bên trong, tinh thần, tiếp theo đó lại đang thay đổi, đang tìm ra phương cách để chiến thắng hay lẩn tránh bên ngoài? Chuyển động đã và đang tiếp diễn liên tục từ khi con người có mặt trên quả đất này, thô thiển, hời hợt, thỉnh thoảng sâu thẳm – nó luôn luôn là bên trong đang chiến thắng bên ngoài, giống như biển cả có những thủy triều của nó đi ra và đi vào. Người ta nên thực sự hỏi liệu rằng chuyển động này có thể kết thúc – hành động và phản ứng, hận thù và hận thù nhiều hơn, bạo lực và bạo lực nhiều hơn. Nó có một kết thúc khi chỉ nhìn ngắm, không động cơ, không đáp trả, không phương hướng. Phương hướng hiện diện khi có sự tích lũy. Nhưng nhìn ngắm, mà trong đó có chú ý, nhận biết, cùng một ý thức của từ bi vô biên, có thông minh riêng của nó. Nhìn ngắm cùng thông minh này hành động. Và hành động đó không là thủy triều đi ra và đi vào. Nhưng điều này đòi hỏi sự cảnh giác lớn lao, thấy sự việc sự vật mà không có từ ngữ, không có danh tính, không có bất kỳ phản hồi nào; trong nhìn ngắm đó có một đam mê, sức sống vô tận.

Thứ hai, ngày 9 tháng 5 năm 1983

Bạn đã ở khá cao rồi, đang nhìn xuống về phía thung lũng, và nếu bạn leo một dặm hay nhiều hơn thẳng lên cao và cao trên con đường mòn khúc khuỷu đó, qua mọi loại cây cối – những cây sồi sống, cây xô thơm, cây sồi độc – và qua một con suối luôn cạn khô vào mùa hè, bạn có thể trông thấy biển xanh xa thật xa, bên kia dãy núi này tiếp dãy núi khác. Ở đây trên cao tuyết đối tĩnh. Tĩnh đến nỗi không có một hơi thở của không khí. Bạn nhìn xuống và những hòn núi nhìn xuống bạn. Bạn có thể tiếp tục leo thẳng lên hòn núi trong nhiều tiếng đồng hồ, leo xuống vào một thung lũng khác và leo lên lại. Bạn đã làm việc đó nhiều lần trước kia, hai lần đến được đỉnh cao nhất của những hòn núi đá kia. Vượt khỏi chúng ở phía bắc là một đồng bằng sa mạc bao la. Ở đằng đó rất nóng, ở đây lại khá lạnh; bạn phải mặc vào thêm một thứ gì đó bất kể mặt trời nóng.

Và khi bạn đi xuống, nhìn những cây cối khác nhau, những thảo mộc và những côn trùng nhỏ, bỗng nhiên bạn nghe tiếng leng keng của một con rắn rung chuông. Và bạn nhảy tránh, may mắn thoát khỏi nó. Bạn chỉ cách nó khoảng mười feet. Nó vẫn còn đang leng keng. Các bạn nhìn lẫn nhau và quan sát. Những con rắn không có lông mi. Con rắn này không dài lắm nhưng khá mập, mập bằng cánh tay của bạn. Bạn giữ khoảng cách của bạn và bạn quan sát nó rất cẩn thận, sự kết hợp hài hòa của nó, cái đầu tam giác của nó và

cái lưỡi đen lánh loáng vào loáng ra của nó. Nó không nhúc nhích và bạn không nhúc nhích. Nhưng lúc này, cái đầu của nó và cái đuôi của nó hướng về bạn, nó trườn lui và bạn bước tới. Lại nữa nó cuộn thân dựng đứng và leng keng và các bạn quan sát lẫn nhau. Và lại nữa, với đầu và đuôi của nó hướng về bạn, nó bắt đầu lùi lại và tiếp tục di chuyển về phía trước; và lại nữa nó cuộn thân và leng keng. Các bạn làm việc này trong nhiều phút, có lẽ mười phút hay nhiều hơn; sau đó nó bị mệt. Bạn thấy rằng nó không chuyển động, đang chờ đợi, nhưng khi bạn đến gần, nó không leng keng. Nó tạm thời mất đi năng lượng của nó. Bạn rất gần nó. Không giống như con rắn hổ mang dựng đứng thân mình lên để ể mồi, con rắn này mồi bằng cách lao về phía trước. Nhưng không có chuyển động, nó quá mệt mỏi, thế là bạn bỏ nó lại. Nó là một con vật hoàn toàn nguy hiểm, độc hại. Có thể bạn sờ chạm được nó nhưng bạn do dự, dù không hoảng sợ. Bạn cảm thấy rằng tốt hơn bạn không nên sờ chạm nó và bạn bỏ nó lại một mình.

Và khi bạn đi xuống xa hơn nữa bạn suýt giảm lên một con cú với khoảng một tá hay nhiều con con hơn. Chúng chạy tán loạn vào những bụi cây gần bên, và con mẹ cũng biến mất vào một bụi cây và tất cả bọn chúng gọi nhau. Bạn đi xuống và chờ đợi, và nếu bạn có đủ kiên nhẫn chờ đợi, lúc này bạn trông thấy tất cả con con tụ họp lại dưới đôi cánh của con mẹ. Ở cao trên đó mát lạnh và chúng đang chờ đợi mặt trời sưởi ấm không khí và quả đất.

Bạn đi xuống băng qua con suối nhỏ, qua một đồng cỏ gần như đang mất đi màu xanh tươi của nó và quay trở lại căn phòng của bạn khá mệt mỏi nhưng lại hân hoan phấn khởi do chuyến dạo bộ và do mặt trời buổi sáng. Bạn thấy những cây cam cùng những quả cam vàng bóng của chúng,

những bụi hoa hồng và những bụi đào hoa trắng hồng và những cây khuyển diệp cao vút. Mọi chuyện đều rất an bình trong ngôi nhà.

Một buổi sáng dễ chịu, đầy những hoạt động lạ lùng trên quả đất. Tất cả những sinh vật nhỏ xíu kia đều đang sống, đang vội vàng loanh quanh, đang sục sạo tìm kiếm bữa ăn sáng – con sóc kia, con chuột chũi kia. Chúng ăn những cái rễ mềm của thảo mộc và chúng rất phá hoại. Một con chó có thể giết chúng rất mau lẹ bằng một cái tát. Rất khô ráo, những trận mưa đã chấm dứt và qua rồi, để quay lại có lẽ trong bốn tháng nữa hay nhiều hơn. Mọi thứ trong thung lũng dưới kia vẫn đang lấp lánh. Thật lạ lùng khi có sự yên lặng ủa ề phủ lên nguyên quả đất. Bất kể sự ồn ào của những thị trấn và xe cộ, có một cái gì đó hầu như cảm thấy được và tiếp xúc được, một cái gì đó thiêng liêng. Nếu bạn hòa thuận cùng thiên nhiên, cùng tất cả những sự vật quanh bạn, vậy thì bạn hòa thuận cùng tất cả con người. Nếu bạn mất sự liên hệ của bạn cùng thiên nhiên hiển nhiên bạn sẽ mất sự liên hệ của bạn cùng con người.

Nguyên một nhóm người của chúng tôi đang ngồi tại bàn gần gần chấm dứt bữa ăn thì bắt đầu một nói chuyện nghiêm túc như thường xảy ra nhiều lần trước kia. Đó là một bàn luận về nghĩa lý của những từ ngữ, ảnh hưởng của từ ngữ, nội dung của từ ngữ, không chỉ là nghĩa lý thô thiển của từ ngữ mà còn là chiều sâu của nó, chất lượng của nó, cảm thấy của nó. Dĩ nhiên từ ngữ không bao giờ là sự kiện thực sự. Sự diễn tả, sự giải thích, không là cái đó mà được miêu tả, cũng không là cái đó mà có sự giải thích về nó. Từ ngữ, nhóm từ ngữ, sự giải thích không là sự kiện. Nhưng từ ngữ được sử dụng như một truyền đạt suy nghĩ của một con người, cảm

thấy của một con người, và từ ngữ, mặc dù nó không truyền đạt được đến người khác, lại chứa đựng cảm thấy bên trong của chính người nói. Sự kiện, thực tế không bao giờ quy định bộ não, nhưng lý thuyết, kết luận, diễn tả, trừu tượng, đã quy định bộ não. Cái bàn không bao giờ quy định bộ não nhưng từ ngữ chứa lại quy định, dù rằng đó là chúa của người Ấn giáo, của người Thiên chúa giáo hay của người Hồi giáo. Khái niệm, hình ảnh, quy định bộ não, không phải sự kiện đang thực sự xảy ra, đang diễn ra.

Đối với người Thiên chúa giáo, từ ngữ Giê su hay Christ có sự quan trọng vô cùng, ý nghĩa lớn lao, nó khơi dậy một tình cảm sâu đậm, một cảm xúc. Những từ ngữ đó không có ý nghĩa nào cả với người Ấn giáo, với người Phật giáo, hay với người Hồi giáo. Những từ ngữ đó không là sự kiện, thực tế. Vì thế những từ ngữ đó, mà đã sử dụng được hai ngàn năm, đã quy định bộ não. Người Ấn giáo có những vị chúa riêng của anh ấy, những thần thánh riêng của anh ấy. Những thần thánh đó, giống như của người Thiên chúa giáo, là những chiếu rọi của suy nghĩ, nảy sinh từ sợ hãi, từ vui thú và vân vân.

Có vẻ rằng ngôn ngữ thực sự không quy định bộ não; cái gì quy định nó là lý thuyết của ngôn ngữ, sự trừu tượng của một cảm thấy nào đó và sự trừu tượng mang hình thức của một ý tưởng, một biểu tượng, một con người – không phải con người thực sự nhưng một con người được tưởng tượng ra, hay được mong đợi, hay được chiếu rọi bởi suy nghĩ. Tất cả những trừu tượng kia, những kết luận, những ý tưởng kia, dù thuyết phục như thế nào chăng nữa, đều quy định bộ não. Nhưng sự kiện, thực tế, như cái bàn, không bao giờ quy định.

Ví dụ một từ ngữ như “đau khổ”. Từ ngữ đó có một ý nghĩa khác hẳn đối với người Ấn giáo và người Thiên chúa giáo. Nhưng đau khổ, dù được những từ ngữ diễn tả như thế nào chẳng nữa, đều được chia sẻ bởi tất cả mọi người chúng ta. Đau khổ là sự kiện, sự thật. Nhưng khi chúng ta cố gắng tẩu thoát khỏi nó, qua một lý thuyết nào đó, hay qua một người nào đó được lý trí ởng hóa, hay qua một biểu tượng, những hình thức tẩu thoát đó định hình bộ não. Đau khổ như một sự kiện, sự thật không định hình bộ não và khám phá điều này quan trọng lắm.

Như từ ngữ “quyến luyện”; hiểu rõ từ ngữ đó, nắm chặt nó như thể trong bàn tay của bạn và nhìn ngắm nó, cảm thấy chiều sâu của nó, trọn vẹn nội dung của nó, những kết cục của nó, sự kiện mà chúng ta quyến luyện – sự kiện, không phải từ ngữ; cảm thấy đó không định hình bộ não, không đặt nó vào một cái khuôn, nhưng khoảnh khắc người ta xê dịch khỏi nó, đó là, khi suy nghĩ xê dịch khỏi sự kiện, chính xê dịch đi khỏi đó, chuyển động của tẩu thoát, không chỉ là một nhân tố thời gian, mà còn là sự khởi đầu của định hình bộ não vào một cái khuôn nào đó.

Đối với người Phật giáo từ ngữ Phật, cái ấn tượng, cái hình ảnh, tạo ra sự sùng kính vô biên, lòng mộ đạo, cảm thấy tuyệt vời; anh ấy tìm kiếm nơi ẩn náu trong hình ảnh mà suy nghĩ đã sáng chế. Và khi suy nghĩ đó bị giới hạn, bởi vì tất cả hiểu biết luôn luôn bị giới hạn, chính hình ảnh đó gây ra xung đột – cảm thấy của sùng kính đối với một người, hay đối với một biểu tượng, hay đối với một truyền thống đã được thiết lập từ lâu đời nào đó – nhưng chính *cảm thấy* của sùng kính, một mình nó, được tách khỏi tất cả những hình ảnh, những biểu tượng đến từ bên ngoài và vân vân, không là một nhân tố của sự quy định bộ não.

Đó kia, đang ngồi ở ghế bên cạnh, là một người Thiên chúa giáo đã thay đổi. Và khi bên kia bàn có người đề cập đến từ ngữ Giê su thì ngay lập tức người ta có thể cảm thấy cái khuynh hướng thăm thẳm bên trong đầy tôn kính và kiêu chế của người đó. Từ ngữ đó đã quy định bộ não. Hoàn toàn lạ lùng khi quan sát toàn bộ hiện tượng truyền đạt bằng những từ ngữ này, mỗi chủng tộc lại giao sự quan trọng và ý nghĩa khác biệt cho từ ngữ và vì vậy tạo ra một phân chia, một giới hạn, đến cảm thấy là nhân loại đau khổ. Đau khổ của nhân loại đều giống nhau, được chia sẻ bởi tất cả những con người. Người Nga có lẽ diễn tả nó theo một cách, người Ấn giáo, người Thiên chúa giáo theo một cách khác và vân vân, nhưng sự kiện của đau khổ, cảm thấy thực sự của đau buồn, sầu muộn, cô độc, cảm thấy đó không bao giờ tạo khuôn mẫu hay quy định bộ não. Thế là người ta trở nên rất chú ý đến, rất ý thức được, những tinh tế của từ ngữ, ý nghĩa, ảnh hưởng của nó.

Cảm thấy vũ trụ, cảm thấy toàn cầu của tất cả những con người và sự liên hệ lẫn nhau của họ, chỉ có thể hiện diện khi những từ ngữ như là “quốc gia”, “bộ lạc”, “tôn giáo”, đều hoàn toàn biến mất. Dù rằng từ ngữ đó có sâu sắc, quan trọng, hay không gì cả. Đối với hầu hết chúng ta, những từ ngữ không còn diễn tả chính xác ý nghĩa của nó nữa, chúng đã mất đi ảnh hưởng của chúng. Một con sông không là một con sông cá biệt. Những con sông của nước Mỹ hay nước Anh hay Châu Âu đều là những con sông, nhưng ngay khoảnh khắc có sự nhận dạng qua một từ ngữ, có sự phân chia. Và phân chia này là một nhận biết không thật của con sông đó, chất lượng của nước, chiều sâu của nước, khối lượng, dòng chảy, vẻ đẹp của con sông.

Thứ năm, ngày 12 tháng 5 năm 1983*

Đã bình minh ở những vĩ tuyến phía bắc này. Ở những vĩ tuyến này bình minh bắt đầu rất sớm và kéo dài rất lâu. Khởi đầu của bình minh và khởi đầu của một ngày là một trong những đẹp đẽ nhất trên quả đất.

Sau một đêm bão tố, cây cối bị vùi dập liên hồi, những chiếc lá bị lay động và những nhánh khô bị gãy, những cơn gió đeo đuôi dai dẳng đã tẩy sạch không khí, khô ráo. Bình minh đang quét trên quả đất rất chậm chạp; có một chất lượng lạ thường sáng nay, đặc biệt sáng nay – có thể bởi những cơn gió của ngày hôm qua. Nhưng bình minh vào một ngày đặc biệt này là một việc gì đó còn hơn bình minh của những ngày khác. Nó hoàn toàn yên lặng. Bạn hầu như không dám thở vì sợ quấy rầy những sự vật khác. Những chiếc lá đứng yên, ngay cả những chiếc lá non nớt nhất. Dường như nguyên quả đất đang ngưng thở, có thể để bày tỏ sự sùng kính. Và dần dần mặt trời đã chạm đỉnh của những hòn núi, màu cam, màu vàng, và có những đốm ánh sáng trên những quả đồi khác. Và vẫn vậy có sự tĩnh lặng vô cùng. Rồi thì những tiếng ồn bắt đầu – bài hát của những con chim, con chim ung đuôi đỏ bay lượn trong bầu trời, và con chim bồ câu bắt đầu âm điệu ai oán của nó – nhưng sự tĩnh lặng của bình minh ở trong buổi sáng, trong toàn quả đất.

* Sinh nhật lần thứ 88 của Krishnamurti.

Nếu bạn đi xuống phía dưới quả đồi, ở cao bên kia thung lũng, qua những cánh rừng cam và vài bãi cỏ xanh, qua những cây khuynh diệp cao mảnh khảnh, bạn đến một quả đồi trên đó có nhiều tòa nhà. Nó là một học viện dành cho một thứ này hay thứ khác, và bên kia thung lũng có một sân gôn dài, được chăm sóc cẩn thận; chúng tôi đã chơi ở đó cách đây lâu rồi. Người ta đã quên cái sân này, những hố cát, nhưng kia kìa nó vẫn còn đó, được bảo dưỡng rất tốt. Người ta trông thấy khá nhiều người cùng những cái túi nặng nề đang chơi ở đó. Trong những ngày trước người ta có một cái túi đựng sáu cây gậy nhưng lúc này có khoảng một tá. Nó đang trở nên quá chuyên nghiệp, quá đắt tiền.

Bạn đi qua một quả đồi khác, và ở đó cũng vậy có nhiều học viện, những cơ quan, những tổ chức thuộc gần như đủ mọi loại. Khắp mọi nơi trên thế giới có vô vàn học viện, những khu diễn đàn, những tổ chức hướng dẫn bên ngoài và bên trong. Mọi nơi bạn đi trong thế giới tạm gọi là tự do này đều có mọi loại học viện, tổ chức, diễn đàn, để làm việc này và để làm việc kia, để mang lại hòa bình cho con người, để bảo tồn cuộc sống hoang dã, để cứu thoát nhiều loại động vật và vân vân. Hiện nay nó gây khá nhiều hoang mang và khá tầm thường – những nhóm của việc này và những nhóm của việc kia, mỗi nhóm có những người đứng đầu riêng của nó, những chủ tịch và thư ký riêng của nó, người thành lập nó và người theo anh ấy. Thật kỳ lạ làm sao khi có tất cả những học viện và những tổ chức nhỏ bé này. Và từ từ chúng bắt đầu thoái hóa; có thể đó là điều cố hữu trong tất cả những học viện, gồm cả những học viện giúp đỡ con người phía bên ngoài, như những học viện dành cho hiểu biết rộng rãi hơn. Những tổ chức đó có thể cần thiết, nhưng người ta khá giết mình khi thấy rằng cũng có những nhóm hướng dẫn nội tâm

thuộc vô số kiểu và thực hành những loại thiên định khác nhau. Những nhóm này khá kỳ cục khi sử dụng hai từ ngữ “hướng dẫn nội tâm” kia – ai là người hướng dẫn và cái gì là điều hướng dẫn? Liệu người hướng dẫn khác biệt điều hướng dẫn? Có vẻ chúng ta không bao giờ đặt ra những nghi vấn cốt lõi.

Có những tổ chức giúp đỡ con người trong thế giới vật chất, được điều khiển bởi những con người mà trong chính bản thân họ đều có những vấn đề cùng những tham vọng và những thành tựu của họ, đang tôn sùng thành công, nhưng việc đó hầu như có vẻ không tránh khỏi và loại sự việc đó đã và đang diễn tiến được hàng ngàn và hàng ngàn năm. Nhưng liệu có những học viện nghiên cứu về con người hay mang lại hòa bình cho con người? Liệu những hệ thống khác nhau, được đặt nền tảng trên một kết luận nào đó, có thực sự giúp đỡ con người? Hiển nhiên tất cả những người tổ chức trên thế giới cảm thấy rằng họ làm việc đó, nhưng liệu họ đã thực sự giúp đỡ con người được tự do khỏi nỗi thống khổ, đau thương, lo âu và mọi lao dịch trong sống của anh ấy? Liệu có một tác nhân bên ngoài, dù cao cả bao nhiêu, dù được thành lập trong một loại truyền thống có ý tr ởng kỳ bí nào đó, có thay đổi được con người?

Điều gì theo cơ bản sẽ tạo ra một thay đổi triệt để trong sự tàn bạo của con người, chấm dứt những chiến tranh mà anh ấy đã trải qua và xung đột vô tận trong đó anh ấy sống? Liệu hiểu biết sẽ giúp anh ấy? Nếu bạn thích dùng từ ngữ đó, tiến hóa – con người đã tiến hóa qua hiểu biết. Từ những ngày cổ xưa anh ấy đã thu lượm nhiều thông tin, hiểu biết về thế giới quanh anh ấy, trên anh ấy, từ chiếc xe bò kéo đến máy bay phản lực, từ chiếc máy bay phản lực đến bay lên mặt trăng, và vân vân. Có sự tiến bộ khủng khiếp trong

tất cả những việc này. Nhưng liệu hiểu biết này có cách nào chấm dứt được sự ích kỷ của anh ấy, sự hung hăng, liều lĩnh ganh đua của anh ấy? Rốt cuộc, hiểu biết là nhận thức được và biết được tất cả những sự việc của thế giới, thế giới được tạo thành như thế nào, những thành tựu của con người từ khi bắt đầu đến ngày nay. Chúng ta đều được thông tin rõ ràng, một số vấn đề nhiều hơn, một số vấn đề ít hơn, nhưng ở bên trong chúng ta rất hoang sơ, gần như man rợ, dù bên ngoài chúng ta có lẽ có văn hóa nhiều bao nhiêu, dù được thông tin rõ ràng về nhiều, nhiều sự việc, có thể tranh luận, thuyết phục, để đến được vài quyết định và kết luận. Việc này có thể tiếp tục không ngưng nghỉ ở phía bên ngoài. Có hàng tá và hàng tá những chuyên gia đặc biệt của mọi loại, nhưng người ta tra xét một cách nghiêm túc: liệu có thể có bất kỳ loại tác nhân bên ngoài nào, kể cả chúa, giúp đỡ được con người kết thúc sự đau khổ của anh ấy, sự lo âu, sự hoang mang, sự cô độc hoàn toàn của anh ấy và vân vân hay không? Hay anh ấy phải luôn luôn sống cùng việc đó, chịu đựng nó, quen thuộc nó và nói rằng nó là một phần của sống? Hầu hết nhân loại khắp thế giới chịu đựng nó, chấp nhận nó. Hay là họ có những học viện để cầu nguyện cho một sự việc nào đó phía bên ngoài – cầu nguyện cho hòa bình, tổ chức những biểu tình vì hòa bình, nhưng không có hòa bình trong quả tim con người.

Điều gì sẽ thay đổi con người? Anh ấy đã chịu đựng đau khổ liên tục, bị trói buộc trong mạng lưới của sợ hãi, luôn luôn theo đuổi vui thú. Việc này đã là dòng chảy thuộc sống của anh ấy, và dường như không gì có thể thay đổi được nó. Thay vì bi quan về tất cả nó, hay cay đắng, hay tức giận, nó giống như thế đó, sống là như thế đó, và chúng ta hỏi, làm thế nào tất cả việc đó có thể được thay đổi? Chắc chắn không

bằng một tác nhân bên ngoài. Con người phải đối diện nó, không lẩn tránh nó, và thâm nhập nó mà không van xin bất kỳ sự trợ giúp nào; anh ấy là chủ nhân của chính anh ấy. Anh ấy đã làm ra xã hội này, anh ấy có trách nhiệm với nó, và chính trách nhiệm này đòi hỏi rằng anh ấy phải tạo ra một thay đổi trong chính anh ấy. Nhưng rất ít người lưu tâm đến tất cả việc này. Đối với đại đa số mọi người, suy nghĩ của họ hoàn toàn dừng dưng, vô trách nhiệm, đang tìm kiếm để thỏa mãn sống ích kỷ riêng của họ, đang làm thanh cao những thèm khát của họ nhưng vẫn còn đang giữ lại ích kỷ.

Xem xét tất cả việc này không phải đang là một người bị quan hay đang cố gắng là một người lạc quan. Người ta phải xem xét tất cả việc này. Và bạn là người duy nhất có thể thay đổi chính bạn và xã hội mà bạn sống trong nó. Đó là một sự kiện, sự thật, và bạn không thể tẩu thoát nó. Nếu bạn cứ tẩu thoát nó vậy thì bạn sẽ không bao giờ có hòa bình trên quả đất này, không bao giờ có một ý thức của hân hoan vĩnh cửu, một phước lành.

Bình minh đã qua rồi và một ngày mới bắt đầu. Thực sự là một ngày mới, một buổi sáng mới. Và khi người ta nhìn quanh, người ta kinh ngạc vì vẻ đẹp của đất đai và cây cối và sự phong phú của nó. Thực sự là một ngày mới và điều kỳ diệu của nó hiện diện, nó ở đó.

BROCKWOOD PARK, * HAMPSHIRE

Thứ hai, ngày 30 tháng 5 năm 1983

Ở đây mỗi ngày đã có mưa rông rã trên một tháng. Khi bạn đến từ một khí hậu như California nơi những cơn mưa đã ngừng cách đây một tháng, nơi những cánh đồng xanh tươi đang cạn khô và đang chuyển màu cháy nắng và mặt trời rất nóng [đã trên 90oF và vẫn còn nóng hơn, mặc dầu họ nói rằng sắp sửa có một mùa hè mát dịu] – khi bạn đến từ khí hậu đó bạn sẽ phải giật mình và ngạc nhiên khi nhìn thấy những bãi cỏ xanh tươi, những cái cây xanh tuyệt đẹp và những cây sồi có màu đồng chiếu sáng, một màu nâu nhạt, đang lan rộng, đang trở nên dần dần sẫm hơn và sẫm hơn. Trông thấy chúng giữa những cây cối màu xanh là một niềm vui. Chúng sắp sửa có màu rất sẫm vì mùa hè bắt đầu. Và quả đất này rất đẹp. Quả đất, dù nó là sa mạc hay đầy những vườn cây ăn quả và những đồng cỏ xanh tươi, rục rỡ, luôn luôn đẹp đẽ.

Đạo bộ trong những cánh đồng hòa cùng gia súc và những con cừu non, và trong những cánh rừng hòa cùng tiếng hót líu lo của chim chóc, không một suy nghĩ nào trong cái trí

* Từ 14-22 tháng 5 có một hợp mặt tại Ojai và trong suốt thời gian đó Krishnamurti có lần nói chuyện và tổ chức những gặp gỡ Câu hỏi và Trả lời. Ngày 27 ôn g đ i máy b ạn đư ợc An h và tới ở tại Brockwood Park.

của bạn, chỉ nhìn ngắm quả đất, cây cối, những con cừu và lắng nghe những con chim cu gọi nhau và những con chim bồ câu rừng; dạo bộ mà không còn bất kỳ cảm xúc nào, bất kỳ cảm tính nào, nhìn ngắm cây cối và toàn quả đất: khi bạn nhìn ngắm như thế, bạn học hành những suy nghĩ riêng của bạn, nhận biết những phản ứng riêng của bạn và không cho phép một suy nghĩ nào tẩu thoát khỏi bạn mà không hiểu rõ tại sao nó đã đến, điều gì đã là nguyên nhân của nó. Nếu bạn cảnh giác, không bao giờ cho phép một suy nghĩ rời khỏi, ngay đó bộ não trở nên bất tằm. Vậy là bạn nhìn ngắm trong yên lặng bao la và yên lặng đó có chiều sâu vô hạn, một vẻ đẹp vĩnh cửu không thể làm ô ւế.

Cậu bé giỏi trong những trò chơi, thật ra rất giỏi. Cậu ta cũng giỏi trong công việc học tập nữa; cậu ta rất nghiêm túc. Vì thế vào một ngày cậu ta đến gặp người thầy và hỏi, “Thưa thầy, em có thể có một nói chuyện với thầy được không?” Người giáo dục đồng ý, “Được chứ, chúng ta có thể nói chuyện; chúng ta hãy ra ngoài dạo bộ.” Thế là họ nói chuyện. Đó là nói chuyện giữa người dạy học và người được dạy, một nói chuyện trong đó có sự tôn trọng ở cả hai bên, và vì người dạy học cũng nghiêm túc, nên nói chuyện rất thú vị, thân thiện, và họ đã quên rằng ông ấy là một thầy giáo với một học sinh; địa vị được quên bằng, sự quan trọng của một người mà có nhiều hiểu biết, uy quyền, và người còn lại mà hiểu kỳ.

“Thưa thầy, em thắc mắc không hiểu thầy có biết tất cả việc này là gì không, tại sao em đang nhận một giáo dục, nó sẽ có một vai trò gì khi em lớn lên, em có vai trò gì trong thế giới này, tại sao em phải học hành, tại sao em phải lập gia

đình và tương lai của em là gì? Dĩ nhiên em hiểu rằng em phải học hành và vượt qua vài loại kỳ thi nào đó và em hy vọng sẽ có thể vượt qua chúng. Em có thể sẽ sống được một số năm, có lẽ năm mươi, sáu mươi năm hay nhiều hơn, và trong tất cả những năm sắp đến đó sống của em và sống của những người chung quanh em sẽ ra sao? Em sẽ là gì và mục đích chính của nhiều tiếng đồng hồ dài trên sách vở và nghe các giáo viên là gì? Có lẽ có một chiến tranh hủy diệt; tất cả chúng ta có lẽ bị giết chết. Nếu chết chóc là tất cả đang chờ sẵn phía trước, vậy thì mục đích của tất cả sự giáo dục này là gì? Xin vui lòng ờng thứ, em đang hỏi những câu hỏi này hoàn toàn nghiêm túc vì em cũng đã nghe những thầy giáo khác và thầy chỉ ra nhiều vấn đề trong những sự việc này.”

“Thầy muốn trả lời từng câu hỏi một. Em đã hỏi nhiều câu hỏi, em đã đưa ra nhiều vấn đề cho thầy, vì vậy trước hết chúng ta sẽ chú ý đến câu hỏi có lẽ là quan trọng nhất: tương lai của nhân loại và của chính em là gì? Như em biết, bố mẹ em khá giàu có và dĩ nhiên họ muốn giúp đỡ em bằng mọi cách họ có thể làm được. Có lẽ nếu em lập gia đình họ có thể cho em một ngôi nhà, mua một ngôi nhà với mọi vật dụng cần thiết trong nó, và em có lẽ có một người vợ đẹp – có lẽ. Vì thế đó là cái gì mà em sẽ là phải không? Cái con người tầm thường như thông thường phải không? Có một công việc làm, yên tâm với tất cả những vấn đề quanh em và trong em – đó là tương lai của em phải không? Dĩ nhiên một chiến tranh có lẽ đến, nhưng nó có lẽ không xảy ra. Chúng ta hãy hy vọng con người có lẽ đến được nhận thức rằng những chiến tranh thuộc bất kỳ loại nào sẽ không bao giờ giải quyết được bất kỳ những vấn đề nào của con người. Con người có lẽ tiến bộ, họ có lẽ phát minh những máy bay tối tân hơn và vân vân nhưng những chiến tranh đã không bao giờ giải

quyết được những vấn đề của con người và chúng sẽ không bao giờ giải quyết được. Vì thế trong lúc này chúng ta hãy quên rằng tất cả mọi người trong chúng ta có lẽ sẽ bị hủy diệt qua sự điên khùng của những quốc gia siêu cường, qua sự điên khùng của những người khủng bố hay của một kẻ mị dân cầm quyền một quốc gia nào đó đang muốn hủy diệt những kẻ thù bị sáng chế bởi họ. Chúng ta hãy quên tất cả việc đó trong lúc này. Chúng ta hãy suy xét xem tương lai của em là gì, biết rằng em là bộ phận thuộc phần còn lại của thế giới. Tương lai của em là gì? Như thầy đã hỏi, để là một con người tầm thường à? Tầm thường có nghĩa là đi n ửa đoạn đường thẳng lên quả đồi, nửa đoạn đường trong mọi sự việc, không bao giờ đi thẳng lên ngay đỉnh của hòn núi hay không bao giờ đòi hỏi vận dụng hết năng lượng của em, khả năng của em, không bao giờ đòi hỏi sự hoàn hảo.

Đĩ nhiên em phải nhận ra rằng cũng sẽ có mọi áp lực từ bên ngoài – những áp lực để làm việc này, tất cả những áp lực và tuyên truyền thuộc các hệ tôn giáo chật hẹp khác nhau. Tuyên truyền không bao giờ có thể nói lên sự thật; sự thật không bao giờ có thể tuyên truyền được. Vì thế thầy hy vọng em nhận ra những áp lực tác động vào em – áp lực từ bố mẹ của em, từ xã hội của em, từ truyền thống để là một người khoa học, để là một người triết lý, để là một người vật lý, một người đảm nhận công việc nghiên cứu trong bất kỳ lãnh vực nào; hay để là một người kinh doanh. Nhận ra tất cả việc này, mà em phải làm tại cái tuổi của em, em sẽ đi hướng nào? Chúng ta đang nói về tất cả những việc này trong nhiều học kỳ, và có thể, nếu người ta được phép nói rõ, em đã vận hành trí óc của em vào tất cả việc này. Do đó vì chúng ta có một chút ít thời gian đi cùng nhau quanh quả đồi và quay trở lại, thầy đang hỏi em, không phải như một thầy giáo nhưng bằng

thương yêu như một người bạn quan tâm chân thật, tương lai của em là gì? Ngay cả khi em đã quy ết định sẽ vượt qua những kỳ thi nào đó và có một nghề nghiệp, một nghề nghiệp tốt, em vẫn còn phải hỏi, đó là tất cả à? Ngay cả khi em đã có một nghề nghiệp tốt rồi, có lẽ một sống tương đối hài lòng, em sẽ có nhiều lo âu, những khó khăn. Nếu em có một gia đình, tương lai của con cái em sẽ ra sao? Đây là một câu hỏi mà em phải tự trả lời cho chính em và có lẽ chúng ta có thể nói chuyện về nó. Em phải suy nghĩ về tương lai của con cái em, không chỉ tương lai riêng của em, và em phải suy nghĩ về tương lai của nhân loại, và quên rằng em là người Đức, người Pháp, người Anh hay người Ấn độ. Chúng ta hãy nói chuyện về nó, nhưng làm ơn hiểu rằng thầy không đang bảo em nên làm gì. Chỉ những người dốt nát mới khuyên bảo, vì vậy thầy không ở trong bảng phân loại đó. Thầy chỉ đang hỏi bằng một thái độ thân thiện, mà thầy hy vọng em nhận ra; thầy không đang thúc ép em, điều khiển em, thuyết phục em. Tương lai của em là gì? Em sẽ trưởng thành nhanh hay chậm, duyên dáng, nhạy cảm? Em sẽ tầm thường, mặc dầu em có lẽ giỏi nhất trong nghề nghiệp của em? Em có lẽ xuất sắc, em có lẽ rất, rất giỏi khi làm bất cứ việc gì, nhưng thầy đang nói về sự tầm thường của cái trí, của quả tim, sự tầm thường của toàn thân tâm em.'

“Thưa thầy, em thực sự không biết trả lời những câu hỏi này như thế nào. Em đã không suy nghĩ về nó nhiều lắm, nhưng khi thầy hỏi câu hỏi này, liệu rằng em có ý định trở thành giống như những người còn lại của thế giới, tầm thường, chắc chắn em không muốn như thế. Em cũng nhận ra sức quyến rũ của thế giới. Em cũng thấy được một phần trong con người em thêm muốn tất cả sự việc đó. Em muốn

có một chút vui vẻ nào đó, những lần hạnh phúc nào đó, nhưng phần còn lại của em cũng hiểu được sự nguy hiểm của tất cả việc đó, những khó khăn, những thôi thúc, những cảm dỗ. Vì vậy em thực sự không biết rõ kết cục em sẽ ở đâu. Và cũng vậy, vì thầy đã chỉ rõ trong nhiều dịp, chính em không biết được em là gì. Một việc rất chắc chắn, em thực sự không muốn là một con người tầm thường với một cái trí và quả tim nhỏ bé, mặc dù với một bộ não có lẽ thông minh cực kỳ. Em có lẽ học những quyển sách và kiếm được nhiều hiểu biết, nhưng có lẽ em vẫn còn là một con người rất nông cạn, bị giới hạn. Tầm thường, thừa thầy, là một từ ngữ rất đúng mà thầy đã sử dụng và khi thâm nhập nó em bị kinh hãi – không phải về cái từ ngữ nhưng về toàn bộ những hàm ý của sự việc gì thầy đã trình bày. Em thực sự không hiểu rõ, và có lẽ khi nói chuyện cùng thầy về việc đó mọi vấn đề có lẽ đều được thông suốt. Em không thể quá dễ dàng khi nói chuyện với bố mẹ em. Họ có thể cũng có cùng những vấn đề như em; về cơ thể họ có lẽ trưởng thành nhiều hơn nhưng họ có lẽ ở cùng vị trí như em. Vì vậy nếu em được phép hỏi, thưa thầy, em xin phép có được một dịp khác, nếu thầy sẵn lòng, cho em thưa chuyện cùng thầy? Em thực sự cảm thấy khá hoảng hốt, căng thẳng, sợ hãi về khả năng của em để đương đầu tất cả việc này, đối mặt nó, hiểu rõ nó và không trở thành một con người tầm thường.”

Đó là một trong những buổi sáng kia mà không bao giờ đã là trước kia: cánh đồng cỏ gần bên, những cây sồi màu đồng bất động và con đường nhỏ dẫn vào cánh rừng sâu hơn – tất cả đều yên lặng. Không một con chim nào ríu rít và những con ngựa gần bên đang đứng bất động. Một buổi sáng như thế này, trong lành, non nớt, là một sự việc hiếm hoi. Có

an bình trong vùng đất này và mọi thứ đều rất yên lặng. Có cảm thấy đó, cảm thấy tĩnh lặng tuyệt đối đó. Nó không là một cảm tính lãng mạn, không là tưởng tượng của thi ca. Nó đã là và là. Một việc đơn giản là tất cả sự việc này hiện diện. Sáng nay những cây sồi màu đồng đầy trắng lệt tương phản những cánh đồng xanh trải dài rất xa, và một đám mây đầy ánh ban mai đang lười biếng trôi qua. Mặt trời vừa ló dạng, có một an bình vô biên và một ý thức tôn kính. Không phải sự tôn kính về chúa hay thần thánh tưởng tượng nào đó nhưng một tôn kính được sinh ra từ vẻ đẹp vô biên. Sáng nay người ta có thể buông bỏ tất cả những sự việc mà người ta đã thu lượm và yên lặng hòa cùng những cánh rừng lẫn cây cối và bãi cỏ đứng yên. Bầu trời có màu thanh thanh và mong manh và xa xa bên kia những cánh đồng một con chim cu đang kêu, những con chim bồ câu rừng đang gù gù và những con chim két bắt đầu tiếng líu lo buổi sáng của chúng. Từ xa vọng lại bạn có thể nghe một chiếc xe đang chạy qua. Có thể khi bầu trời thật yên lặng và nhẹ nhàng sẽ có mưa sau đó. Luôn luôn có mưa khi buổi sáng rất quang đãng. Nhưng sáng nay tất cả rất đặc biệt, một việc gì đó chưa bao giờ ở đã là trước kia và có thể không bao giờ lại là.

‘Thầy rất vui khi em tự nguyện quay lại đây, không cần mời mọc, và có lẽ nếu em sẵn sàng, chúng ta có thể tiếp tục nói chuyện về đề tài tâm thường và tương lai về sống của em. Người ta có thể xuất sắc trong nghề nghiệp của người ta; chúng ta không đang nói rằng có sự tâm thường trong tất cả những nghề nghiệp; một người thợ mộc giỏi có lẽ không tâm thường trong công việc của ông ấy nhưng trong sống phía bên trong, hàng ngày của ông ấy, sống của ông ấy với gia đình, ông ấy có lẽ tâm thường. Lúc này cả hai chúng ta đều

hiểu rõ nghĩa lý của từ ngữ đó và chúng ta nên cùng nhau thâm nhập chiều sâu của từ ngữ đó. Chúng ta đang nói về sự tầm thường phía bên trong, những xung đột, những vấn đề và lao dịch thuộc tâm lý. Có thể có những người khoa học tài ba tuy nhiên phía bên trong lại sống một sống tầm thường. Vì vậy, sống của em sắp sửa là gì? Trong vài lãnh vực em là một học sinh thông minh, nhưng em sẽ dùng bộ não của em vào việc gì? Chúng ta không đang nói về nghề nghiệp của em, điều đó sẽ được đề cập sau; điều gì chúng ta nên quan tâm là cái phương cách em sắp sửa sống. Dĩ nhiên em không là một tội phạm theo nghĩa thông thường của từ ngữ đó. Nếu em khôn ngoan, em sẽ không là một người áp bức; điều đó quá hung hăng. Em sẽ có thể có được một công việc tuyệt vời, làm những việc tuyệt vời trong bất kỳ công việc nào em lựa chọn để làm. Vì vậy chúng ta hãy gạt vấn đề đó đi trong chốc lát; nhưng ở bên trong, tương lai của em là gì? Liệu em sắp sửa giống như những người còn lại của thế giới, luôn luôn theo đuổi vui thú, luôn luôn bị lo âu bởi hàng tá những vấn đề thuộc tâm lý?

“Thưa thầy, lúc này em không có những lo âu nào cả, ngoại trừ những lo âu để vượt qua những kỳ thi và sự rã rời của tất cả việc đó. Về những phương diện khác có vẻ em không có những vấn đề nào. Có một tự do nào đó. Em cảm thấy hạnh phúc, trẻ trung. Khi em trông thấy tất cả những người già nua này em tự hỏi chính mình, liệu em sẽ kết thúc giống như thế? Dường như họ đã có những nghề nghiệp tốt hay đã thực hiện được một điều gì đó mà họ muốn nhưng bất kể những việc đó họ bị buồn chán, tối tăm, và dường như họ đã không bao giờ có được sự hoàn hảo xuất sắc trong những chất lượng sâu thẳm hơn của bộ não. Chắc chắn em không

muốn là như thế. Đó không phải do kiêu ngạo nhưng em muốn có một cái gì đó khác hẳn. Đó không là một tham vọng. Em muốn có một nghề nghiệp tốt và mọi chuyện như thế nhưng chắc chắn em không muốn trở thành giống như những người già nua này mà dường như đã mất đi mọi thứ họ ưa thích.”

‘Em có lẽ không muốn giống như họ nhưng sống là một sự việc rất tàn khốc và đòi hỏi nỗ lực cao. Nó sẽ không cho phép em được tự do một mình. Em sẽ chịu đựng áp lực lớn lao từ xã hội dù em sống ở đây hay nước Mỹ hay ở bất kỳ vùng đất nào khác của thế giới. Em sẽ liên tục bị thúc đẩy để trở thành giống như những người còn lại, trở thành một điều gì đó của một người đạo đức giả; nói những việc em thực sự không muốn nói, và nếu em lập gia đình mà có lẽ cũng gia tăng những vấn đề. Em phải hiểu rằng sống là một sự việc rất phức tạp – không chỉ là theo đuổi cái gì em muốn mà còn phải kiên trì cùng nó. Những con người trẻ tuổi này muốn trở thành một cái gì đó – những luật sư, những kỹ sư, những chính khách và vân vân; có sự thôi thúc, động cơ của tham vọng tìm kiếm quyền lực, tiền bạc. Đó là điều gì những người già em nói đến đều đã trải qua. Họ bị kiệt sức bởi xung đột liên tục, bởi những ham muốn của họ. Hãy quan sát việc đó, hãy quan sát những người chung quanh em. Tất cả họ đều cùng ở trong một con thuyền. Một số người rời bỏ con thuyền và lang thang không ngừng nghỉ và chết. Một số người tìm kiếm một góc an bình nào đó của quả đất và ẩn dật; một số người gia nhập một tu viện, trở thành những thầy tu của nhiều loại khác nhau, cam kết những lời thề rất nghiêm túc. Đa số người, hàng triệu và hàng triệu, sống một sống rất tầm thường, tầm nhìn của họ rất hạn chế. Họ có những đau

khổ của họ, những vui thú của họ và họ dường như không bao giờ thoát khỏi chúng hay hiểu rõ chúng và vượt khỏi. Vì vậy một lần nữa chúng ta hỏi nhau, tương lai của chúng ta là gì, chính xác ra tương lai của em là gì? Dĩ nhiên em còn quá trẻ không thể thâm nhập vào nghi vấn này sâu thẳm lắm, vì tuổi trẻ không liên quan gì lắm đến sự hiểu rõ thấu đáo của nghi vấn này. Em có lẽ là một người không tin có chúa; những người trẻ tuổi không tin gì cả, nhưng khi em lớn hơn lúc đó em dựa vào một hình thức nào đó của mê tín, tín điều thuộc tôn giáo, niềm tin thuộc tôn giáo. Tôn giáo không là một viên thuốc phiện, nhưng con người đã tạo ra tôn giáo trong hình ảnh riêng của anh ấy, sự an ủi mù quáng và vì vậy an toàn. Anh ấy đã biến tôn giáo thành một thứ gì đó hoàn toàn không thông minh và không thực tế, không phải một việc gì đó mà em có thể sống cùng. Em bao nhiêu tuổi rồi?

“Em sắp sửa mười chín tuổi, thưa thầy. Bà của em đã để lại cho em một chút gì đó khi em hai mươi một và có lẽ trước khi em vào đại học em có thể đi du lịch và quan sát thế giới. Nhưng em sẽ luôn luôn ôm theo nghi vấn này cùng em bất kỳ nơi nào em đi, bất kể tương lai của em là gì. Em có lẽ lập gia đình, có thể em sẽ, và có con cái, và thế là nghi vấn to lớn nổi lên – tương lai của con cái em là gì? Trong chùng mực nào đó em ý thức được điều gì các chính trị gia đang làm vào lúc này khắp thế giới. Như em có thể hiểu được nó là công việc xấu xa, vì thế em nghĩ em sẽ không là một người chính trị. Em khá chắc chắn về việc đó nhưng em muốn có một công việc tốt. Em thích làm việc bằng hai bàn tay và bằng bộ não của em nhưng nghi vấn sẽ là làm thế nào không trở thành một con người tầm thường giống như chín mươi chín phần trăm con người của thế giới. Vì thế, thưa thầy, em

sẽ làm gì đây? Ô, vâng em hiểu rõ các nhà thờ và đền chùa và tất cả việc đó; em không bị chúng lôi cuốn. Trái lại em còn phản kháng tất cả việc đó – các vị linh mục và các chức sắc của uy quyền, nhưng làm thế nào em sẽ ngăn chặn chính em không trở thành một con người tầm thường, xoàng xĩnh, bình thường.”

‘Nếu thầy được phép đề nghị, dưới bất kỳ hoàn cảnh nào đừng bao giờ hỏi “làm thế nào”. Khi em dùng từ ngữ “làm thế nào” em thực sự cần một người nào đó chỉ cho em phải làm gì, sự hướng dẫn nào đó, một hệ thống nào đó, một người nào đó kề kề một bên đến nỗi em mất tự do của em, khả năng quan sát của em, những hoạt động riêng của em, những suy nghĩ riêng của em, cách sống riêng của em. Khi em hỏi “làm thế nào” em thực sự đã trở thành con người nhai lại; em mất đi tánh tổng thể và cũng cả tánh chân thật bẩm sinh để nhìn ngắm bản thân em, để là em là gì và để vượt khỏi và ở trên em là gì. Đừng bao giờ, đừng bao giờ đặt câu hỏi “làm thế nào”. Em phải hỏi “làm thế nào” khi em muốn lắp ráp một động cơ hay một vi tính. Em phải học một điều gì đó về nó từ một người nào đó. Nhưng được tự do và có tánh sáng tạo thuộc tâm lý chỉ có thể xảy ra khi em ý thức rõ những hoạt động riêng bên trong em, cảnh giác điều gì em đang suy nghĩ và không bao giờ cho phép một suy nghĩ nào tẩu thoát mà không quan sát được bản chất của nó, nguồn gốc khởi đầu của nó. Quan sát, nhìn ngắm. Người ta học hành về chính mình rất nhiều bằng cách nhìn ngắm hơn là từ những quyển sách hay từ một người tâm lý hay từ một học giả, giáo sư uyên bác, thông minh, phức tạp.

Điều đó sẽ khó khăn lắm, người bạn của tôi ạ. Nó có thể xé vụn em trong nhiều phương hướng. Có quá nhiều cảm

dễ tạm gọi như thế – thuộc sinh học, thuộc xã hội và em có thể bị chỉ trích gay gắt, phân rã hoàn toàn bởi sự tàn bạo của xã hội. Dĩ nhiên em sẽ phải đứng một mình nhưng vì ệc đó phải xảy ra không do cưỡng bách, cả quyết hay khao khát nhưng nó xảy ra khi em bắt đầu nhận thấy những sự việc giả dối quanh em và trong chính em: những cảm xúc, những hy vọng. Khi em bắt đầu nhận thấy điều giả dối, ngay đó có khởi đầu của tỉnh thức, của thông minh. Em phải là một ngọn đèn cho chính em và đó là một trong những sự việc khó khăn nhất trong sống.’

“Thưa thầy, thầy đã nhận xét tất cả việc đó có vẻ quá khó khăn, quá phức tạp, quá kinh hoàng, quá hoảng sợ.”

‘Thầy chỉ đang vạch rõ cho em tất cả việc này. Nó không có nghĩa rằng những sự kiện nhất thiết phải gây sợ hãi cho em. Những sự kiện ở ngay đó để quan sát. Nếu em quan sát chúng, chúng không bao giờ gây sợ hãi cho em. Những sự kiện không gây sợ hãi. Nhưng nếu em muốn lẫn tránh chúng, quay lưng lại và chạy, vậy thì việc đó gây sợ hãi. Ngừng lại, nhìn thấy điều gì em đã làm xét theo tổng thể có lẽ không đúng lắm, sống cùng sự kiện và không diễn giải sự kiện tùy theo vui thú hay lẽ thói phản ứng của em, điều đó không gây sợ hãi. Sống không đơn giản lắm đâu. Người ta có thể sống đơn giản nhưng sống tự nó rất rộng lớn, phức tạp. Nó lan rộng từ chân trời sang chân trời. Em có thể sống chỉ cần một ít quần áo hay ăn một bữa một ngày, nhưng việc đó không là đơn giản. Vì thế hãy đơn giản, đừng sống trong một phương cách phức tạp, mâu thuẫn và vân vân, chỉ giản dị bên trong ... Em đã chơi quần vợt sáng nay. Thầy đã nhìn em chơi và em

có vẻ khá giỏi môn đó. Có lẽ chúng ta sẽ gặp lại nhau. Điều đó tùy thuộc em.'

“Em cảm ơn thầy, thưa thầy.”

OJAI, * CALIFORNIA

Thứ ba, ngày 27 tháng 3 năm 1984

Trên chuyến xe đò từ phi trường qua sự thô tục tầm thường của những thị trấn rộng lớn đang lan rộng trong nhiều, nhiều dặm, với những ánh đèn chói lòa và quá nhiều ồn ào, sau đó theo con đường xa lộ và qua một đường hầm nhỏ, bạn bỗng nhiên gặp biển Thái bình dương. Một ngày quang đàng không hơi thở của gió nhưng vì còn sớm nên có một trong lành trước khi sự ô nhiễm của khí monoxide tràn đầy không khí. Biển rất yên lặng, gần giống như một cái hồ mênh mênh. Và mặt trời đang ở trên quả đồi, và những dòng nước sâu của biển Thái bình dương là màu sắc của sông Nile, nhưng tại mép bờ chúng là màu xanh nhạt, êm ái vỗ vào bờ. Và có nhiều chim chóc và xa xa bạn trông thấy một con cá voi.

Đi theo con đường biển, có rất ít xe cộ sáng đó, nhưng nhà cửa khắp mọi nơi; có thể những người rất giàu có sống ở đó. Và bạn trông thấy những quả đồi dễ thương phía bên trái

* Ngày 06-6-1983, Dorothy Simmons hiệu trưởng trường Brockwood Park bị bệnh đau tim. Sau đó Krishnamurti bận rộn công việc của trường nên không đọc thêm bài nào. Ngày 01-7 ông đến Saanen, Thụy sĩ, cho một họp mặt quốc tế hàng năm. Ngày 15-8 ông quay lại Brockwood cho một họp mặt ở đó, và ngày 22-10 ông đáp máy bay đến Delhi. Ông chỉ quay lại Ojai ngày 22-2-1984. Tiếc thay ông chỉ đọc thêm ba bài nữa.

khi bạn đến biển Thái bình dương. Nhà cửa vươn thẳng lên giữa những quả đồi và con đường uốn mình vô ra, theo biển, và lại nữa gặp một thị trấn khác, nhưng may thay xa lộ không đi qua nó.

Có một trung tâm hải quân ở đó cùng những phương tiện giết người hiện đại của nó. Và bạn đi theo nó rồi quẹo về bên phải, bỏ lại biển đằng sau, và sau khi qua những giếng dầu, bạn đi xa khỏi biển, qua những cánh rừng cam, qua một sân gôn, đến một ngôi làng nhỏ, con đường khúc khuỷu qua những vườn cam, và không khí lan tỏa hương thơm của hoa cam nở rộ. Và tất cả những chiếc lá của những cây cam đều đang rạo rỡ. Đường như có an thần trong thung lũng này, rất yên tĩnh, tách biệt khỏi tất cả những đám đông ồn ào lẫn thô tục. Quốc gia này tuyệt đẹp, thật rộng lớn – với những sa mạc, những hòn núi phủ tuyết, làng mạc, những thị trấn lớn và cả những con sông lớn hơn. Đất đai đẹp tuyệt vời, bao la, ôm trọn tất cả.

Và chúng tôi đến ngôi nhà này mà còn yên lặng và đẹp đẽ nhiều hơn, vừa mới xây xong và có sự sạch sẽ mà nhà cửa ở những thị trấn không có. Có nhiều hoa, hoa hồng và vân vân. Một nơi dành cho tĩnh lặng, không phải để sống vô vị nhàm chán, nhưng dành cho tĩnh lặng thực sự, thăm thẳm, phía bên trong. Tĩnh lặng là một phước lành vô biên, nó lau chùi bộ não, trao tặng sức sống cho nó, và tĩnh lặng này mang lại một năng lượng lớn lao, không phải năng lượng của suy nghĩ hay năng lượng của máy móc nhưng năng lượng vô nhiễm đó, không bị tác động bởi suy nghĩ. Nó là năng lượng có vô số kỹ năng, khả năng. Và đây là nơi mà bộ não, rất năng động, có thể bật tắt. Hoạt động rất mãnh liệt đó của bộ não có chất lượng và chiều sâu và vẻ đẹp của tĩnh lặng.

Dù rằng người ta đã lặp lại điều này thường xuyên, rằng giáo dục là sự trau dồi của nguyên bộ não, không phải một phần của nó; nó là sự trau dồi tổng thể con người. Một trường trung học hay đại học nên dạy cả khoa học lẫn tôn giáo. Thật ra, khoa học có nghĩa là học hiểu biết, đúng chứ? Khoa học là cái gì đã gây ra tình trạng căng thẳng hiện nay trong thế giới vì nó đã nhò vào hiểu biết để tạo ra phương tiện hủy diệt nhất mà con người đã từng tìm được. Nó có thể quét sạch toàn bộ những thành phố bằng một vụ nổ, hàng triệu người có thể bị hủy diệt trong một giây. Một triệu con người có thể bị bốc hơi. Và khoa học cũng trao tặng chúng ta quá nhiều lợi ích – truyền thông, dược phẩm, giải phẫu và vô số những thứ nhỏ dành cho tiện nghi vật chất của con người, cho một lối sống dễ dàng trong đó những con người không cần tranh đấu liên tục để lượm lật thức ăn, nấu nướng và vân vân. Và nó trao tặng cho chúng ta một vị chúa hiện đại, máy tính. Người ta có thể lên danh sách rất nhiều, nhiều thứ mà khoa học đã sáng chế ra để giúp đỡ con người và cũng để hủy diệt con người, hủy diệt trọn vẹn thế giới của nhân loại và vẻ đẹp vô tận của thiên nhiên. Những chính phủ đang lợi dụng những người khoa học, và những người khoa học thích được lợi dụng bởi những chính phủ vì nhờ đó họ có một vị trí, tiền bạc, sự công nhận và vân vân. Con người cũng hướng về khoa học để mang lại hòa bình trên thế giới, nhưng nó đã thất bại, cũng giống như chính trị và những người chính trị đã thất bại khi muốn trao tặng con người sự hòa bình, sự an toàn trọn vẹn để sống và vun quén không chỉ những cánh đồng mà còn bộ não của họ, quả tim của họ, lối sống của họ, mà là nghệ thuật cao nhất.

Và những tôn giáo – những tôn giáo, những hệ thống tín ngưỡng và những giáo lý nông cạn, cổ truyền, được thừa

nhận – đã mang lại sự hủy hoại to lớn trong thế giới. Chúng gánh trách nhiệm của những chiến tranh trong lịch sử phân chia con người chống lại con người – nguyên một châu lục với những niềm tin, những nghi lễ tôn giáo, những giáo điều được củng cố rất vững chắc chống lại một châu lục khác không tin tưởng cùng những sự việc, không có cùng những biểu tượng, không có cùng những nghi lễ. Đây không là tôn giáo, nó chỉ là sự lặp lại của một truyền thống, của vô số những nghi lễ mà đã mất đi ý nghĩa quan trọng ngoại trừ rằng chúng công hiến một loại kích thích nào đó; nó đã trở thành một món giải trí quan trọng. Tôn giáo là một thứ gì đó hoàn toàn khác hẳn. Chúng ta đã thường xuyên nói về tôn giáo. Cốt tủy của tôn giáo là tự do, không phải để làm điều gì bạn thích, điều đó quá ngây ngô, quá không chín chắn và quá mâu thuẫn, mang lại xung đột, đau khổ và hoang mang quá to tát. Lại nữa tự do là một điều gì đó hoàn toàn khác hẳn. Tự do có nghĩa là không xung đột, thuộc tâm lý, phía bên trong. Và cùng tự do bộ não trở thành tổng thể, không bị phân chia trong chính nó. Tự do cũng có nghĩa là tình yêu, từ bi, và không có tự do nếu không có thông minh. Thông minh vốn có sẵn trong từ bi và tình yêu. Chúng ta có thể thâm nhập điều này vô tận, không bằng từ ngữ hay trí năng, nhưng phía bên trong sống một sống của một bản chất như thế.

Và trong một trường trung học hay một trường đại học, khoa học là hiểu biết. Hiểu biết có thể mở rộng vô hạn, nhưng hiểu biết đó luôn luôn bị giới hạn vì hiểu biết được đặt nền tảng trên trải nghiệm và trải nghiệm đó có lẽ là một kết quả phỏng đoán, lý thuyết. Hiểu biết rất cần thiết nhưng chừng nào khoa học còn là hoạt động của một nhóm riêng biệt, hay một quốc gia riêng biệt, mà là hoạt động thuộc bộ tộc, hiểu biết như thế chỉ có thể gây ra xung đột nhiều hơn,

thảm khốc nhiều hơn trong thế giới, đó là những gì đang xảy ra hiện nay. Khoa học càng hiểu biết của nó không dành cho hủy diệt những con người vì rốt cuộc ra đầu tiên những nhà khoa học cũng là những con người, không chỉ là những chuyên gia; họ cũng có tham vọng, tham lam, tìm kiếm an toàn cá thể riêng của họ giống như tất cả những con người còn lại trong thế giới. Họ giống như bạn và người khác. Nhưng khả năng đặc biệt của họ đang mang lại sự hủy diệt lớn lao cũng như là một số lợi lộc nào đó. Hai cuộc chiến tranh lớn vừa qua đã minh chứng việc này. Dường như nhân loại ở trong một chuyển động liên tục của hủy diệt và xây dựng lại – hủy diệt và xây dựng; hủy diệt những con người và sinh sản một dân số đông hơn. Nhưng nếu tất cả những nhà khoa học trên thế giới đặt những dụng cụ của họ xuống và nói, “Chúng tôi sẽ không đóng góp cho chiến tranh, cho sự tiêu diệt nhân loại”, họ có thể quay sự chú ý của họ, kỹ năng của họ, cam kết của họ đến việc tạo ra sự liên hệ tốt đẹp giữa thiên nhiên, môi trường và con người.

Nếu có hòa bình nào đó giữa một ít người, lúc đó một ít người này, không nhất thiết phải là những người giỏi nhất, sẽ vận dụng tất cả khả năng của họ để tạo ra một thế giới khác, rồi thì tôn giáo và khoa học có thể đi cùng nhau.

Tôn giáo là một hình thức của khoa học. Đó là, để biết và vượt khỏi mọi hiểu biết, thấu triệt bản chất và bao la của vũ trụ, không nhờ vào một viễn vọng kính, nhưng nhờ vào bao la của cái trí và quả tim. Và bao la này không liên quan gì đến bất kỳ tôn giáo có tổ chức nào. Con người quá dễ dàng trở thành một công cụ của niềm tin riêng của anh ấy, nhiệt thành riêng của anh ấy, cam kết vào một loại giáo điều nào đó không có thực tế, sự thật. Không đền chùa nào, không thánh đường nào, không nhà thờ nào, nắm giữ sự thật. Có lẽ

chúng là những biểu tượng nhưng những biểu tượng không là thực tế, sự thật. Trong tôn thờ một biểu tượng bạn sẽ mất đi sự thật, chân lý. Nhưng bất hạnh thay biểu tượng lại được dâng tặng quá nhiều ý nghĩa hơn là sự thật, chân lý. Người ta tôn thờ biểu tượng. Tất cả những tôn giáo được đặt nền tảng trên những kết luận và những niềm tin nào đó, và tất cả những niềm tin đều phân chia, dù rằng đó là những niềm tin thuộc chính trị hay tôn giáo.

Nơi nào có phân chia nơi đó phải có xung đột. Và một trường học không là một nơi dành cho xung đột. Nó là một nơi dành cho sự học hành nghệ thuật sống. Nghệ thuật này quan trọng nhất, nó nổi trội hơn tất cả những nghệ thuật còn lại, vì nghệ thuật này chuyển đổi và tác động toàn bộ thân tâm con người, không phải một phần của anh ấy, dù phần đó có lẽ được dễ chịu đến chừng nào chẳng nữa. Và trong trường học thuộc loại này, nếu người giáo dục cam kết thực hiện nó, không như một lý tưởng, nhưng như một thực tế của sống hằng ngày – chúng ta hãy lặp lại, cam kết, không phải vào lý tưởng nào đó, điều hoang tưởng nào đó, kết luận cao quý nào đó, anh ấy thực sự có thể cố gắng tìm được trong bộ não anh ấy một cách sống không bị trói buộc trong những vấn đề, tranh cãi, xung đột, đau khổ. Tình yêu không là một chuyển động của đau khổ, lo âu, cô độc; nó không thời gian. Và người giáo dục, nếu anh ấy muốn kiên trì bám chặt nó, có thể chuyển tải trong quá trình thấu lượm hiểu biết của những học sinh cái tinh thần tôn giáo thực sự này mà còn vượt khỏi tất cả mọi hiểu biết, mà có lẽ là kết thúc của hiểu biết – không phải có lẽ – nó là kết thúc của hiểu biết. Vì phải có tự do khỏi hiểu biết để hiểu rõ cái vĩnh cửu, cái thường hằng. Hiểu biết thuộc thời gian, và tôn giáo là tự do khỏi sự trói buộc của thời gian.

Có vẻ rằng rất khẩn cấp và quan trọng cho chúng ta phải tạo dựng một thế hệ mới, thậm chí chỉ cần nửa tá người trong thế giới sẽ gây ra một khác biệt vô cùng. Nhưng người giáo dục cần được giáo dục. Nó là nghề nghiệp cao quý nhất trên thế giới.

Thứ tư, ngày 28 thán, 3 năm 1984

Biển Thái bình đơng dư ờng như không có những con thủy triều lớn, ít ra không ở bờ bên này của biển Thái bình dương dọc theo bờ biển California. Nó là một thủy triều rất nhỏ, nó đi vào và đi ra, không giống như những con thủy triều to lớn kia mà đi ra hàng trăm yard và đâm sầm vào lại. Có một âm thanh hoàn toàn khác hẳn khi thủy triều đang đi ra ngoài, khi dòng chảy của nước đang rút ra, từ khi nó đang đi vào bằng một cuồng nộ nào đó, một chất lượng âm thanh hoàn toàn khác biệt âm thanh của gió len lỏi giữa những chiếc lá.

Mọi thứ dường như đều có một âm thanh. Cái cây đó trong cánh đồng, trong cô đơn của nó, có âm thanh đặc biệt đó tách rời khỏi những âm thanh của tất cả những cây cối khác. Những cây gỗ sồi đỏ to lớn kia có âm thanh cô xưa vĩnh cửu sâu lắng riêng của chúng. Yên lặng có âm thanh đặc trưng của nó. Và dĩ nhiên mọi huyền thuyên hàng ngày liên tục của những con người về công việc kinh doanh của họ, chính trị của họ và những tiến bộ công nghệ của họ và vân vân, đều có âm thanh riêng của nó. Một quyển sách rất hay có những rung động âm thanh đặc biệt của nó. Trống không bao la cũng có âm thanh rộn ràng của nó.

Chuyển động ra vào của thủy triều giống như hành động và phản ứng của con người. Những hành động và những phản ứng của chúng ta rất mau lẹ. Không có một khoảng ngừng trước khi phản ứng xảy ra. Một câu hỏi được đưa ra và ngay lập tức, tức khắc, người ta cố gắng tìm một

câu trả lời, một giải pháp cho một vấn đề. Rốt cuộc, chúng ta là chuyển động ra vào của sóng – bên ngoài và bên trong. Chúng ta cố gắng thiết lập một liên hệ với bên ngoài, đang nghĩ rằng bên trong là một cái gì đó tách rời, một cái gì đó không liên quan đến bên ngoài. Nhưng chắc chắn chuyển động của bên ngoài là dòng chảy của bên trong. Cả hai chúng là một, giống như những dòng nước của biển cả, chuyển động liên tục bên bờ này của bên ngoài và bên trong, sự phản ứng đến thách thức. Đây là sóng của chúng ta. Khi khởi đầu chúng ta tập hợp lại từ bên trong, sau đó bên trong trở thành nô lệ của bên ngoài. Cái xã hội mà chúng ta đã tạo ra là bên ngoài, rồi thì với xã hội đó bên trong trở thành nô lệ. Và sự phản kháng chống lại bên ngoài cũng chính là sự phản kháng của bên trong. Chuyển động ra vào liên tục này, lo lắng, ưu tư, sợ hãi: chuyển động này có thể kết thúc được không? Dĩ nhiên chuyển động ra vào của những dòng nước biển hoàn toàn được tự do khi so sánh với chuyển động ra vào của bên ngoài và bên trong này – bên trong đang trở thành bên ngoài, tiếp theo bên ngoài đang cố gắng kiểm soát bên trong vì thế giới bên ngoài đã trở thành quan trọng nhất; rồi thì phản ứng đến sự quan trọng đó từ bên trong. Đây đã là phương cách của sóng, một sóng của đau khổ và vui thú liên tục.

Có vẻ chúng ta không bao giờ học hành về chuyển động này, rằng nó là một chuyển động. Bên ngoài và bên trong không là hai chuyển động riêng biệt. Những dòng nước của biển rút ra khỏi bờ biển, rồi thì cùng dòng nước đó đi vào, vỗ vào những bờ biển, những vách đá. Vì chúng ta đã tách rời thế giới bên ngoài và bên trong, mâu thuẫn bắt đầu, chính mâu thuẫn đó nuôi dưỡng xung đột và đau khổ. Phân chia này giữa bên ngoài và bên trong rất không thật, quá ảo tưởng, nhưng chúng ta lại duy trì thế giới bên ngoài hoàn toàn tách

rời bên trong. Có lẽ đây là một trong những nguyên nhân chính của xung đột, tuy nhiên có vẻ chúng ta không bao giờ học hành – học hành không ghi nhớ, học hành, mà là một trạng thái của chuyển động liên tục mọi thời gian – học hành sống không có mâu thuẫn này. Bên ngoài và bên trong là một, một chuyển động đồng nhất, không tách rời, nhưng tổng thể. Người ta có lẽ theo trí năng hiểu rõ nó, chấp nhận nó như một phát biểu lý thuyết hay một khái niệm trí năng, nhưng khi người ta sống cùng những khái niệm người ta không bao giờ học hành. Những khái niệm trở thành không biến đổi, cố định. Bạn có lẽ thay đổi chúng nhưng ngay chính thay đổi của một khái niệm đến một khái niệm khác vẫn còn không biến đổi, vẫn còn cố định. Nhưng cảm thấy, có nhạy cảm của hiểu rõ rằng sống không là một chuyển động của hai hoạt động riêng biệt, thế giới bên ngoài và bên trong, để nhìn thấy rằng nó là một, nhận ra rằng sự liên hệ qua lại là chuyển động này, là trạng thái ra vào này của đau khổ và vui thú, sung sướng và sầu thảm, cô độc và tẩu thoát, không qua từ ngữ nhận biết sống này như một tổng thể, không bị phân chia, không bị vỡ vụn, là học hành. Dầu vậy, học hành về nó không là một vấn đề của thời gian, không là một tiến hành dần dần, vì lúc đó thời gian lại trở thành phân chia. Thời gian hành động trong sự phân chia của tổng thể. Nhưng thấy sự thật của nó trong một khoảnh khắc, vậy thì nó ở đó, hành động và phản ứng này, vô tận – ánh sáng và bóng tối này, đẹp đẽ và xấu xí này.

Cái đó mà là tổng thể được tự do khỏi chuyển động ra vào của sống, của hành động và phản ứng. Vẻ đẹp không có đối nghịch. Hận thù không là đối nghịch của tình yêu.

Thứ sáu, ngày 30 tháng 3 năm 1984

Đang dạo bộ xuống con đường thẳng tắp vào một buổi sáng dễ thương, đã là mùa xuân, và bầu trời có màu xanh lạ thường; không một đám mây trong nó, mặt trời rất ấm áp, không nóng quá. Thật dễ chịu. Những chiếc lá đang chiếu sáng và có một lóe sáng trong không gian. Một buổi sáng đẹp lạ thường. Hòn núi cao ở đó, không thể nhìn xuyên qua được, và những quả đồi ở dưới có màu xanh lá cây đáng yêu. Và khi bạn yên lặng đi trên con đường, không có nhiều suy nghĩ lắm, bạn trông thấy một chiếc lá chết, màu vàng và đỏ rực, một chiếc lá từ mùa thu. Chiếc lá đó đẹp làm sao, rất đơn giản trong cái chết của nó, rất sinh động, đầy vẻ đẹp và sinh khí của nguyên cái cây cùng mùa hè. Lạ lùng là nó đã không héo tàn. Nhìn gần nó hơn, người ta trông thấy tất cả những sợi gân, cái cuống và hình thể của chiếc lá đó. Chiếc lá đó là nguyên cái cây.

Tại sao con người lại chết đau khổ như thế, bất hạnh như thế, bởi một bệnh tật, tuổi già, suy yếu, cơ thể co rút, xấu xí? Tại sao họ không thể chết tự nhiên và đẹp đẽ như chiếc lá này? Có chuyện gì sai trái với chúng ta vậy? Bất kể tất cả những bác sĩ, thu ốc men và những bệnh viện, những cuộc giải phẫu và tất cả những khốn khổ của sống, và những vui thú nữa, chúng ta dường như không có thể chết đầy trang nghiêm, đơn giản, và kèm theo một nụ cười.

Có một lần, đang dạo bộ trên một con đường làng, người ta nghe vang tới một bài kinh đang được đọc ở đằng sau, du dương, nhịp nhàng, cùng uy lực cổ xưa của tiếng Phạn. Người ta dừng chân và quay lại nhìn. Cậu con cả, để trần tới thất lưng, đang mang một cái hũ bằng đất sét nung có một ngọn lửa đang cháy trong nó. Cậu ta đang giữ nó trong một cái bình khác và đằng sau cậu ta là hai người đàn ông khiêng người cha đã chết, được phủ bằng miếng vải trắng, và tất cả bọn họ đều đang đọc kinh. Người ta biết bài kinh đó là gì, người ta hầu như tham gia vào. Họ đi qua và người ta đi sau họ. Họ đang đi xuống con đường vừa đi vừa đọc kinh, và cậu con cả đang khóc lóc. Họ tiễn đưa người cha đến bãi biển nơi họ đã thu gom một đồng gỗ lớn và họ đặt cơ thể trên đồng gỗ rồi nổi lửa thiêu. Tất cả việc đó đều quá tự nhiên, đều đơn giản lạ lùng: không có những bông hoa, không có xe tang, không có những chiếc xe phủ màu đen được kéo bởi những con ngựa đen. Tất cả đều rất yên lặng và rất trang nghiêm. Và người ta nhìn chiếc lá đó, và hàng ngàn chiếc lá của cái cây. Mùa đông đã mang chi ếc lá đó từ mẹ của nó xuống con đường mòn và chẳng mấy chốc nó sẽ khô hoàn toàn rồi héo tàn, sẽ ra đi, được mang đi cùng những cơn gió và không còn nữa.

Khi bạn dạy các em môn toán, cách viết, cách đọc, và mọi công việc để thấu hiểu biết, các em cũng nên được dạy dỗ sự trang nghiêm của chết, không phải như một sự việc bất hạnh, u sầu, mà cuối cùng một người phải đối diện, nhưng như một sự việc nào đó thuộc sống hàng ngày – sống hàng ngày của nhìn ngắm bầu trời xanh kia và con châu chấu trên một chiếc lá. Nó là bộ phận của học hành, giống như bạn mọc răng và trải qua mọi buồn phiền của những bệnh tật thời niên thiếu. Các em bé có tánh tò mò, hiếu kỳ lạ lùng. Nếu

bạn hiểu rõ được bản chất của chết, bạn không giảng giải rằng mọi thứ đều chết, cát bụi trở về cát bụi và vân vân, nhưng không có bất kỳ sợ hãi nào bạn từ tốn giải thích điều đó cho các em và tạo cho các em hiểu rõ rằng sống và chết là một – không phải vào khúc cuối cuộc đời của một người sau năm mươi, sáu mươi hay chín mươi năm, nhưng rằng chết giống như chiếc lá đỏ. Hãy nhìn những người phụ nữ và đàn ông lớn tuổi, họ trông xấu xí làm sao, lạc lõng làm sao, và già yếu hom hem làm sao. Đó có phải bởi vì họ thực sự đã không hiểu rõ được cả khi sống lẫn khi chết? Họ đã tận dụng sống, họ đã làm hao mòn sống của họ bằng xung đột liên tục mà chỉ rèn luyện và củng cố sức mạnh cho cái tôi, “cái tôi lệ thuộc”, cái bản ngã. Chúng ta phí phạm những ngày của chúng ta trong vô số những loại xung đột và bất hạnh khác nhau, kèm theo một chút sung sướng và vui thú nào đó, nhậu nhẹt, hút xách, những đêm thức khuya và làm việc, làm việc, làm việc. Và vào khúc cuối cuộc đời của một người, người đó đối mặt cái sự việc được gọi là chết và bị nó gây kinh hãi. Người ta nghĩ rằng chết có thể luôn luôn hiểu rõ được, luôn luôn cảm nhận sâu sắc được. Cậu bé với tính hiếu kỳ có thể được giúp đỡ để hiểu rõ rằng chết không hoàn toàn là sự hủy hoại của cơ thể bởi bệnh tật, tuổi già và tai nạn bất ngờ nào đó, nhưng hiểu rõ rằng kết thúc của mỗi ngày cũng là sự kết thúc của chính mình mỗi ngày.

Không có sống lại, đó là mê tín, một niềm tin giáo điều. Mọi sự vật trên quả đất, trên quả đất đẹp đẽ này, sống, chết, tồn tại và tàn tạ. Muốn hiểu rõ trọn vẹn chuyển động của sống này đòi hỏi thông minh, không phải thông minh của suy nghĩ, hay những quyển sách, hay hiểu biết, nhưng thông minh của tình yêu và từ bi cùng nhạy cảm của nó. Người ta rất chắc chắn rằng nếu người giáo dục hiểu rõ ý nghĩa của

chết và sự trang nghiêm của nó, sự đơn giản lạ thường của chết – hiểu rõ nó không bằng trí năng nhưng rất sâu sắc – vậy thì anh ấy có lẽ có thể chuyển tải cho em học sinh, cho đứa trẻ, rằng là chết, kết thúc, không là việc gì phải lẩn tránh, không là việc gì phải kinh hãi, vì nó là bộ phận của toàn sống của một người, để cho khi em học sinh, đứa trẻ lớn lên, em sẽ không bao giờ còn kinh hãi sự kết thúc. Nếu tất cả những con người đã sống trước chúng ta, từ những thế hệ này qua những thế hệ khác, vẫn còn sống trên quả đất này thì sẽ khủng khiếp biết bao. Khởi đầu không là kết thúc.

Và người ta muốn giúp đỡ – không, đó là từ ngữ sai lầm – người ta muốn trong giáo dục mang chết vào một loại thực sự, thực tế nào đó, không phải của một người nào khác đang chết nhưng của mỗi người chúng ta, dù già hay trẻ, phải chắc chắn đối mặt sự kiện đó. Nó không là sự kiện buồn thảm của nước mắt, của cô độc, của phân ly. Chúng ta giết chóc quá dễ dàng, không chỉ những thú vật để có thức ăn cho con người mà còn giết chóc bừa bãi vô ích để vui chơi giải trí, được gọi là thể thao – giết chết một con nai vì đó là mùa săn bắn. Giết chết một con nai giống như giết chết người hàng xóm của bạn. Bạn giết chết thú vật vì bạn đã không còn hiệp thông cùng thiên nhiên, cùng tất cả sinh vật đang sống trên quả đất này. Bạn giết chóc trong những chiến tranh vì quá nhiều học thuyết, chính trị, quốc gia, lãng mạn. Nhân danh Chúa bạn đã giết con người. Bạo lực và giết chóc theo cùng nhau.

Khi người ta nhìn chiếc lá chết kia cùng tất cả vẻ đẹp và màu sắc của nó, có lẽ người ta sẽ hiểu rõ thăm thẳm, nhận biết, chết riêng của người ta phải là gì, không phải tại khúc cuối nhưng tại ngay khởi đầu. Chết không là việc khiếp sợ nào đó, một việc nào đó phải lẩn tránh, một việc nào đó phải

trì hoãn, nhưng trái lại là một việc nào đó liên tục ngày ngày.
Và từ đó có một cảm nhận lạ thường của bao la.

[Dịch 2006 – Sửa lại 2008 & 3- 2013]

Đã dịch: [www.krishnamurtiongkhong.com]

- 1 – Sổ tay của Krishnamurti (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti's Notebook
- 2 – Ghi chép của Krishnamurti (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti's Journal
- 3 – Krishnamurti độc thoại (Dịch 2006- Sửa 3-2013)
Krishnamurti to Himself
- 4 – Ngâm nghĩ hàng ngày cùng Krishnamurti
Dịch 2005 - Sửa 3-2013
Daily Meditation with Krishnamurti
- 5 – Thiền định 1969 (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Meditation 1969
- 6 – Thư gửi trường học (Dịch 7-2008 – Sửa 3-2013)
Letters to Schools
- 7 – Nói chuyện cuối cùng 1985 tại Saanen
Dịch 2007 - Sửa 2012
Last Talks at Saanen 1985
- 8 – Nghĩ về những điều này (Dịch 2006 - Sửa 3-2013)
Think on these things
- 9 – Tương lai là ngay lúc này (Dịch 9-2008)
The Future is now
- 10 – Bàn về Thượng đế (Dịch 10-2008)
On God
- 11 – Bàn về liên hệ (Dịch 2008)
On Relationship
- 12 – Bàn về giáo dục (Dịch 2007 - Sửa 10-2012)
On Education
- 13 – Bàn về sống và chết (Dịch 2-2009)
On living and dying
- 14 – Bàn về tình yêu và sự cô độc (Dịch 2-2009)
On Love and Loneliness

- 15 – Sự thức dậy của thông minh- Tập I/II
Dịch 2009 - Sửa 2-2013
The Awakening of Intelligence
- 16 – Bàn về xung đột (Dịch 4-2009)
On Conflict
- 17 – Bàn về sợ hãi (Dịch 7-2009)
On Fear
- 18 – Vượt khỏi bạo lực (Dịch 6-2009)
Beyond Violence
- 19 – Bàn về học hành và hiểu biết (Dịch 8-2009)
On Learning and Knowledge
- 20 – Sự thức dậy của thông minh-Tập II/II
Dịch 2009 – Sửa 2-2013
The Awakening of Intelligence
- 21 – Nghi vấn không đáp án (Dịch 2009)
The Impossible Question
- 22 – Tự do đầu tiên và cuối cùng (Dịch 4-2010 - sửa 2013)
The First and Last Freedom
- 23 – Bàn về kiếm sống đúng đắn
Dịch 1-2010 - sửa 3-2013
On Right Livelihood
- 24– Bàn về thiên nhiên và môi trường (Dịch 5-2010)
On Nature and The Environment
- 25– Tương lai của nhân loại (Dịch 5-2010)
The Future of Humanity
- 26– Sự kết thúc của thời gian (Dịch 5-2010)
The Ending of Time
- 27– Sống chết của Krishnamurti (Dịch 2009)
The Life and Death of Krishnamurti
A Biography by Mary Lutyens
- 28–Trách nhiệm với xã hội (Dịch 6-2010)
Social Responsibility
- 29– Cá thể và xã hội (Dịch 7-2010)
Individual & society

- 30- Cái gương của sự liên hệ (Dịch 11-2010)
The Mirror of Relationship
- 31- Bàn về cái trí và suy nghĩ (Dịch 8-2010)
On mind & thought
- 32- Tại sao bạn đang được giáo dục? (Dịch 2-2011)
Why are you being educated?
- 33- Bàn về Sự thật (Dịch 3-2011)
On Truth
- 34- Tiểu sử của Krishnamurti – Tập I/II (Dịch 5-2011)
Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 35- Tiểu sử của Krishnamurti – Tập II/II (Dịch 6-2011)
Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 36- Truyền thống và Cách mạng (Dịch 7-2011)
Tradition & Revolution
- 37- Khởi đầu của học hành (Dịch 8-2011)
Beginnings of Learning
- 38- Giáo dục và ý nghĩa của sống (Dịch 9-2011)
Education and Significance of Life
- 39- Cuộc đời trước mặt (Dịch 10-2011)
Life Ahead
- 40- Gặp gỡ sự sống (Dịch 11-2011)
Meeting Life
- 41- Giới hạn của suy nghĩ (Dịch 12-2011)
The Limits of Thought
- 42- Lửa trong cái trí (Dịch 2-2012)
Fire in the mind
- 43- Nói chuyện tại Nhà bếp (Dịch 2011)
1001 Bữa trưa cùng J. Krishnamurti
The Kitchen Chronicles
1001 Lunches with J. Krishnamurti
- 44- Nói chuyện cùng sống Tập I/III (Dịch 2012)
Commentaries on living-First Series
- 45- Bàn về tự do (Dịch 12-2012)
On Freedom

46-Thâm nhập Thấu triết (Dịch 3-2013)

Exploration Into Insight

47- Nói chuyện cùng sống Tập II/III (Dịch 3-2013)

Commentaries on living - Second Series

48- Nói chuyện cùng sống Tập III/III (Dịch 4-2013)

Commentaries on Living-Third Series

[Bìa sau]

“[Nghe Krishnamurti nói] là một trong những việc ấn tượng nhất mà tôi đã từng được nghe. Nó giống như là đang

lắng nghe một bài thuyết pháp của Phật – đầy quyền năng, đầy uy quyền tự nhiên.”

- ALDOUS HUXLEY-

Ghi chép cuối cùng của Krishnamurti, được nói vào một máy thu băng tại nhà của ông, Pine Cottage, trong Ojai Valley, đã dẫn dắt độc giả gần gũi vị thầy tinh thần nổi tiếng này. Được nói vào những buổi sáng, nơi giường ngủ của ông, không bị quấy rầy, những quan sát của Krishnamurti được ghi vào đây bằng tất cả sự hiệp thông ngay tức khắc, và chân thật của chúng, từ những phản ảnh riêng tư đến những suy gẫm thi vị về thiên nhiên và một suy tư thanh thản về sự chết.

Phản ảnh tột đỉnh của một cuộc sống tìm hiểu về tinh thần, những lời giáo huấn cuối cùng đặc biệt này rất thu hút và khai sáng rõ ràng.

J. Krishnamurti (1895-1986) từ bỏ vào năm 1929 những yêu cầu tôn vinh ông là Thầy Thế giới. Thay vì vậy, ông chia sẻ thông điệp của ông về tự ý thức và lòng từ bi trong những nói chuyện khắp thế giới, trên băng và video, và trong rất nhiều quyển sách, gồm có “Về tự do”, “Phương cách sống đúng đắn”, và “Về Chúa”.